

TÌNH YÊU MÀ KHÔNG CỘNG

A. J. CRONIN



MỘT

TRỜI MÙA ĐÔNG GIÁ LẠNH, ĐÃ SÁU GIỜ sáng mà còn tối như nửa đêm. Khu truyền nhiễm bệnh viện Shereford im ắng, sự yên tĩnh đặc biệt của phòng bệnh. Một hơi thở yếu ớt, khò khè vang lên từ chiếc giường trẻ con, khuất sau tấm bình phong.

Ngồi yên ở đầu giường của đứa bé, y tá Lee không rời mắt khỏi khuôn mặt bé nhỏ, tiều tụy. Cô đã thức canh suốt đêm và dù rất mệt nhọc, cô vẫn kiên nhẫn trông coi người bệnh nhỏ bé. Phiếu định bệnh treo ở thanh ngang trên giường ghi: “Bệnh bạch hầu” nét chữ sắc sảo. Đó là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, một ca bệnh nghiêm trọng. Đứa bé được mang tới tối qua sau một cuộc giải phẫu yết hầu thực hiện khẩn cấp. Lee đã phụ giúp bác sĩ Hassal trong suốt ca mổ, cứu sống đứa bé. Bây giờ một ống bạc nhỏ lấp lánh giữa lớp vải băng đã giúp đứa bé thở được. Hai ngàn đơn vị huyết thanh chống bạch hầu được bơm vào máu để chống chọi với vi trùng. Bệnh nhân nhỏ bé đã khá hơn, đang ngoi lên từ vực sâu cõi chết.

Với cử chỉ nhẹ nhàng và chuẩn xác, Lee rút ống bạc khỏi cái bao nhét trong cổ họng bệnh nhân, lau chùi sạch sẽ. Vài giây sau cô nhét lại vào chỗ cũ, đứa bé thở dễ dàng hơn.

Lee vặn nhỏ ngọn lửa của bếp dầu đặt sau tấm rèm, tia hơi nước thoát ra từ vòi của ấm nước bắt đầu sôi. Cô liếc nhìn đồng hồ đeo tay, chuẩn bị chích cho đứa bé. Qua mấy động tác bình tĩnh và chính xác của cô, bệnh nhân đã nhận đủ số lượng mã tiền (Strychnine) chích vào đùi. Kim đâm vào, đứa bé chỉ phản ứng bằng cái rùng mình nhẹ, khó nhận biết.

Tựa vai lên thành ghế băng gỗ cứng, Lee ngồi thẳng dậy. Thân hình mảnh mai của cô cứng đờ vì mệt mỏi nhưng một niềm vui sâu xa và khoan khoái tràn ngập tâm hồn Anne Lee, bởi bệnh nhân đã qua giai đoạn đáng ngại, chẳng gặp biến chứng gì. Chiến đấu chống bệnh tật là lẽ sống của đời cô, là mục đích duy nhất. Ngồi yên trong bóng tối mờ, kề bên ngọn đèn mờ, tay vịn lên má, Lee trông còn rất trẻ. Tuy nhiên cô đã hai mươi bốn tuổi, vừa qua năm tập sự thứ ba tại bệnh viện Shereford và đã lấy được chứng chỉ y tá. Khuôn mặt cô mảnh mai và thanh tú, vẻ đẹp hơi nghiêm. Vẻ nghiêm nghị dịu bớt bởi cái miệng hiền dịu, đôi mắt to sáng. Hai bàn tay thành thạo trong công việc, qua sự nhanh nhẹn khéo léo còn chứng tỏ nghị lực cao. Bộ đồng phục hai màu xanh và trắng cắt khéo, vừa vặn thân hình dong cao của cô.

Anne Lee không lơ là chăm nom bệnh nhân. Đồng hồ đổ sáu tiếng, cô y tá Lucy sắp đến thay ca cho cô. Anne mỉm cười thương mến, cô rất thương yêu em gái. Lucy là em gái cô. Hơn

em chỉ một tuổi mà cô thương em như con gái vì hai chị em mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Hoàn cảnh đã bắt buộc hai cô phải lo kiếm sống. Anne mơ ước trở thành y tá từ nhỏ, cô đã cố gắng mọi cách kiếm được mảnh bằng và thúc giục em theo đuổi việc thực tập ở bệnh viện Shereford.

Đến 6 giờ 10, Lucy mới tới thay ca cho chị. Việc trở nãi như thế ở Shereford người ta cấm ngặt. Anne đón em với một nụ cười mỉm không lộ vẻ trách móc. Cô âu yếm tiếp đón Lucy, vuốt tay chân cho đỡ mỏi rồi cầm sổ trực đọc nhỏ những câu ghi nhận bệnh trạng.

Phòng truyền nhiễm rất nhỏ, ngoài bệnh nhân bé nhỏ trên không có một trường hợp nghiêm trọng nào. Hai cô bàn giao cho nhau một trường hợp bệnh yết hầu hầu không có gì đáng ngại, chỉ cần để hết tâm trí vào đứa bé mắc bệnh bạch hầu kia.

Anne dặn Lucy xong, cô đưa tay chỉ chiếc giường nhỏ bé, nói tiếp:

- Hiểu chưa, Lucy? Em không được rời khỏi đây một phút nào. Bà y tá trưởng sẽ qua đây lúc tám giờ.

Lucy gật đầu ngồi xuống, vẻ hờn dỗi, dường như cô coi những lời giải thích của Anne là thừa và làm cô mếch lòng.

Anne một lần nữa cố gây cho Lucy chút nhiệt tâm với những người bệnh, nhất là đứa bé này.

- Nguy hiểm là ở màng thanh quản. Nhờ thuốc nó sẽ tiêu dần đi. Phải coi chừng, thỉnh thoảng cái ống bạc lại nghẽn đấy.

Lucy không được vui, đáp lại:

- Biết rồi, biết rồi. Em đã chán ngấy phải nghe những lời chỉ dẫn của lão già Hassal.

Anne có vẻ không bằng lòng, cô yên lặng không nói gì. Sáng nào Lucy cũng thường cúi kính, dễ nổi nóng. Anne nhìn cô em vô tâm, cô lấy chiếc nón treo trên tường và ra khỏi phòng.

Trời vẫn còn mờ tối. Vài ngôi sao lấp lánh yếu ớt trên nền trời vẩn vù. Tuy gió lạnh làm cô rùng mình, Anne vẫn cảm thấy vui thích đón gió. Mỗi sáng sau ca gác đêm kéo dài, dù thời tiết thế nào cô cũng ra ngoài để hít thở, thu lấy luồng không khí buổi sáng mát mẻ của vùng biển. Từ mô đất cao đang đứng, quay lưng lại những ngôi nhà thấp của bệnh viện, Anne nhìn bao quát thị trấn nhỏ Shereford. Ở đó có các thợ mỏ và ngư dân sống cực nhọc giữa những buồm lưới và những ngôi nhà đen sì trong các giếng mỏ. Shereford là một kiểu mẫu của những khu

kỹ nghệ mỏ miền Bắc nước Anh, đời sống cực nhọc và đơn điệu. Tuy rất yêu thị trấn, Anne không tìm thấy ở đó một môi trường thỏa mãn những ước vọng hoạt động của cô. Tháng tới Lucy sẽ lấy được chứng chỉ y tá, Anne dự tính lúc đó sẽ rời bỏ ngay Shereford để kiếm một công việc hấp dẫn hơn ở một bệnh viện tỉnh. Có hai chị em, làm gì mà chẳng hoàn thành dự tính đó. Hai cô sẽ chinh phục được cả thế giới. Anne mỉm cười trước các ý nghĩ thầm kín, cô bước về khu nhà của các nữ y tá.

Ngay lúc đó, cô nghe tiếng người gọi. Cô ngừng lại. Trong đêm tối có một người nào đó đuổi theo cô.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

HAI

ANNE VỪA RỜI KHỎI PHÒNG THÌ LUCY TÌM cách ngồi lại cho thoải mái trên cái ghế bằng gỗ cứng. Lucy vẫn còn ngái ngủ, gương mặt cô càng lúc càng tối sầm lại. Cô rất ghét phải dậy sớm và làm việc từ lúc còn tối trời. Cái nghề y tá bực bội là thế đó: phải thức dậy lúc không tài nào dậy nổi, phải miễn cưỡng rời bỏ giường ấm vào lúc mờ mờ sáng. Lucy cầu nhàu thêm, vì sáng nay cô chưa có thời giờ pha một chén trà. Cô cần chất kích thích đó mỗi sáng sớm, nó làm cho cô phấn khởi và vui vẻ. Thiếu chén nước nóng đó, cô đâm ra bẳn tính. Lucy là một cô bé mập mạp, đôi mắt nhanh nhẹn ẩn chứa vẻ khiêu khích đáng yêu. Cô có mái tóc nâu mềm mại, lẳng lơ rủ xuống vầng trán. Tất cả con người cô dễ thu hút cái nhìn của người khác. Nhưng vẻ mặt cau có hôm nay đã làm thay đổi gương mặt có duyên, thường khi vui vẻ cộng với một chút tinh ranh. Lucy không nén nổi hờn giận, cô bực mình với bà chị quá đi! Người gì mà tính nết như bà cụ non, hay nhăn nhó, ưa mắng mà lại độc đoán. Quả thật cô không thể chịu đựng nổi nữa. Chị ấy lấy quyền gì mà dạy khôn người khác. Đứa bé bệnh đã khá lắm rồi. Để tin chắc, Lucy đặt tay lên cổ tay gầy gò, bé nhỏ. Mạch đập đều, tuy nhanh nhưng vững. Lucy có thể vắng mặt giây lát, chẳng sợ gì...Chỉ nửa phút thôi, đủ thời giờ để pha chén trà mà cô rất cần. Cô đứng dậy, đi nhẹ nhàng sang phòng nhỏ bên cạnh.

Phía sau tấm bình phong ngăn cách với các bệnh nhân khác, đứa bé đang vùng vẫy. Hơi thở của nó tuy nhanh nhưng đều đặn. Nó nằm ngửa người. Ấm nước sôi phà hơi nước lên khuôn mặt xanh xao. Đôi lông mày dài và đen làm nổi bật những vết thâm quầng ở hai mắt. Một bàn tay nhỏ bé lộ ra khỏi tấm mền. Bàn tay co lại vì đứa bé đang vật lộn với một kẻ thù hung bạo. Một sự thay đổi đột ngột nữa xảy ra: hơi thở của đứa bé bỗng trở nên dồn dập. Một tiếng lí nhí lạ lùng như tiếng nước nhiều tí tách vang lên từ chiếc giường nhỏ. Ngay khi đó, một mảnh của màng mỏng yết hầu có màu xanh lơ ló ra khỏi cái ống bạc ẩn sâu trong khí quản. Mỗi lần đứa bé cố gắng để thở thì các màng mỏng đó lại lồi ra phía ngoài rồi lồm vào phía trong, ngăn chặn không cho không khí vào phổi. trong căn phòng mờ tối, đứa bé bị bỏ rơi thu hết sức mình để đẩy cái màng ngăn quái ác đang cố giết nó. Những cố gắng của nó tỏ ra vô hiệu, quá sức chịu đựng. Hai bàn tay nhỏ bé co giật, mặt biến sắc, hai chân cứng đờ... mà cái màng mỏng vẫn dính chặt ở miệng ống. Đứa bé đã kiệt lực, hơi thở ngừng lại và giật cục, sắc mặt đã bợt màu, khí quản co lại và nó cố gắng hết sức để được thở. Sự cố gắng như thế không thể tiếp diễn mãi, đứa bé co giật chân tay lần cuối cùng, tiếp theo là tiếng kêu the thé của một con

người bị nghẹt thở... và rồi im lặng hoàn toàn. Hai bàn tay nhỏ bé với những ngón tay bé xíu duỗi ra, bấu víu vào một cái gì vô vọng. hai bàn tay như những cánh của một bông hoa kỳ lạ mở ra rồi khép lại. Rồi đứa bé nằm im, xuôi tay ra đáng van xin.

Ngay lúc đó Lucy đã tỉnh táo nhờ chén trà nóng, trở lại phòng. Cô đã lấy lại vẻ mặt tươi vui, bước lại phía sau tấm bình phong thì nháy dưng lên. Vẻ mặt bất động của đứa bé làm cô kinh hãi, rùng rời. Cô đoán ra chuyện thảm thương đã xảy ra lúc cô vắng mặt. Cô điên đầu, mất hết cả sáng suốt. Đáng lẽ phải lau chùi sạch sẽ cái ống, thử làm cái việc vô hy vọng là hô hấp nhân tạo cho đứa bé để lấy lại cho nó nhịp thở chỉ vừa ngưng lại trong phút chốc thì cô đứng đó vận tay. Rồi như phát điên lên, cô chạy ra khỏi phòng đuổi theo gọi chị.

BA

BA PHÚT SAU, ANNE ĐÃ CÓ MẶT Ở ĐẦU giường đứa bé. Cô rút cái ống vô dụng ra, lấy kim mở rộng miệng ống ở trong yết hầu. Bằng vài động tác chính xác cô gạt ra khỏi khí quản những màng mỏng đã bịt kín lại, rồi với tất cả nghị lực lẫn thất vọng, cô thực hiện hô hấp nhân tạo. Cô lặng im làm việc, nét mặt căng thẳng và sắc mặt lợt lạt. Giọng cô vang lên ngắt quãng nhưng chắc nịch:

- Mã tiền! một “xê xê” dầu long não. Ether nguyên chất!

Lucy mang tới những thứ chị cô yêu cầu mà hai tay run bần bật. Những giọt mồ hôi lấp lánh trên trán Anne. Đôi môi cô mím lại rồi tái dần. Không rõ cô có biết rằng những cố gắng của cô là vô ích, hay là cô còn hy vọng chống chọi với điều chắc chắn sẽ xảy ra? Giọng cô thì trầm lạc hẳn đi:

- Báo ngay cho bà y tá trưởng.

Lucy rùng mình ngần ngừ chẳng muốn đi.

Giây phút sau, trong phòng chật ních người. Cô Lennard y tá trưởng tới trước nhất, còn mặc nguyên áo ngủ. Sau đó là cô Hall trưởng phòng rồi sau cùng là hai cô y tá Gregg và Jenkins không mặc áo choàng cùng nón y tá. Ông bác sĩ già Hassal cũng chạy tới định bắt tay vào việc, nhưng việc cứu chữa hoàn toàn thất bại. Anne lặng im, đứng ngây người ở chân giường, run rẩy chứng kiến công việc thử thách cuối cùng thật vô ích. Mặt lợt lạt, hai mắt mở to, Lucy đứng bên

cạnh chị.

Sau cùng, cô Lennard y tá trưởng đứng dậy. Đó là một người đàn bà mảnh khảnh, tóc bạc trắng cuộn lại từng mảng đã rối tung. Đôi mắt nghiêm nghị tinh tường nhìn Anne xoi mói rồi cất tiếng hỏi:

- Làm sao có thể xảy ra chuyện này?

Anne im lặng thật lâu trước câu hỏi ngờ vực, sau cô trả lời:

- Cái ống bị nghẹt, chúng tôi đã thử làm nhưng không được.

Bác sĩ Hassal nói giọng cứng cỏi:

- Nhiệm vụ của cô là ngăn ngừa không để xảy ra một tai nạn như thế!

Yên lặng bao trùm căn phòng. Bác sĩ Hassal từ từ đẩy tấm khăn lên mặt đứa bé chết.

Gregg đã sang phòng nhỏ bên cạnh đột ngột trở về. Cô gái hùng hổ và khó chịu này thường tỏ ra ác cảm với Anne... Chị ta tuyên bố với vẻ long trọng để nhấn mạnh tầm quan trọng việc chị ta vừa khám phá:

- Có người vừa pha trà dưới bếp.

Y tá trưởng cố gắng để giữ bình tĩnh, sau đó bà nói với giọng trịnh trọng:

- Có phải cô đã xuống bếp pha trà trong khi chỗ của cô là phải ngồi ở đây, bên cạnh bệnh nhân.

Anne hời hợt, cố gắng chịu đựng cái nhìn lạnh tanh buộc tội. Nếu cô nói sự thật thì sự nghiệp của Lucy hỏng không thể nào cứu chữa.

- Nhưng... - Cô thì ào, ngần ngừ cố tìm cách che dấu cho em. Không tìm được câu để bào chữa, cô đành ngừng ngang.

Một câu hỏi khác lại vang bên tai cô như lời tuyên án không thể cứu gỡ:

- Cái ống nghẹt lúc mấy giờ?

Câu hỏi trực tiếp đe dọa tới Lucy. Nếu sự thật phơi bày thì em cô sẽ ra sao? Anne thấy rõ tình thế nghiêm trọng. Cô tưởng tượng ra hậu quả khủng khiếp cho Lucy nếu thú nhận sự lơ

đăng của cô ấy. Lucy chưa được nhận bằng chứng nhận, nó sẽ không bao giờ nhận được nếu người ta biết nó đã phạm lỗi chệnh mảng đến thế!

Anne bênh vực cho cô em gái mà cô thương như con ruột. Cô suy nghĩ giây lát và quyết định ngay. Vì thương Lucy, cô sẽ nói dối:

- Lúc 6 giờ kém năm, tôi cảm thấy rất mệt mỗi muốn pha một tách trà. Tôi tin chắc rằng bệnh nhân không gặp nguy hiểm gì. Khi Lucy tới thay ca nó lên tiếng gọi tôi. Tôi đã thấy chuyện đã xảy ra và chúng tôi cùng làm việc...

Cô đưa mắt nhìn đồng hồ và một lần nữa can đảm chịu đựng cái nhìn của y tá trưởng:

- ... suốt ba phút đồng hồ, nhưng ... không kết quả.

Đôi môi mỏng của Gregg hé mở, để thoát ra một tiếng thở dài. Ông Hassal tỏ lòng khinh bỉ bằng một câu nguyên rủa.

Mọi người im lặng. Anne đứng thẳng người không nhúc nhích. Lucy không biết nói năng gì, đưa tay nắm chặt thanh ngang giường.

Cô Lennard nói giọng lạnh tanh:

- Cô về phòng đi. Chúng tôi sẽ xét tới cô sau.

BỐN

MỘT MÌNH TRONG PHÒNG RIÊNG, ANNE chờ đợi từng giờ trôi đi dài vô tận. Căn phòng nhỏ ở đầu hành lang trong khu nhà y tá đã là nơi trú ẩn duy nhất của cô trong ba năm qua. Ở đây cô đã ngủ sau một ngày làm việc cật lực để hôm sau thức dậy cố gắng thêm từng ngày. Nơi đây cô đặt những đồ vật riêng tư: tấm ảnh Lucy, ảnh chụp ba má cô, một bức chụp cô lúc còn là học trò, những đồ vật của má cô để lại...

Hôm nay cô cảm thấy xa lạ với cái thế giới nhỏ bé thân yêu đó. Cô ngồi đó, khắc khoải nghe những tiếng động rất nhỏ từ bệnh viện đưa lại. Trong những giờ dài dằng dặc chán nản đó, chẳng có ai tới thăm cô.

Vào lúc 3 giờ chiều, có người gõ cửa phòng Anne. Tim cô đập thành thạch tượng vỡ ra được. Có phải y tá trưởng? Cửa phòng mở ra, bà Jenkins với vẻ ngờ vực nhưng cũng không che

dấu sự lo lắng thăm hỏi. Bà nói:

- Không ai bảo tôi tới đây hết. Người ta mà biết được, tôi bị đuổi liền. Nhưng tôi không chịu nổi thấy cô bị nhốt mà chẳng có gì ăn.

- Cám ơn, nhưng tôi không đói!

- Nói vớ vẩn. Cô cần có sức chịu đựng những việc đã xảy ra.

Bà Jenkins đã gần sáu chục tuổi, nhỏ người, khô khan và cục mịch. Nhưng dưới cái vỏ ngoài cứng cỏi đó ẩn dấu một tâm hồn nhạy cảm. Cuộc đời bà đã lỡ dở, bà rất thương yêu Anne nhưng không biểu lộ bằng lời nói.

Bà đặt trước cô mấy miếng xăng-uyích và sô-cô-la. Anne ngoan ngoãn ăn ngay. Jenkins nói giọng chua chát:

- Lộn xộn quá. Cả bệnh viện sục sôi, nháo nhào lên. Gregg nói um lên rằng sớm muộn việc đó cũng xảy ra. Làm bộ giữ gìn cho đã rồi cũng chẳng tới đâu.

Anne nói giọng cay đắng:

- Gregg xưa nay vẫn là bạn với cháu.

Bà Jenkins đáp:

- Gặp tôi thì tôi đuổi nó liền. Tôi chẳng chịu cho ai hạ nhục cô trước mặt tôi cả.

Anne im lặng. Cô muốn người bên vực cô phải là ai khác chứ không phải bà lão tử tế này. Sau cùng cô mới hỏi:

- Lucy bây giờ ở đâu?

- Ở chỗ làm của nó. Nó chẳng nói tiếng nào.

Hai người lại lặng thinh. Hồi lâu Anne thì thào, giọng thiếu nã:

- Họ sẽ làm gì cháu?

- Hội đồng sẽ họp phiên đặc biệt lúc 5 giờ chiều nay.

Jenkins cúi xuống vỗ nhẹ lên cánh tay Anne. Gương mặt già nua, héo hắt của bà toát ra vẻ

nhân đạo:

- Cứ kệ nó cháu ạ. Chúng đuổi cháu là cùng chứ gì. Chà, lại tốt đấy. Cháu nghe rõ chứ, như vậy là sung sướng cho cháu.

Bà Jenkins thở dài nói tiếp:

- Tôi cho cháu biết quan niệm của tôi cùng với một lời khuyên đúng đắn. Cái nghề y tá đó à, một nghề mệt hạng, cháu nên dứt bỏ là hơn. Tôi đã chịu đựng nó gãy cả lưng trong bao năm trời, tôi kiệt lực vì công việc rồi. Mà có được gì đâu? Sau bao năm làm tôi mệt mỏi cả đời, không có một đồng xu để dành. Rồi những cái xương già lão bị tê thấp sẽ làm cho tôi không làm được việc nữa, người ta sẽ thải tôi ra như một phế liệu cũ nát... Chẳng có phụ cấp hưu trí, chỉ có con đường duy nhất là vào Viện tế bần! Mà nào chỉ một mình tôi là đáng than vãn đâu, có hàng trăm người như vậy. Chẳng là chuyện động trời đáng kêu trời mà than sao! Cháu đã làm việc ba năm thì biết rõ, tôi không nói quá đâu. Chúng ta kéo dài kiếp sống khổ sai. Cháu đã lơ đãng, đã làm sai chứ gì. May mắn cho cháu đó, họ sẽ đuổi cháu, càng tốt. Đừng bước chân vào một bệnh viện nào nữa. Hãy lấy anh thợ máy đang say mê cháu đi, phải anh chàng Joe Shand không? Xây tổ ấm với anh ta, cháu sẽ sinh con và chăm sóc gia đình. Tôi rất tiếc là ngày xưa đã không lấy chồng.

Bà y tá mệt mỏi, im bặt. Chưa bao giờ bà nói với ai nỗi niềm khắc khoải chán chường của mình. Anne xúc động, cố giữ vẻ trang nghiêm nhìn bà chăm chú. Cô đắn đo mãi để tìm câu trả lời chính xác tình cảm của mình và trong giây lát cô quên hẳn những nỗi dằn vặt. Cô thì thào như nói riêng cho mình nghe:

- Cháu biết trong những lời bà nói có nhiều điều là sự thật. Nhưng cháu yêu nghề. Công việc chúng ta đang làm có nhiều lợi ích, tuy chúng ta được trả lương ít, phải làm việc trong những điều kiện xấu, nhưng những điều đó phải thay đổi. Chúng ta phải đoàn kết lại, giúp đỡ lẫn nhau thì thân phận chúng ta sẽ được cải thiện. Đó là một trong những tham vọng lớn lao của đời cháu. Mà dù cho tình cảnh chúng ta không thay đổi đi nữa thì cháu nghĩ nghề y tá vẫn đáng được khích lệ và đề cao.

Bà Martha Jenkins khịt mũi, đứng dậy:

- Lý thuyết thì đẹp, còn thực tế khác hẳn. Hãy nghe lời khuyên của tôi. Bỏ cái nghề này đi, trong lúc cháu còn trẻ, đang tuổi lấy chồng.

Còn lại một mình với những suy nghĩ ngổn ngang, Anne đau xót trước những phi lý khó

hiếu khi đem đối chiếu hành động cô vừa phạm phải với những lời hùng hồn cô vừa phát biểu. Không khéo bà Jenkins lại tưởng cô là một đứa giả dối. Tuy nhiên, quyết định của cô không lay chuyển, cô nhất định giữ lập trường từ đầu là bên vực cô em gái. Với bất cứ giá nào, cô cũng phải bảo vệ Lucy.

NĂM

Y TÁ TRƯỞNG CHO GỌI ANNE LÚC 5 giờ 30. Cô bước vào văn phòng quen thuộc mà nghe máu dồn lên tai ù ù. Bà giám đốc ngồi cùng bốn nhân viên trong Hội đồng kỷ luật. Amos Green đại diện Nghiệp đoàn thợ mỏ, ông Weatherby nghiệp chủ hầm mỏ. Sam Staples cổ đông và linh mục Davis Perrin. Họ quay nhìn cô với vẻ mặt lạnh tanh không xúc cảm, những con mắt cú vọ... Đứng gần bên bà giám đốc, bác sĩ Hassal lật giở giấy tờ, không ngược mắt nhìn cô y tá phạm lỗi.

Cô Lennard phá tan sự im lặng:

- Anne Lee, chúng tôi đã xem xét trường hợp của cô, đó là trường hợp nặng. Cô có cần nói gì để bào chữa?

Thoáng một nét sợ hãi run rẩy hiện lên mặt Anne. Cô biết nói gì mà không đụng chạm Lucy. Các thành viên của Hội đồng đang ngồi đây để xét xử như những quan tòa.

Anne lắp bắp:

- Tôi không có gì để nói.

Amos Green kêu lên:

- Không có gì? Ít nhất cô cũng phải có lời bào chữa nào để giải thích một hành động tội lỗi như thế chứ?

Ngày xưa, Amos Green là một ông bạn cố cựu của cha Anne, thường đến chơi và cho hai chị em bánh kẹo. Anne nhìn ông ta không nói một lời.

Ông mục sư hỏi, giọng êm dịu:

- Chẳng lẽ không có lý do gì để giảm nhẹ lỗi của cô hay sao?

Anne gật đầu. Các thành viên Hội đồng hội ý với nhau. Ông Weatherby chủ tịch nói gọn lỏn: “Cần gì phải hỏi han lời thôi nữa!”, và ông ra dấu cho cô Lennard. Bà y tá trưởng liếc đôi môi khô ran, lên tiếng:

- Anne Lee, cô phải biết là sự việc vừa rồi làm tôi rối trí như thế nào. Một ý tá của tôi, nhất người đó lại là cô mà có thể mắc thiếu sót vô trách nhiệm trong nghề...

Cô ngừng nói, nhún vai tỏ vẻ bất lực. Bác sĩ Hassal đang đứng trước cửa sổ quay đầu lại nói giọng chua chát:

- Cô Lennard, tôi hiểu là cô thiếu lời để diễn tả - và quay nhìn Anne, ông tiếp - Cô là người phải chịu trách nhiệm trước cái chết của đứa bé. Thế mà cô câm như hến, trơ trơ như khúc gỗ. Cô phải thấy khó ăn khó nói với mẹ đứa bé khi ta phải báo tin con bà chết. Thật tình cô không có điều gì cần nói để bào chữa cho cô hay sao?

Anne bực bội chỉ muốn hét lên để khai hết sự thật, bác bỏ những lời nhục mạ kia. Chưa bao giờ cô phải đấu tranh vất vả để chống lại sự ham muốn mạnh mẽ như thế. Tuy nhiên, cô đã kiềm chế được, vẫn lặng thinh, đứng bất động mà toàn thân run lên.

Cô Lennard, bác sĩ Hassal và ông chủ tịch đưa mắt nhìn nhau. Cô Lennard buông tiếng thở dài, nói:

- Bây giờ cô phải gánh hậu quả việc làm của cô. Anne Lee, cô bị đuổi việc. Cô phải rời bệnh viện trễ nhất là ngày mai. Nhờ hạnh kiểm của cô trước giờ, cô không phải chịu một hình phạt nào khác. Một số thành viên Hội đồng kỷ luật muốn đưa trường hợp của cô ra trước Hội đồng y tá, nhưng xét hoạt động phục vụ trước đây của cô, chúng tôi im việc này đi. Cô phải tự lo kiếm việc làm khác, tất nhiên tôi không thể cho cô giấy chứng nhận nào cả. Mong muốn duy nhất của tôi là không bao giờ thấy mặt cô nữa. Chào cô.

Anne đôi mắt nhòa lệ, nhìn bà giám đốc mà không thấy gì cả. Người đàn bà đó thật tử tế, nhiều kinh nghiệm đã chỉ dẫn và khích lệ cô suốt ba năm thực tập. Cô biết rằng mình đã chiếm được cảm tình của bà, vậy mà giờ đây cô Lennard đã kết tội cô không thương tiếc, đã hạ nhục cô không tiếc lời. Nhục nhã làm sao, nhưng làm gì đây, Anne đành giữ im lặng. Khi cô ra tới cửa, bác sĩ Hassal còn bồi thêm một câu:

- Không gì tệ bằng một y tá dở, không gì đẹp bằng làm việc đàng hoàng, tận tụy và có lương tâm. Nhớ đấy, suốt đời cô nên nhớ lấy!

SÁU

RA ĐẾN HÀNH LANG, ANNE LAU NƯỚC MẮT vội trở về căn phòng nhỏ bé của mình. May là cô không gặp ai dọc đường. Bước vào phòng cô gái đáng thương đưa tay chặn ngực, thở hổn hển tưởng như vừa phải chạy một đoạn đường dài. Lucy đang đợi cô, kêu lên:

- Chị Anne! Suốt ngày em không sao gặp chị được, con mụ Hall giữ rịt em cho tới 5 giờ. Chị ơi, nói mau cho em biết câu chuyện ra sao?

Anne trả lời giọng từ tốn:

- Không có chi. Người ta đuổi chị, thế thôi.

Nét mặt Lucy lộ vẻ mừng rỡ được thoát nạn. Cô kêu lên:

- Thế thôi ư?

Anne vẫn đang chìm đắm trong làn sương mù ngăn cách cô với thế giới bên ngoài thì tính ích kỷ của cô em đã làm cho cô buồn phiền, cô lên tiếng hỏi lại:

- Vậy chưa đủ sao?

Lucy thì thầm với vẻ hối hận gượng gạo:

- Dĩ nhiên là phải như vậy. Nhưng lúc này em cứ nghĩ họ sẽ đưa việc này ra tòa, phải lập biên bản... gì gì nữa em cũng chẳng biết! Em trông đợi là em phải thú nhận hết. Em e ngại những chuyện không hay

Anne bỗng nổi giận, cô quay nhìn thẳng vào mắt Lucy:

- Nếu sáng nay em biết sợ chuyện không hay thì thằng bé đã không chết. Một ngày khiếp đảm, một cơn ác mộng, chị chỉ muốn nó không phải là chuyện thật.

Lucy lạnh cả người, cô trả lời bằng giọng cứng cỏi:

- Chưa muộn đâu, nếu chị muốn, em sẽ gặp bà giám đốc nói thật tất cả. Em chẳng sợ đâu, em đi ngay đây.

Anne chưa chát:

- Trễ rồi! Bà ta sẽ tưởng em nhận lỗi thay cho chị chứ chính chị sáng nay đã phạm lỗi.

Hai chị em cùng im lặng mà chẳng ai yên lòng. Anne đứng trước cửa sổ vẻ buồn rầu lẫn đau đớn. Lucy cắn môi, ngẩng gương mặt càng tỏ vẻ buồn bực. Cô bỗng cảm thấy hối hận lẫn hổ thẹn, òa khóc và nhào vào cánh tay chị, lấp bắp:

- Ôi, em buồn lắm, em chẳng muốn đâu... Sao em ngu ngốc như vậy. Chị thật đáng phục, chị đã hy sinh vì em. Em thì không bao giờ dám chường mặt nghe họ xét xử, em không có bản lĩnh. Không bao giờ họ phát chứng chỉ cho em, mà em cũng chẳng lấy được chứng chỉ ở nơi khác. Chị sẽ kiếm việc dễ dàng phải không chị? Khi nào học xong em sẽ đến với chị. Chúng ta nhất định không chết dí ở cái xó xỉnh này nghe chị. Nhưng nếu chị muốn, thì em thú nhận...

Anne ôm em chặt vào lòng, trùi mẩn vuốt tóc em. Lucy dần vật như đang khủng hoảng thần kinh, cứ ấp úng những lời vô nghĩa. Anne rất thương em, cô thấy rằng sự hy sinh của mình thật là cần thiết. Hai chị em ngồi hồi lâu trên chiếc giường nhỏ kê sát cửa sổ. Thị trấn từ từ lên đèn, ánh sáng lần lượt thấp lên từ nơi này đến nơi khác.

Lucy thì thào nói nhẹ như hơi thở;

- Chị sẽ đi đâu?

Anne đã nhiều lần nghĩ đến tương lai. Cô dự tính đi tìm việc ở một thành phố lớn nhưng không dè dặt kiếm việc làm lại xảy đến sớm hơn dự tính, mà xảy ra trong hoàn cảnh không thuận tiện. Cũng đành thôi. Cô trả lời em:

- Chị sẽ đi Manchester. Đừng lo lắng nhiều, chị sẽ mau chóng tìm được việc làm, đời không thiếu gì dịp may. Mà chị cũng chẳng ở xa em lắm đâu, cưng ạ!

Anne im lặng một lúc rồi cô xúc động nói:

- Lucy, chị muốn em hứa với chị một lời long trọng. Nếu em nghĩ là chị đã giúp ích cho em thì em hãy hứa sẽ không bao giờ bất cần, em sẽ làm việc đàng hoàng, giữ gìn hạnh kiểm để xóa đi cái kỷ niệm đau thương kia. Hãy hứa với chị là em sẽ trở nên người y tá tử tế.

Lucy thì thầm trong tiếng khóc nức nở:

- Em hứa với chị.

Khi Lucy rời khỏi phòng. Anne bắt đầu sửa soạn vali. Cô quyết định sáng mai sẽ ra đi

thật sớm, cô không thể chịu nổi phải thấy mặt đồng nghiệp để nghe những lời an ủi hay trách móc. Không, trong hoàn cảnh hiện giờ, tốt nhất là cắt đứt ngay cho xong, không còn dính líu gì với cái bệnh viện này.

Tuy nhiên, cô cảm thấy còn một chút ray rứt cô cần giải quyết cho tâm hồn thanh thản. Mười một giờ đêm, khi cả khu nhà ở chìm trong bóng tối thì cô xuống cầu thang lớn, băng qua sân bước vào căn nhà nhỏ trông giống một thánh đường. Không ai nhìn thấy bóng dáng lén lút của cô. Chỗ nhà đó là nhà xác. Không sợ hãi, tâm hồn trĩu nặng một nỗi buồn sâu sắc, Anne lặng ngắt nhìn cái thi thể nhỏ bé đáng thương. Cô nghĩ là cái chết của một đứa bé bao giờ cũng gây xúc động lớn lao hơn vì nó có thể tránh khỏi nếu ta cẩn thận hơn. Anne cầu nguyện với niềm xúc động tận đáy lòng. Cô cầu nguyện cho Lucy, cho bản thân cô, cho tương lai hai chị em. Cô cầu cho sự tha thứ tội lỗi của hai chị em vì lỗi lầm mà Lucy mắc phải.

Cảm thấy tâm hồn yên ổn, Anne về phòng nghỉ.

Sáng hôm sau, Anne ra đi lúc còn tối, chuông báo thức chưa vang lên. Tay cầm chiếc vali nhỏ, cô nhẹ nhàng ra ngoài hành lang, nhét tờ giấy vào phòng Lucy đang ngủ. Cô không thể chịu đựng cảnh ly biệt vào lúc này. Chắc Lucy cũng hiểu cho cô.

Cô bước xuống những bậc thang lạnh ngắt, đi qua hàng rào sắt cửa bệnh viện Shereford một lần cuối.

Trời mưa lâm râm, một đám mưa sớm thường có ở vùng ven biển. Mái tóc của Anne lấm tấm nước mưa trông như dát bằng những hạt trai.

Khi ra tới đường cái dẫn lên tỉnh, cô không dám quay nhìn lại, sợ rằng nước mắt sẽ trào ra.

BẢY

ĐI KHỎI BỆNH VIỆN CHỪNG NỬA DẶM, ĐỘT NHIÊN có tiếng còi xe làm cô giật mình. Một chiếc xe cũ kỹ ngừng lại làm bắn nước tung tóe. Người tài xế chạy lại bên Anne. Cô yên tâm khi nhận ra mái tóc nâu, vẻ người bè bè trong bộ quần áo công nhân dính dầu mỡ của người bạn thời thơ ấu. Nét mặt anh thanh niên mất hẳn vẻ tươi cười thường lệ mà lộ vẻ lo lắng.

Cô đoán được là chàng trai rất xúc động:

- Tôi đoán chắc cô đi chuyển xe lửa 6 giờ rưỡi.

Cô lộ vẻ hơi khó chịu hỏi lại:

- Anh biết là tôi ra đi?

- Thì cả thị trấn này đều biết...

Joe ngừng ngang, anh ta biết rằng đã nói lỡ. Anne hiểu rằng cả tỉnh Shereford đều biết lý do cô ra đi. Chắc thiên hạ bàn tán nhiều. Rồi sẽ đặt điều, thêm thắt cho câu chuyện ly kỳ thêm. Anne rửa thầm, cô cần môi nói nhỏ:

- Tôi đang vội, anh Joe ạ. Sợ không kịp giờ ra ga.

Joe không muốn cô phải đi bộ, anh nài nỉ rồi ấp úng trình bày lý do anh có mặt ở đây:

- Tôi không thể để cô xách vali đi một mình trong thị trấn. Vả lại cô đi chuyển tàu này thì tới Gimthorpe cũng phải đợi năm phút. Tôi xin cô, Anne ạ. Để tôi lái xe đưa cô tới Gimthorpe. Chuyện đó đối với tôi thật dễ dàng, một đoạn đường ba chục dặm có là bao mà cô tránh được biết bao phiền phức.

Anne đưa mắt thăm dò khuôn mặt thật thà của Joe vừa quay lại nhìn cô. Anh ta nói có lý, cô đỡ mất thì giờ lại tránh gặp người quen biết chỉ gọi chuyện buồn mà thôi. Vì thế cô vui vẻ nói:

- Cám ơn anh Joe. Những lúc khó khăn này vẫn còn có anh để trông cậy.

Vài phút sau, hai người ngồi xe đi về hướng Gimthorpe. Joe lái xe rất vững vì máy móc, cơ khí là nghề ruột của anh. Trong khi đó anh lại rất vụng về trong các lãnh vực khác. Hai người ngồi im, Anne khẽ liếc nhìn Joe, anh có gương mặt nhìn nghiêng tỏ ra hiền lành ẩn một chút quyến rũ. Anne định hỏi một câu gì đó, thấy Joe đang suy nghĩ, cô lại im lặng, mơ màng. Cô biết Joe từ lâu. Hai chị em cô cùng anh đã từng học một trường, cùng đùa chơi, cùng hát trong ban đồng ca nhà thờ và cùng lớn lên với nhiều kỷ niệm. Có lần Joe đã ngỏ ý với Anne, nay từ biệt nhau, cô không khỏi có chút xao xuyến trong lòng.

Xe đã rời thị trấn và đang chạy giữa một vùng quê. Joe tỏ vẻ bức, anh nói giận:

- Anne, tôi không hiểu nổi, cô hãy giải thích tôi nghe chuyện thật đã xảy ra như thế nào?

Cô không thể tưởng người ta đã nói những gì? Hôm qua Amos Green có tới nhà tôi, ông ấy nói mà tôi chẳng hiểu được.

Anne lắc đầu với giọng cương quyết:

- Tôi chẳng bao giờ nói đến chuyện đó, chẳng bao giờ nghĩ đến nó nữa. Tôi thề như vậy.
- Thấy cô rời Shereford cái kiểu như thế này tôi bức lắm. Chẳng ra làm sao hết. Tại sao cô ra đi như chạy trốn vậy?
- Vì lý do gì mà tôi phải ở lại đây?

Vừa nói xong, Anne biết ngay mình bị hớ. Lẽ ra cô không nên cho Joe một dịp để tiếp tục cuộc bàn cãi bất tận. Chàng trai không để lỡ dịp:

- Vì lý do gì ư? Anh muốn em đừng đi, anh muốn cưới em. Anh cần đến em, Anne ạ. Có em bên cạnh, anh đủ khả năng thực hiện những ước vọng lớn. Anh sẽ gây dựng một cơ xưởng – tự dựng Joe đổ mắt ấp úng – Anh yêu em. Anh không thể giúp em thoát được tình cảnh này hay sao?

Anne cảm động trước tấm lòng chân thành của Joe. Cô bị cám dỗ bởi ý tưởng từ bỏ hết để tìm bên Joe một nơi trú ẩn an toàn, một mái ấm gia đình. Có lúc cô gần như không cưỡng được lối thoát mà Joe đưa ra, có lẽ đó là con đường hay nhất. Nhưng rồi một tình cảm sâu xa và thiêng liêng rất khó diễn tả đã ngăn cô không vướng khỏi sức lôi cuốn nhất thời kia.

- Đừng ép tôi, Joe ạ! Bây giờ chưa được đâu, anh thấy đó, tôi rối trí lắm. Sau này thì có thể, khi đó, nếu muốn anh sẽ đặt lại câu hỏi này với tôi.

Mặt Joe lại đỏ thêm. Anh định nói nhưng cố kiềm chế, Trước giờ Anne chưa nói với anh một câu nào thuận lợi như thế, anh tự nhủ không nên hờ hênh làm mất giây phút hạnh phúc đó.

Hai người tới nhà ga trước vài phút chỉ đủ để Joe mua mấy tờ báo, đầu máy kéo còi rền rĩ và vài phút sau, Anne cúi mình trên thành cửa sổ toa xe, vẫy tay từ biệt Joe cùng thị trấn Shereford. Cô nói thêm “Giữ gìn sức khỏe, anh Joe” và dặn dò lần cuối “Trông coi Lucy giùm tôi”.

Chặng đường đi Manchester chẳng có gì vui. Con đường đi qua những vùng kỹ nghệ buồn tẻ, dơ bẩn lại ướt sũng mưa. Những ống khói cao ngất dựng đứng trên những

quặng mỏ. Khắp nơi đầy rẫy các đồng phế liệu và nước chảy như suối trên những mái nhà đen sì vì bồ hóng.

Anne bận suy nghĩ nhiều chuyện chẳng để ý đến phong cảnh. Như đã nói với Joe, cô quyết định xóa hẳn kỷ niệm khủng khiếp vừa qua. Mục tiêu duy nhất bây giờ là kiếm việc làm. Anne mở tờ “Hộ sinh đặc san” đọc chăm chú mục Rao vặt. Không người nào ở Manchester cần y tá. Cô rùng mình. Điều quan trọng là cô phải tìm được việc làm cho sớm. Nếu phải ở lâu trong thành phố để chờ việc làm thì chẳng mấy chốc cô sẽ hết tiền. Tim se thắt lại, cô lại mở tờ “Tiếng kèn” nhật báo ở Manchester. Vừa đọc vài hàng, mặt cô rạng rỡ ngay. Một thông báo ngay cột đầu viết: “Cần nữ y tá. Điều kiện là những thiếu nữ còn trẻ, mạnh khỏe, đã có kinh nghiệm hoặc mới tập sự. Hỏi cô East, y tá trưởng bệnh viện Hepperton”.

Anne vui sướng nghĩ thầm “May mắn làm sao! Thông báo lại ra ngay hôm nay”

TÁM

ANNE ĐI XE ĐIỆN ĐẾN HEPPERTON, BỆNH VIỆN được xây cất ở phía nam Manchester trong một khu lao động đông dân nghèo. Cô ngắm nghía mặt tiền đồ sộ của ngôi nhà với nhiều tầng cửa sổ chồng chất và cô cảm thấy e ngại. Bệnh viện to lớn biết bao so với nơi cô làm việc trước đó. Hạnh phúc vô cùng khi được làm việc ở nơi đông dân, để đạt được những kinh nghiệm vô giá.

Từ tối đến giờ chưa ăn uống gì, Anne dùng một tách cà phê và mẩu bánh mì cho lại sức. Cô mạnh dạn bước tới phòng gác-dan xin gặp bà y tá trưởng và được chấp thuận ngay sau khi khai báo thủ tục.

Bệnh viện được xây cất bên trong không như vẻ đồ sộ ở mặt tiền làm cho Anne thất vọng. Những hành lang và dãy phòng cô nhìn thoáng qua có vẻ cũ kỹ sắp đến lúc phế thải. Cô East, y tá trưởng, là một người đàn bà vạm vỡ, thấp lùn, tuổi khoảng bốn mươi, vẻ người hoạt động nhanh nhẹn. Cô tiếp Anne dễ dãi và giả quyết công việc mau lẹ:

- Cô là Anne Lee? Cô đã thực tập ba năm ở Shereford, một bệnh viện làm cảnh phải không nè? Cô học xong lại bỏ rơi cái bệnh viện cũ kỹ kia. Các cô là vậy, ăn cháo đá bát. Ôi, tôi kinh tởm sự vô ơn, mà tôi cũng thông cảm thôi, chuyện kiếm sống ấy mà. Chúng chỉ của cô đâu?

Anne đưa ra. Bà giám đốc cầm lấy xem xét rồi nói:

- Tốt, hợp lệ. Bây giờ thì cô chỉ cần chứng tỏ mình có khả năng như thế nào. Cô tới trình diện cô Gilson, trưởng phòng giải phẫu. Ngày mai cô đi khám sức khỏe, mỗi tuần cô được rảnh rỗi nửa ngày nếu như không có lỗi, trái lại phải đi làm thêm giờ phụ đấy. Cầm hút thuốc, cầm đánh phấn và xức dầu thơm và dầu chải tóc. Cô sẽ ở chung phòng với một cô khác. Mang giấy giới thiệu này cho cô Gilson, sau đó cô có thể nghỉ ngơi.

Phòng C ở đầu cùng của phía Bắc dãy nhà, gồm có hai phòng nối liền với một giảng đường là chỗ thực hiện giải phẫu. Bà trưởng phòng đón tiếp Anne với thái độ tương tự bà giám đốc. Nhưng cô Gilson lại tỏ ra hăng hái. Cô nói:

- Ngay chiều nay cô bắt tay vào việc. Hôm nay là ngày khám bệnh, các phòng đều chật ních bệnh nhân mà chúng tôi lại thiếu nhân viên.

Cô Gilson quay lại một nữ y tá trẻ vừa đi ngang qua, nói:

- Dunne, cô rảnh chứ? Chỉ cho cô Lee đây khu nhà của các nữ y tá và chỉ dẫn công việc cho cô ấy. Cho cô ấy một con số ghi vào quần áo bỏ giặt và tìm một căn phòng cho cô ấy.

Nora Dunne, tuổi khoảng hai mươi lăm, là người nhỏ con và tròn trĩnh, khuôn mặt vui tươi lốm đốm tàn nhang. Dưới đôi chân mày dài và đen là cặp mắt Ái Nhĩ Lan long lanh vẻ tinh nghịch. Cô liếc mắt nhìn người mới tới, mỉm cười và chào mừng bằng câu nói sau:

- Thì ra chị là nạn nhân mới đấy. Người ta cần những cô gái mạnh khỏe, cứ tới “Viện sát hại các nữ y tá”. Chà, chị có đủ sức chịu đựng không?

Anne ngó mặt ra làm Nora cười phá lên:

- Chị muốn hỏi tôi định nói gì phải không? Chị sẽ được biết ngay: cái bệnh viện Hepperton già cỗi này là kỳ quan thứ tám của thế giới đấy, nước chảy tràn lan, khí hậu thổ tả, điểm tâm thì ăn trên giường... Rất tiện lợi, rất hiện đại. Rồi mà coi!

Anne dè dặt trả lời:

- Tôi thấy cũng chẳng sao!

- Phải, chẳng sao! Lại còn cái lạnh như ở Bắc Cực, chỗ ở thì dơ dáy. Giường nằm cứng như đá, gác gỗ lổn nhổn, nền nhà thì ẩm thấp. Mọi thứ cần phải đập bỏ hết để xây lại. Nếu chị muốn tắm nước nóng thì khôn hồn nên viết giấy báo ông Mulligan gác cổng. Còn thức ăn ấy à? Cần có một cái bao tử như điều con đà điểu đó.

Anne hỏi dò:

- Còn công việc?

Nora lại cười:

- Chỗ chị em mình mới nói. Ở đây may mắn có nhà phẫu thuật khéo léo như thần, ông Prescott đã làm được những phép lạ đấy. Có điều phòng C không thuộc quyền của ông ta. Còn các phòng khác chẳng bao giờ vắng bệnh nhân. Điều thiếu thốn ở bệnh viện này là tiền bạc. Chúng ta tùy thuộc hoàn toàn vào những khoản tài trợ của tư nhân, mà không bao giờ nhận được đầy đủ. Vì thế, thứ gì cũng thiếu thốn tồi tệ, con người ta sống như lũ hủi. Mặt tiền thì coi đỡ còn các nơi khác đung tơi là kêu răng rắc. Chắc chắn khi đọc thông báo chị tưởng gặp hên lắm. Ảo tưởng thôi! Y tá trưởng xấu xa như con cóc ghẻ, ở đây kêu mụ là bà Đào phủ đó!

- Thế không ai tìm cách cải thiện tình trạng hay sao?

Nora bĩu môi:

- Ồ, tất nhiên là có chứ. Cũng có vài người làm thử, như Prescott. Nhưng không ai hiểu rõ khó khăn của chúng ta đâu. Chính Prescott cũng bận rộn công việc, chẳng biết rõ. Ông ta chúm mũi với chương trình mở bệnh xá điều trị bệnh sọ não. Cũng có ông Bowley nữa, ông ta là người có thể lực và hảo tâm. Ông ấy là triệu phú, ông Prescott thân với ông Bowley lắm. Ngoài hai người ấy chẳng còn ai đáng nói. Còn Hội đồng quản trị chỉ là một lũ nhát, chẳng bao giờ làm gì cả!

Vừa đi vừa ba hoa, hai cô đã tới khu nhà nữ y tá. Tới bậc thềm, cô gái Ái Nhĩ Lan nhìn Anne nở một nụ cười tinh ranh và khó chịu:

- Bỏ qua cho tôi nghe, tiểu thư. Nếu thích, chị có thể ở chung phòng với tôi và Glennie. Nói trước là Glennie nó ngáy dữ lắm, có đêm tôi phải liệng giầy vô đầu nó mấy lần. Chị chịu được thì tôi thu xếp cho.

Tuy Nora ăn nói bỗ bã nhưng chắc cô tốt bụng, Anne vui mừng nhận lời. Nora dẫn Anne vào căn buồng tồi tàn ở tầng ba sau khi leo tuốt lên một cầu thang xoáy tròn ốc. Ba cái giường có bánh xe đẩy, ba cái tủ thấp bằng gỗ mộc cũ kỹ và ba cái chậu tráng men đã sứt loang lổ, đó là toàn bộ đồ đạc trong phòng. Nora lúc nào cũng tỏ ra tinh quái, không rời mắt khỏi Anne:

- Đừng có than thân trách phận. Rồi sẽ quen thôi.

- Ồ, chắc chắn là vậy rồi!

Anne cố ra vẻ vui đáp lại. Xưa nay cô chưa bao giờ thấy những đồ đạc tồi tàn đến thế.

Nora tiếp:

- Chà, không phải cung điện nhưng chắc chắn chỗ này là chỗ tiện nghi nhất thiên đàng của y tá ở đây. Đã là y tá, ta chẳng nên mơ tưởng nhiều.

Cô y tá vừa về tên Glennie có khuôn mặt xương xẩu, xanh xao và mệt mỏi, búi tóc màu hung đỏ. Cô cởi áo vắt ra giường, ngồi xuống đưa mắt nhìn Anne chăm chú. Cái nhìn nghiêm nghị xa cách nhưng không ghét bỏ. Nora lại nói:

- Hai chị làm quen với nhau đi. Đây Glennie, đây là chị bạn mới: Anne Lee.

Anne cảm nhận thấy ngay rằng cô vừa tìm được một người bạn, tuy rằng thái độ ban đầu của Glennie không được niềm nở. Năm phút sau cả ba cô xuống nhà ăn. Anne biết được cô đã được hai cô nhận là bạn.

Trước khi vào nhà ăn, Glennie ngừng lại hỏi Anne một giọng cố làm vẻ trang nghiêm:

- Chị ăn ngon chứ, Anne?

- Tại sao?

- Ồ, hỏi chơi cho biết thôi. Nếu không đói thì bạn ăn món gà quay đi, đó là món ăn trứ danh nhất.

Vài phút sau, Anne mới hiểu tại sao nghe Glennie nói, Nora lại phá lên cười.

Phòng ăn rộng, trống trải có hai dãy bàn bằng gỗ thô quanh đó ngồi khoảng bốn mươi cô gái. Hai bà phục vụ có tuổi mặc tạp dề kẻ ô màu nâu, dẫn mạnh trước mỗi cô y tá một đĩa thức ăn. Đó là một thứ thức ăn quá đậm bạc, đáng ngán. Các cô ngồi nhai uể oải, cố hết sức nuốt cho trôi vào bụng. Anne cố nén nổi chán ngấy để ăn như các bạn.

ANNE BẮT ĐẦU LÀM CÔNG VIỆC TỪ LÚC HAI GIỜ. Dù ăn không ngon miệng nhưng nhiệt tình với công việc của cô vẫn không sút giảm. Trước giờ làm việc năm phút, cô đã có mặt ở phòng C. Chỉ cần vài phút quan sát, cô đã hiểu là bệnh viện cũ kỹ và thiếu thốn này vẫn là môi trường hoạt động đầy thử thách. Trước nay Anne vẫn quan tâm tìm hiểu mọi ngành của Y khoa, cô còn yếu về khoa giải phẫu. Ở phòng C có chừng năm sáu trường hợp tiền giải phẫu cần sửa soạn kỹ càng. Giả sử cứ ở Shereford hai chục năm, có lẽ Anne cũng chẳng có dịp quan sát nhiều như thế. Bệnh nhân tới rất đông. Anne làm việc mà lòng vui vẻ. Suốt buổi chiều Anne làm được nhiều việc, cô tỏ ra rất tháo vát. Với tâm hồn trong sáng dễ cảm thông, cô khéo léo nhận biết những nỗi khổ cùng sự đau đớn và cô biết cách chăm sóc thật dịu nhẹ.

Lúc bốn giờ, cô đang để hết tâm trí săn sóc cho một người bệnh viêm xoang mũi thì có tiếng gọi giăt giọng. Ở đầu phòng, một giọng nói uy quyền kêu to:

- Cô y tá!

Anne quay lại và thấy một chàng trai trẻ ăn mặc sang trọng, cái quần thẳng nếp, tóc rẽ thẳng xức dầu bóng lộn. Chàng thanh niên nhắc lại với vẻ nóng nảy: “Cô y tá!”. Anne nóng mặt. Cô để cuộn băng vải xuống chậm rãi bước tới. Giọng nói cứng cỏi lại vang lên:

- Cô điếc à? Khi tôi đã cất công lớn tiếng gọi y tá thì tôi trông đợi người đó phải lại ngay. Chắc cô là người mới?

- Phải! – Anne kiềm chế lắm để không nói gì, cô rất bất bình.

- Cô không biết tôi là bác sĩ Caley, George Caley, chuyên gia giải phẫu biệt phái cho bệnh viện này. Lần sau tôi vào phòng thì cô phải đứng dậy. Cô chú ý kỹ đấy nhé.

Anne có nhiều tính tốt nhưng cũng có một tật: kiêu ngạo. Câu nói của anh bác sĩ làm cô không thể nín nhịn, cô đáp lại giọng khô khan:

- Rất ít khi tôi ngồi trong lúc làm việc, tôi cũng có thể tự hào là chưa bao giờ lơ là cả. Hay là ông muốn mỗi khi ông đến tôi phải chào theo lễ nghi quân cách?

Chàng trai đỏ mặt, trừng trừng nhìn Anne, muốn làm cho cô phải cúi mặt tránh tia mắt của mình nhưng không được nên bực bội quát tháo:

- Không được hỗn! Cô lượn tới lượn lui trong phòng chứ có làm gì đâu. Nếu cô không làm tốt tôi sẽ báo y tá trưởng đuổi cô đi.

Anne cắn môi và cố gắng hết sức để nhịn. Cô không thể để mất việc nên phải từ bỏ quyền phản kháng, phải im lặng chấp nhận những lời trách mắng bất công và tổn thương đến thế.

Anh chàng, thấy cô im lặng thì cười nói thêm vào:

- Cô biết thân phận đấy, cô ranh ạ. Chừng nào chúng ta còn làm việc chung với nhau, tôi còn cho cô những bài học khác. Cô phải biết phép tắc đã thành thông lệ ở đây. Bây giờ nghe kỹ đây: Bệnh nhân giường số 5 là ca viêm dạ dày và ruột. Ngại nhất là chảy máu dạ dày, một ca khó khăn đấy. Trông coi cho kỹ, hễ thấy triệu chứng xuất huyết phải báo tôi ngay. Có thể liên lạc với tôi ở khách sạn Park, tôi thường dùng trà ở đó. Hiểu chứ!

- Có – Anne phải cố gắng lắm mới hé môi nói nổi một tiếng.

Chàng trai nhìn ngay mặt cô nói tiếp:

- Có? Nói với ai vậy? Cô không biết phép lịch sự sơ đẳng hay sao?

- Thưa ông vâng- Anne thì thảo rất nhỏ nhưng rành rọt.

Caley cười khẩy, khoái trá bước khệnh khạng ra khỏi phòng. Ngày hôm sau, Anne cùng bác sĩ Sinclair đi khám bệnh. Dần dần cô cũng quen với hoàn cảnh mới. Sự bất tiện và nỗi đau dần dà mờ nhạt trong tâm trí cô, mà công việc thì càng ngày càng thu hút cô. Cô không ngừng học hỏi. Ông Sinclair tuy còn trẻ đã là nhà giải phẫu có tài. Nhược điểm của ông là rụt rè, gặp trường hợp nghi ngờ ông không dám mó tay, đẩy sang bạn đồng nghiệp Prescott. Nhiều lần Anne được gửi sang với tư cách phụ tá phòng giải phẫu của Prescott. Những lúc đó cô rất hài lòng, cô biết cách cư xử và đã tỏ bày sự khéo léo của mình. Đôi lúc Anne được bà Gilson khom lưng khen ngợi ngắn ngủi.

Anne có rất nhiều việc để làm, công việc lại cực nhọc đến nỗi cô chẳng còn giờ giải trí mà cô cũng chẳng tha thiết mấy. Niềm vui duy nhất của cô là nghĩ đến Lucy. Cô thường viết thư cho em, kể về cuộc sống hiện nay ở Manchester. Tình bạn của cô với Glennie và Nora phần nào giúp cô tránh những lúc buồn chán, nâng đỡ cô lúc uất ức do cách cư xử tệ bạc của bác sĩ Caley. Đôi lúc Anne rất đau khổ vì sống xa Lucy. Cô lo lắng tự hỏi liệu Lucy có đồng ý theo cô đến ở bệnh viện tồi tàn như thế này không? Cô ngại ngần nghĩ Hepperton chẳng thích hợp cho Lucy và cô buồn lòng.

Một biến cố đã gây cho cô lòng hăng say và can đảm: cuộc đời cô như đã bước vào khúc

quanh thay đổi.

MƯỜI

MỘT BUỔI CHIỀU THỨ BẢY, ANNE ĐƯỢC RẢNH RỎI nằm dài trên giường. Cô giũa móng tay nghĩ tới buổi tối cùng Nora đi xem hát. Vé hát đó mỗi tuần đều được gửi đến bệnh viện nhưng họa hoằn lắm mới đến tay y tá, thường thì nhân viên cấp trên giữ lại cho mình.

Gleenie đột ngột vào phòng kêu lên:

- Bà Gilson đang cần chị. Cả bệnh viện nháo nhào lên.

Anne chưa kịp trả lời thì Glennie lại tiếp:

- Không, không. Chẳng phải tai họa gì đâu, mà là một sự việc hấp dẫn lắm, rất lý thú. Ông Bowley trứ danh bị viêm ruột thừa đột ngột. Ông Prescott đã đưa ông ta về Hepperton. Chị biết không, ông Bowley to lớn đang ở phòng đặc biệt của khu B, chắc giờ này người ta đã đưa vào phòng giải phẫu rồi. Người ta đã trưng dụng cả lối y tá chọn lọc kỹ để phụ tá, chị cũng ở trong số đó. Mừng cho chị Anne ời!

Anne tới trình diện Gilson mà lòng ngổn ngang tình cảm. Chẳng biết đây có phải là một vinh dự? Thật khó chịu khi có buổi rảnh rỗi lại bị lấy mất vì lý do đó. Rồi Anne cũng mau quên những bực bội. Chính y tá trưởng đích thân chỉ huy việc sửa soạn dụng cụ. Bà Gilson thường làm việc chung với Prescott cùng bốn y tá chọn trong những người có khả năng đặc biệt đã nhận được các chỉ thị riêng. Hai lao công mang bình dưỡng khí. Một bầu không khí khác thường càng lúc càng tăng. Sau cùng mọi việc đâu vào đấy, người gây mê đã nối ráp dụng cụ. Các y tá nữ đeo găng tay, mặc đồng phục đang đợi bác sĩ và bệnh nhân tới.

Bác sĩ Prescott bước vào, nhanh nhẹn và tỏ ra rất bình thản. Đó là người giản dị, từng chống đối những nghi thức phiền phức. Mặc dù có vẻ hờ hững và lơ đãng, anh đã nhìn thấy tất cả, chỉ cần liếc sơ chung quanh anh cũng kiểm tra được mọi việc đã đầy đủ chưa.

Anne chưa hề nhìn gần nhà giả phẫu nổi tiếng này. Cô quan sát và nhận ra ngay sự cân bằng và sức hấp dẫn mạnh mẽ của các tính đặc biệt. Prescott không cao lớn, anh đứng thẳng người, nét mặt cương nghị giữ một vẻ bình thản không đổi. Đôi mắt sắc sảo với một màu xanh trong trẻo đến lạnh lùng. Mái tóc dày và đen, cái cằm bạnh tỏ ra cương quyết làm nổi bật vẻ mặt khắc khổ.

Prescott ra hiệu. Người bệnh đã được đánh thuốc mê được đưa tới trên chiếc xe đẩy, đặt lên bàn giải phẫu. Nằm ngửa phủ kín trong tấm “ra”, ông Matthew Bowley to lớn chỉ để lộ khoảng da vài phân vuông ướt đẫm chất iode. Prescott cầm ngay con dao mổ, rạch ngay một đường đầu tiên.

Anne chẳng phải là một người mới tập sự, nhưng hầu như không khí đặc biệt của phòng mổ đã làm cô chú ý. Ở Shereford, cô đã từng tham dự nhiều ca giải phẫu thực hiện qua tài năng của bác sĩ Hassal hay các chuyên gia đặc biệt được mời đến. Ở đây, sự khéo léo của Prescott làm cô ngạc nhiên. Cô nín thở khâm phục những cử động nhanh nhẹn và khéo léo vô cùng của anh. Khi cô phụ tá đưa lăm dụng cụ, Anne rùng mình lo lắng thấy rằng sự kém hiểu biết đó là sơ sót lớn. Prescott ngừng tay, không quay đầu lại, để rơi con dao mổ không ưng ý xuống. Tiếng dao rơi tách xương nền nhà là một lời trách cứ nghiêm nghị hơn câu nói ra. Bác sĩ xòe tay mang gang cầm lấy cây kẹp mà anh đang cần đến, không nói một lời nào. Những lúc đang mổ, Prescott không nói dư thừa. Anne nghĩ thầm: “Người gì mà câm lặng và lạnh lùng đến thế! Nhưng lại là nhà phẫu thuật tài giỏi biết mấy!”. Cô đã gặp một người mà cô thật lòng khâm phục.

Bác sĩ sắp hoàn tất ca mổ. Sắp khâu vết mổ, bỗng anh dừng lại chờ đợi... Anne rùng mình. Bà Gilson nóng lòng trước vẻ căng thẳng này, đưa mắt hỏi dò cô y tá có nhiệm vụ đếm những miếng bông. Cô nói nhỏ: “Hai mươi bốn”. Bà Gilson quay lại Prescott nói: “ Mọi việc xong xuôi rồi đấy, ông ạ” và đưa cây kim ra.

Anne cảm thấy toàn thân cứng đờ, nhưng lần này không phải sự thất vọng. Cô có nhiệm vụ giữ dụng cụ rửa vết thương trong suốt ca mổ, do chú tâm đến công việc nên không chi tiết nào cô lại quên. Hầu như không chú ý, cô vẫn đếm thầm tất cả những miếng bông lấy ra ở vết thương, cô thấy có hai mươi ba chứ không phải hai mươi bốn, vẫn còn thiếu một. Cô tê dại cả người, chăm chú nhìn Prescott đâm sâu mũi kim thứ nhất. Cô biết rằng chỉ có cô nhận ra sự sai sót. Tập quán và kỷ luật bệnh viện xưa nay vẫn quy định là phải giữ im lặng trong mọi trường hợp, nhưng hôm nay nhiệm vụ lại đòi hỏi cô phải vi phạm kỷ luật. Nếu cô im đi thì ca mổ sẽ thất bại thảm hại. Hai tay nắm chặt, cô gồng mình đấu tranh với sự thử thách, tránh cho cô bạn đồng nghiệp khỏi bị khiển trách. Cố giữ im lặng, cô ghé sát lại gần cô kia, thì thầm vào tai: “ Chì oi, thiếu một miếng bông”.

- “Im!”- Prescott ra lệnh ngăn ngui. Khi quay lại may mũi kim thứ hai, ông nhìn kẻ phạm lỗi cái nhìn lạnh tanh. Rồi ngừng tay, nhìn ngay mặt Anne, hỏi:

- Cô nói gì?

Anne nhột nhạt nét mặt, nhưng quả quyết nhắc lại:

- Xin lỗi. Mới lấy ra có hai mươi ba miếng bông thôi.

Bà y tá trưởng giận dữ quay lại nhìn Anne, bà rầy:

- Nói bậy!

Prescott đưa tay ngăn cuộc cãi vã ồn ào của bà Gilson, quyết định:

- Đếm lại!

Người ta lấy thùng ra đếm những miếng bông. Quả nhiên chỉ có hai mươi ba. Prescott không nói một câu, đưa tay vào vết thương và những ngón tay dài của anh lấy ra miếng bông thứ hai mươi bốn.

Một sự im lặng ngán ngùi, kỳ lạ như chưa từng xảy ra trong phòng này. Bác sĩ vẫn im lặng, tiếp tục may vết mổ. Anh nói giọng bình thản với chuyên viên gây mê:

- Cho ông ấy hồi phục!

Không một lời trách móc, Prescott bước ra khỏi phòng không hề ngẩng mặt nhìn lại cô y tá táobao một lần nào.

Anne tin chắc bác sĩ đã quên hẳn chuyện khó chịu vừa qua, cô có biết đâu rằng Prescott chẳng bao giờ quên những gì liên quan đến công việc của anh, những gì giúp đỡ hoặc làm trở ngại những dự tính và tham vọng của anh.

MƯỜI MỘT

HAI THÁNG ĐÃ TRÔI QUA. MỖI TUẦN ANNE viết cho em những lá thư thật dài mà chỉ chỉ nhận được vài hàng chữ ngán ngùi, lâu lâu mới gửi, hầu như chẳng cho cô biết được chuyện gì. Cô lấy làm lo ngại.

Vào lúc mà sự lo lắng của cô trở thành khắc khoải, thì đầu tháng ba, Anne nhận được một lá thư dài cho cô biết những biến cố cô không ngờ đã xảy ra. Lucy viết cho chị:

“Chị Anne thân mến,

Chắc hẳn những tin này làm chị ngạc nhiên lắm, em cũng mong rằng chị không khó chịu. Joe và em đã thành hôn. Chị đi được ít lâu thì ba anh ấy mất. Em cũng định viết thư ngay cho chị biết tin Joe được hưởng gia tài cũng khá, vì anh ấy đã chán sống ở Shereford nên anh đã nhượng lại cơ sở của mình. Anh cứ nài nỉ, tán tỉnh em mãi nên cuối cùng em thuận làm vợ anh ấy. Chúng em định làm lễ cưới ở Luân Đôn. Em rất sung sướng. Joe rất chiều em. Anh ấy đang lập một hãng tên là “ Công ty vận chuyển hữu hạn”. Công việc rất hợp khả năng anh ấy và kiếm được nhiều tiền.

Chúng em đã thuê một căn nhà xinh xắn ở đồi Muswell. Em thích lắm, em chọn những rèm màn, những tấm thảm và đồ gỗ rất tuyệt. Em nắm việc chi tiêu trong nhà. Joe bảo em cứ mua những thứ thật đắt tiền (Lucy gạch dưới những chữ này). Anh ấy mua tặng em làm quà đám cưới một con cáo bằng bạc và một hộp trang điểm rất đắt tiền. Em biết chị giận em lắm vì đã bỏ nghề, phản bội những gì chị đã làm cho em (câu này cũng gạch dưới), nhưng chị nên mừng là em đã lấy được chứng chỉ. Em giữ nó làm cảnh, coi như một trái táo khi nào khát thì ăn chơi. Chị thấy chưa, em cũng chẳng hoàn toàn cãi lời chị đâu.

Em mong muốn khi nào rảnh rỗi thì chị ghé thăm chúng em. Chúng em ở tại số 7, đại lộ Elthreda, quận 10, Luân Đôn”.

Tái bút: Joe gửi chị lời hỏi thăm thân tình.

Anne buông rơi lá thư. Cô ngơ ngẩn cả người, có buồn đôi chút vì Lucy không báo tin sớm cho cô. Rồi cô đau đớn nghĩ đến sự hy sinh vô ích của cô, những dự tính lớn lao của hai chị em bị bỏ dở. Sự hợp tác mà cô mơ ước cho hai chị em trong nghề y tá, từ nay không thực hiện được nữa.

Cô nhớ đến lời hứa của Joe mà cười thầm. Tội nghiệp Joe, con người quá nhu nhược và yếu đuối. Một anh chồng dễ bảo, cô nàng nào cũng bắt nạt được. Tuy vậy cuộc hôn nhân này cũng có lợi cho cả hai người. Cô gửi ngay một điện tín chúc mừng rồi tới trình diện với bà giám đốc, xin phép được nghỉ cuối tuần. Bà ta kêu lên:

- Nghỉ cuối tuần à? Chuyện gì nữa đây? Cô đi đâu?

- Tôi đi Luân Đôn.

- Biết ngay mà! Mấy cô trẻ trẻ là chỉ mơ ước đi làm những chuyện rồ dại ở Luân Đôn thôi.

Tầm bậy tầm bạ. Kỷ luật để đâu không giữ mà đầu óc chỉ quay cuồng những thú vui vô ích như thế!

Anne nài nỉ:

- Tôi muốn thăm em gái vừa lấy chồng.

Bà giám đốc đọc ngay:

- Không, không thể được. Tôi cần đến cô rất nhiều. Một tháng nữa họa may!

Anne trở về với công việc mà lòng hậm hực. Cô bực mình vì bị cúp phép mà cô có quyền được hưởng.

Xui xẻo làm sao, người đầu tiên mà cô gặp ở phòng C lại là bác sĩ Caley. Nét mặt thỏa mãn, tự đắc chí của anh chàng kiêu căng này là điềm xấu với cô. Mặc dầu dốt nát, George Caley học ẩu tả thế nào mà rồi cũng kiếm được văn bằng và đang đính hôn với con gái ông bác sĩ nổi tiếng ở Manchester. Cuộc hôn nhân tính toán này sẽ cho phép anh ta hợp tác với bố vợ và tương lai rục rĩ trước đôi mắt thỏa mãn của hắn. Caley tin ở tài năng dù không có của mình và kẻ nào dám phủ nhận tài năng đó thì là kẻ thù không đội trời chung. Caley ghét Anne cay đắng. Vừa thấy mặt cô, hắn nói ngay:

- Cô Lee, tôi vừa thấy quyển sách này ở giường số 19 phòng nữ bệnh nhân.

Anne đề phòng, cô đáp:

- Vâng thưa bác sĩ. Chính tôi đưa cho bà ấy.

- Nhưng cô đã biết là tôi cấm bà ấy đọc sách. Người bệnh rất yếu, đọc sách làm bà ta kiệt sức.

Anne cố giữ bình tĩnh, đáp lại:

- Thưa bác sĩ, quả thật bà ấy rất yếu, có lẽ sẽ chết. Đọc sách làm bà ấy quên đi phần nào đau đớn. Hôm qua bà ấy năn nỉ tôi mãi, xin được đọc sách.

- Bà ấy có năn nỉ cô hay không, tôi không cần biết. Tôi nhắc lại cho cô hay là đọc sách làm bà ta mệt. Tôi đã ra lệnh rõ ràng. Nếu cô còn cãi, tôi sẽ báo cáo với bác sĩ Sinclair.

Anne khôn ngoan để không lộ vẻ bất bình, cô đáp với giọng thật nhu mì:

- Vâng, thưa bác sĩ Caley!

Thất vọng vì thấy cô dễ bảo, anh ta lờm cô rồi tìm có để lập lại uy quyền của mình. Anh vất cho cô một toa thuốc:

- Đừng quên thuốc Mésonyl cho bệnh nhân giường 15, bệnh xơ cứng tĩnh mạch. Năm viên vào lúc 9 giờ.

Anne nhìn Caley mà ngờ ngẩn cả người. Đấy, cuối cùng thì George Caley đã lộ sự dốt nát trước mặt cô. Cô hỏi lại:

- Năm viên?

- Năm. Tôi vừa nói với cô mà.

Anne không nói gì nhưng mặt cô biểu lộ rõ sự giễu cợt làm cho Caley định đi đã phải quay đầu lại. Im lặng vài giây, Anne lên tiếng:

- Liều tối đa của Mésonyl là nửa viên.

Mặt Caley đỏ như, hấn cổ biện hộ:

- Cô biết gì mà xía vô? Tôi cá là chưa bao giờ cô nghe nói tới thứ thuốc này đấy.

Cô y tá mỉm cười khinh khỉnh đáp:

- Ồ có chứ. Năm viên đủ để giết chết một người đấy!

- Sao...

Anne nói chặn với những chi tiết thật chính xác:

- Bác sĩ Sinclair ghi toa là nửa viên. Ông có thể xem lại trên phiếu định bệnh, chính tay bác sĩ viết.

Đến lượt Caley phải nín lặng. Anne bồi thêm:

- Chắc ông không đòi tôi phải cho bệnh nhân giường số 15 uống một liều lượng chết người như thế chứ? Cho dù chính tay ông viết cái toa thuốc kia cũng bỏ đi, phải không thưa

ông?

Anne kéo dài tiếng “ông” với giọng giễu cợt tinh quái.

Caley bước qua ngưỡng cửa, bức dọc chạy như ma đuổi. Anne nhìn theo mà vui bao nỗi chua cay từng bị hấn hạ nhục.

MƯỜI HAI

LÁ THƯ CỦA LUCY VÀ SỰ VIỆC VỚI CALEY đã làm Anne quên hẳn ca mổ cho ông Matthew Bowler mà cô tham dự. Vì thế cô rất ngạc nhiên vào thứ sáu trong tuần đó, bà Gilson mỉm cười khen ngợi cô và nói: “Ông Bowley muốn gặp cô. Cô tới thẳng chỗ phòng đặc biệt của ông ấy ở khu B”.

Bà Gilson lâu nay phải làm việc trong cảnh bực bội, bên những cô học việc ít kinh nghiệm và không chịu khó. Anne đã phụ giúp, đỡ bớt cho bà nhiều khó khăn trong công việc nên đã được bà thương yêu. Bà nói tiếp với nhiều cảm tình trong nụ cười:

- Em đừng lo. Chẳng có gì khó chịu đâu.

Tuy nhiên Anne vẫn không khỏi lo ngại. Cô không biết ông Bowley, chỉ biết là bệnh nhân trên bàn mổ, cô chưa thể hình dung ông ta là người thế nào. Cô hơi run khi bước đến phòng. Một tiếng mời cô vào.

Căn phòng nhỏ bày nhiều thứ hoa, trái cây và đồ trang trí, trái ngược với bức tường trống trụi và đồ đạc nghèo nàn của bệnh viện. Một cái radio nhỏ đang phát ra tiếng nhạc. Những đĩa trái cây khoe màu sắc tươi rói trên cái bàn bằng gỗ sơn.

Anne có ngay ấn tượng mạnh về Bowley. Ông ta khoảng bốn mươi tuổi, người bè bè và nặng, nét mặt có vẻ cộc cằn, hơi tinh ranh hiện rõ những cay đắng của cuộc đời vất vả. Bây giờ cả con người Bowley toát ra vẻ uy quyền và tự tin do tiền bạc mang lại. Bowley nắm chặt tay Anne, tỏ vẻ dễ dãi và biết ơn. Hai con mắt tinh anh nấp dưới hàng lông mày rậm chú tâm quan sát khuôn mặt nhỏ nhắn thanh tú của Anne. Rồi Bowley mỉm cười:

- Ngày mai, tôi về nhà rồi, tôi muốn được gặp cô, cô ạ. Tôi nói thật, được nhìn cô là niềm vui của tôi.

Anne đỏ mặt. Bowley cười thoải mái, lại nói giọng mệnh lệnh.

- Cô ạ, tôi nói đây chẳng phải truyện cổ tích. Tôi chẳng ngại gì mà không nói thẳng với cô, Bowley này khỏi bệnh rồi sẽ là người hữu dụng đấy. Cô nghĩ sao?

Đôi mắt Anne lấp láy:

- Khó mà nghĩ khác được, ông Bowley ạ.

Người đàn ông to lớn ấy thân mật vỗ tay cô:

- Tốt lắm cô ạ. Cô vừa thông minh lại đẹp nữa, đó là điều hiếm có ở người đàn bà, đáng cho mọi người khâm phục.

Bowley nói chuyện với vẻ thân tình thẳng thắn, tỏ vẻ không ưa chuyện nói lấy lòng. Ông lại tiếp tục:

- Khi một cô y tá hội đủ hai đức tính đó thì rất quý. Cô ạ, khi nằm bệnh mà có một cô gái xinh đẹp bên cạnh thì mau khỏi bệnh hơn là thấy một bà mặt dài ngoẵng và buồn hiu.

Chiếc đồng hồ nhỏ đặt ở đầu giường vừa đổ ba tiếng, Bowley thở dài tiếc rẻ, ông siết chặt bàn tay đẹp của Anne và nói:

- Trò chuyện với cô chẳng thấy chán chút nào. Nhưng tôi sắp phải tiếp hai người của tòa án - chỉ đồng thư bề bộn trên giường, ông nói tiếp - Những đứa vô tích sự. Chúng ta sẽ gặp lại nhau lúc khác, cô nhé. Tôi chẳng quên những gì người khác giúp mình đâu. Tạm thời cô nhận cho cái này, để kỷ niệm chuyện “miếng bông gòn”!

Ông mỉm cười cầm gói giấy đặt ở bàn đầu giường đưa cho Anne.

- Thôi khỏi cần nói gì cả. Có muốn cảm ơn thì để khi khác. Cô về làm việc đi, mong cô làm tốt hơn nữa.

Anne ra khỏi phòng mà lòng rất phấn khởi. Cô vui thích thấy mình được đánh giá đúng. Chỉ có Presscott là người có thể kể cho Bowley chuyện “miếng bông gòn”. Không cưỡng lại được óc tò mò, mới ra ngoài hành lang cô mở giấy bọc thấy một cái xách tay rất đẹp. Cô vui mừng mở ra, xem xét những ngăn nhỏ bên trong, lập tức niềm vui của cô tắt ngay. Một tờ giấy bạc 5 đồng bảng Anh gấp kỹ nằm trong ngăn đựng tiền. Chạm tự ái, Anne muốn trả ngay số tiền. Việc cho tiền làm hạ thấp sự phấn đấu của cô, cô có cảm tưởng như đứa tớ gái nhận tiền thưởng của chủ.

Anne định quay lại phòng Bowley thì có tiếng chân bước, cô quay đầu lại. Bác sĩ Prescott tiến lại gần cô. Anh ấy biết việc làm của Bowley hay tình cờ anh tới đây? Anne lúng túng vì bị bắt gặp cầm cái túi xách và tờ giấy bạc. Bác sĩ hiểu ngay chuyện xảy ra, anh nói:

- Sự rộng rãi của ông Bowley luôn làm người ta khó chịu. Mỗi lần lãnh phụ cấp, tôi vẫn thường như vậy.

Tuy câu nói có làm Anne yên dạ phần nào, nhưng vẫn ngần ngại:

- Quả thật, bác sĩ Prescott ạ, nhận món tiền này tôi chẳng muốn chút nào.

- Không đúng, làm việc thì hưởng lương chứ. Cô giúp được cho ông ta một công việc lớn lao. Bác sĩ giỏi cũng chẳng được việc nếu không có y tá giỏi phụ giúp. Điều đó ít người biết được. Giúp được cho cô việc gì, tôi vui lòng làm ngay, cô ạ. Hè này có mấy khóa tu nghiệp, cô có muốn theo học không? Tôi sẽ gửi đến cô những hướng dẫn và tài liệu. Tôi luôn để ý khuyến khích phát triển tài năng ở Hepperton này.

Anne trở lại phòng C. Prescott biết khơi gợi ở cô những đức tính tốt. Tờ giấy bạc lại làm cô bực bội. Đưa tay cầm nó, cô cảm thấy tởm. Suy nghĩ hồi lâu, cô quyết định dành trọn món tiền ấy để mua một chiếc đĩa bạc gửi cho Lucy làm quà cưới.

MƯỜI BA

BỮA ĂN CỦA Y TÁ CHẴNG BAO GIỜ NGON, gần đây thức ăn dọn cho các cô lại có mùi hôi tanh nữa. Được các cô khác xúi giục, trong đó nổi bật cô Dow và Todd, ba cô Nora, Anne và Glennie quyết định tìm cách cải thiện bữa ăn hàng ngày. Dow tuyên bố:

- Phải hành động! Cứ tấn công thẳng.

Một cô hỏi lại với thái độ chán nản:

- Ta làm gì được bây giờ?

Nora lên tiếng với giọng sôi nổi của cô:

- Làm cho họ phải hổ thẹn, phải xấu hổ để bắt buộc phải cung cấp cho chúng ta những món ăn tạm tạm. Tôi có ý định là ta cứ để nguyên phần ăn, ta sẽ bỏ tiền túi mua đồ ăn riêng mà ăn. Ngày mai ta sẽ không đến nhà ăn, tới một giờ ta kéo nhau ra tiệm Gibbs mua bánh bích-

quy, phô mai và chuối đem về ăn ngay dưới cửa sổ phòng bà giám đốc. Theo tôi không có luật lệ nào ngăn cấm ta làm chuyện đó. Ta cứ làm liên tiếp tám ngày, bà Đào phủ sẽ nhận ra.

Lời đề nghị được hoan hô nhiệt liệt. Tuy nhiên Anne biết rằng hy vọng thành công rất mỏng manh. Cô muốn trình bày với Prescott nhưng ngần ngại vì cô quen anh ta chưa lâu. Có thể anh ấy sẽ bức mình vì sự táo bạo của cô. Liệu Prescott có dám can thiệp? Anne biết cách duy nhất để đạt kết quả là than phiền, không phải với giám đốc mà với Hội đồng quản trị của bệnh viện.

Ngày hôm đó các cô “nổi loạn” đếm số người được chín cô. Tới bữa ăn trưa, các cô nhất định không đụng đến đĩa thức ăn, việc đó chẳng gây chú ý cho ai. Cô Lucas phụ trách thanh tra phòng ăn hôm đó lại vắng mặt. Một giờ rưỡi, chín cô đến tiệm Gibbs mua thức ăn. Các cô đem về ăn thỏa thích dưới cửa sổ phòng giám đốc mà chẳng ai hay biết gì. Cô Todd nhận xét:

- Chẳng sao. Mới chỉ là bước đầu. Nhưng vẫn hơn là không làm gì cả.

Nora có ý kiến là để lại vỏ chuối trên thành cửa sổ. Ngày hôm sau, lúc 1 giờ, cô Lucas xuống phòng ăn, thấy chín cô không ăn, cô nhìn một lát và quay qua hỏi Nora:

- Tại sao chị không ăn?

- Thưa, tôi không đói!

- Cô nói dối. Thức ăn ngon lắm mà!

Glennie đáp giọng cộc cằn:

- Sao bà biết? Món này đâu có nằm trong thực đơn của bà? Bữa ăn của bà chẳng giống của chúng tôi.

Cô Lucas đỏ mặt gắt:

- Đừng láo. Nếu các chị không ăn thức ăn dọn ra cho các chị, tôi sẽ báo với bà giám đốc.

Anne giả vờ ngây thơ:

- Ăn không thấy ngon thì có phạm vào điều lệ gì không?

Cô Lucas quay ngoắt bỏ đi một nước, các cô y tá khúc khích cười. Ngày hôm đó, sau khi ăn xong thức ăn mua về, Nora để lại trên thành cửa sổ hai cái vỏ chuối.

Hai ngày sau, cấp trên vẫn chưa ra tay can thiệp. Người ta kỳ vọng cuộc “nổi loạn” sẽ chết trong trứng nước. Nhưng các cô đã thề không từ bỏ đấu tranh. Tánh ương ngạnh đó đã buộc bà Đào phủ phải đích thân xuống phòng ăn.

Mọi người ngạc nhiên thấy bà bệ vệ bước vào trong bộ đồng phục màu tím với tấm voan trắng tinh. Dáng đi cố làm cho oai vệ, khuôn mặt lạnh tanh. Bà nghiêng răng đi chậm quanh phòng ăn đang im lặng như tờ. Thấy bà tới gần, chín cô tuy run nhưng vẫn gan lì. Bà quan sát các đĩa thức ăn và hỏi Anne:

- Cô không thích ăn cá?

Anne đứng dậy đáp:

- Thưa bà, không.

- Tại sao?

Cả phòng chờ đợi. Một câu trả lời thiếu suy nghĩ hoặc bất nhã sẽ gây tai họa khó lường, có thể bị đuổi ngay.

Anne bỗng tìm được ý nghĩ hay, đáp ngay:

- Tôi thích thức ăn mua ở ngoài hơn.

Trả lời như vậy thì trách cứ vào đâu được? Sau sự việc đó các cô y tá đều khen Anne có tài đối đáp. Điều bà trông đợi là Anne trả lời một câu hỗn xược bà đã tính sẵn sẽ trừng trị kẻ hỗn. Câu trả lời hòa nhã kia làm bà ta bị hẫng. Bà không thể để mất vẻ chừng chạc, đôi mắt nghiêm khắc nhìn Anne một lúc rất lâu rồi bà đi tiếp cuộc thanh tra phòng ăn, rồi lặng lẽ bước ra. Phần đông các cô tin là đã thành công. Nora kêu lên:

- Mình thắng bà ta là nhờ biết tính toán. Buộc lòng bà ta phải có biện pháp.

Anne không lạc quan mấy, cô lắc đầu nói vẻ không vui:

- Tôi ngại lắm!

Nhận xét của cô đúng, sáng hôm sau các cô thấy một tờ thông báo như sau:

“Cấm các y tá rời bệnh viện trong khoảng thời gian từ giữa trưa đến hai giờ chiều. Không

một y tá nào được phép mang thức ăn vào bệnh viện mà không có phép đặc biệt” – Elizabeth East (ký tên).

Nora chán nản, kết luận bằng giọng phân trần với bạn đồng nghiệp:

- Chúng ta chỉ có quyền chọn lựa: hoặc chết đói hoặc nuốt trôi món ăn thú vị hoặc này.

Các cô đành nhắm mắt cố nuốt trôi.

MƯỜI BỐN

MỌI NGƯỜI ĐỀU NGẠC NHIÊN KHI THẤY ANNE tham dự cuộc tuyệt thực không thành mà vẫn nhận được giấy nghỉ phép cô đã xin. Về những việc ngoài phép tắc thì cô East không phải là người khe khắt. Nhưng ở bệnh viện cô phải đụng với mọi thứ khó khăn. Cấp trên nạo cô đủ chuyện, cả chuyên môn lẫn việc khác. Từ đó mà cô kết luận chỉ có kỷ luật thép mới tránh cho cô những việc phiền phức. Dầu sao cô vẫn biết đánh giá đúng năng lực nhân viên. Điều đó giải thích vì sao cô không trừng phạt Anne. Anne đã nhận được giấy nghỉ phép vào đầu tháng năm.

Một ngày mùa xuân đẹp trời, Anne đi xe lửa tới Luân Đôn. Cuộc du hành rất thích thú. Cô sẽ được gặp lại em gái và được nghỉ ngơi trong ba ngày.

Xe đi qua những cánh đồng tràn ngập ánh nắng làm Anne cảm thấy yêu đời. Ở Hepperton, cô đã có nhiều bạn bè. Bệnh viện tuy cũ kĩ và thiếu tiện nghi nhưng đã cho cô học nhiều điều quý giá. Cô cảm thấy tiến bộ. Niềm vui lớn làm cô phần nào quên đi những cay đắng trong cuộc sống cực nhọc và khó khăn.

Trong hai tuần cuối, Anne thường giúp bác sĩ Prescott trong các ca mổ. Kỹ thuật đặc biệt của nhà giải phẫu đã kích thích sự nhiệt tâm với nghề của cô. Cô cố gắng học hỏi những bí ẩn trong nghề. Cô thích quan sát Prescott mổ ra sao ở khu thần kinh sọ não. Prescott là một chuyên gia có tiếng trong lãnh vực đó. Anne ngạc nhiên thấy mình cứ nghĩ về anh bác sĩ trẻ này. Cô hình dung những cử chỉ chính xác và mềm mại của anh, thao tác nhanh nhẹn và chuẩn xác trong những trường hợp chỉ sai lệch chút xíu cũng đủ làm chết người.

Lucy không đón chị ở ga. Anne đón xe buýt chạy thẳng từ ga về đại lộ Elthreda. Tim đập rộn rã, Anne leo lên bậc thềm nhà số 7. Cô bấm chuông và vui mừng kêu lên khi thấy Lucy chạy ra sau cô người làm vừa mở cửa. Hai chị em ôm chầm lấy nhau. Anne xúc động không muốn rời

cánh tay của Lucy. Cô nén cảm xúc, ngồi xuống để nghe Lucy kể về cuộc sống mới.

Lucy có rất nhiều chuyện để kể với chị. Cô vợ trẻ hãnh diện về căn nhà mới, những đồ gỗ đẹp đẽ bóng lộn, cô người làm khoác tạp dề ủi thẳng nếp. Anne ngồi nghe mà mừng cho em gái. Lucy nói chuyện về những nhà hàng xóm hàng hoàng tử tế, về các vở hát mới, cuốn phim mới. Anne được dẫn đi thăm ngôi nhà, cô sờ tay vào vải vóc, khen ngợi những chiếc áo dài. Nếu không phải chỗ chị em thân tình, hẳn Anne phải thấy sự náo nức của Lucy là lỗi bịch. Cô dâu mới thấy có bốn phận khoe với chị sự giàu sang.

Nhìn ngắc chán, Anne nói:

- Em của chị giỏi quá - cô đưa tay ôm ngang người em, nói tiếp - Chị rất mừng thấy em được yên bề và có hạnh phúc. Joe chắc làm ăn khá lắm mới cung cấp cho em như thế này.

Lucy khoe ngay:

- Vâng, chúng em nắm trong tay một dịch vụ hạng nhất, em đã kể với chị rồi phải không? Joe hùn hạp với Ted Grein, một nhà quý tộc chân chính để xây dựng một công ty vận chuyển lớn trên những chặng đường dài: London- Bristol hay Cardiff-Manchester chẳng hạn. Một sáng kiến đại tài - Lucy ngừng nói, vẻ như đóng kịch cô tiếp tục - Chị sẽ trở lại Manchester bằng chiếc xe của công ty. Từ ngày thành lập, những chiếc xe lửa cổ lỗ trở nên lạc hậu rồi. Một áp-phe hái ra tiền đó chị ạ. Ted làm ăn được hai năm rồi, may có Joe bỏ tiền vào hùn. Anh ấy đã bỏ hết tiền vào đó, chúng em làm giàu đến nơi rồi. Chị Anne ơi, con bé em của chị sẽ giàu có, là triệu phú đấy!

Joe về làm câu chuyện tạm ngừng. Anh chàng vẫn còn vẻ rụt rè, khiêm nhường mà Anne từng biết. Anh tiếp Anne với sự vui sướng bỗng có hơi vụng về một chút. Anne thấy Joe có vẻ lo lắng, căng thẳng với khuôn mặt xanh xao và mệt mỏi. Bộ quần áo sẫm càng làm nổi bật những nét phờ phạc kia. Joe cười nói:

- Chị đem tới tụi này một luồng gió mát của miền Bắc. Nói thật với chị, tôi cũng muốn đi đổi gió vài tháng.

Lucy nói giọng khó chịu:

- Joe, mình chỉ nói nhảm!

Nhưng Joe lại nói:

- Có lẽ, em ạ. Nhưng thật sự là như thế. Anh dám đổi lấy một đồng tiền vàng để được mặc lại bộ quần áo công nhân, lái chiếc xe cũ trên đường đi Harbour. Chỉ cần được như vậy trong năm phút cũng đủ.

Lucy đỏ mặt, cô cãi lại bằng giọng khô khan:

- Anh muốn suốt đời làm thợ máy hả?

Joe không được vui, nói:

- Nhưng lúc nào thì anh cũng là thợ máy. Anh bảo đảm với em là ở đây không ai qua nổi anh đâu.

Không khí gia đình có vẻ ngọt ngào. Lucy đành nhận:

- Thôi, thay quần áo mau lên, anh Joe. Chúng ta phải xong xuôi trước bảy giờ.

- Sao, tối nay lại đi chơi?

- Phải. Chúng ta sẽ đi xem hát. Em muốn chị Anne được hưởng một buổi cuối tuần dễ chịu.

Anne thấy cuộc đối thoại của hai vợ chồng có vẻ gay gắt, cô giữ im lặng, giờ mới lên tiếng:

- Chị thích ở nhà nói chuyện chơi, như thế lại dễ chịu hơn.

- Chúng ta sẽ hưởng một buổi tối tuyệt đẹp ở nhà hát!

Lucy long trọng tuyên bố, cặp mắt ra lệnh nhìn chồng. Joe đáng thương hiểu rằng không được cãi, đành riu riu đi thay bộ dạ phục.

Vở kịch nhảm nhí và chán ngắt. Anne buồn bực, Lucy thích thú chỉ trỏ những người quen biết cũng đi xem hát, cô chẳng theo dõi sân khấu diễn những gì. Chỉ có Joe là thật sự vui thích. Sau vài lần đến quầy giải khát, sự mệt mỏi của anh đã biến mất. Đến lúc ra về, Joe đã cười cười nói nói những chuyện chẳng ăn nhập gì với nhau.

Sáng hôm sau, không cần biết Anne có thích hay không, Lucy lôi chị đi từ cửa hàng này sang cửa hàng khác ở khu phố Oxford. Anne rất buồn thấy cô em sôi nổi đã thay đổi đến thế. Tối hôm đó ba người đi ăn ở quán Vladimir ở phố Regent. Ted Grein, người hợp tác với Joe cũng tới chào mừng. Anne cảm thấy ghét cay ghét đắng anh chàng Grein này. Câu nhận xét đầu

tiền của anh đã làm cô giận:

- Máy cô y tá đến là quái lạ!

Ted Grein mặc dạ phục lịch thiệp. Anh ta tỏ vẻ thân mật, cứ nói bừa nhiều lần “Cô nàng yêu quý” chẳng giữ gìn, lại hay nhìn trộm Anne. Tuy chỉ là khách mời, anh ta tự ý chọn thức ăn và rượu. Lucy nói với chị, vẻ khâm phục: “Ted biết ăn nói”. Quả thật anh ta là một hoạt náo viên thích hợp cho bữa tiệc. Hai người đàn ông đã cạn hơn chai rượu. Ted vẫn tỉnh táo theo cách của giới thượng lưu. Còn Joe lúc trả tiền bữa tiệc đã say đến độ chỉ muốn lăn ra giường.

Ngày chủ nhật có vui hơn. Lucy đã mệt, chẳng đòi hỏi gì nữa. Joe đến hai mắt vẫn còn hùm hụp và cả ba bắt đầu nói chuyện rất thoải mái. Họ nói về Shereford, về thời thơ ấu. Sau đó Joe tự tay làm bữa ăn chiều theo kiểu Tô Cách Lan có trà, trứng và jambon. Lần đầu tiên Anne có cảm tưởng có sự hòa hợp trong gia đình em gái.

Đến tám giờ, cô phải ra đi. Anne phải có mặt tại nơi làm việc lúc mười giờ sáng thứ hai. Cô không muốn vì bất cứ chuyện gì lại để thiếu bốn phân nghề nghiệp. Joe và Lucy nài nỉ cô trở về bằng chuyến xe chạy đêm trên tuyến đường Manchester. Cô rất khó xử, làm sao từ chối được? Anne vẫn phản đối:

- Còn cái vé khứ hồi của tôi?

Lucy đáp ngay:

- Chị về Manchester đòi tiền lại. Chị đi xe không mất tiền mà. Chị mà không chịu, tụi em giận đấy!

Hai vợ chồng tiễn Anne ra công viên Trafalgar. Ở đó đậu sẵn một chiếc xe tuyệt đẹp sơn xanh vàng. Anne kêu lên:

- Tuyệt quá! Chị hiểu vì sao hai em tự hào rồi!

Joe bước tới nói vài câu với tài xế, đó là một chàng trai trẻ nét mặt thanh nhã và cởi mở, mặt chiếc áo choàng rộng màu trắng, đội cái nón rất đẹp. Joe trở lại với vẻ mặt rạng rỡ, nhìn đồng hồ nói:

- Chị Anne, tới giờ rồi đó. Đêm nay xe đầy khách. Đối với người bỏ tiền ra kinh doanh thì không gì chán bằng một chiếc xe không.

Anne hôn Lucy, bắt tay Joe và bước lên chỗ để chân. Hai vợ chồng trẻ đứng trên hè đưa tay vẫy khi tiếng còi xe vang lên, chiếc xe rồ máy.

MƯỜI LĂM

TRỜI ĐÃ TỐI MỊT KHI CHIẾC XE TỚI VÙNG ngoại ô Luân Đôn, rẽ vào đường ngang để tới quốc lộ phía Bắc. Tuy xe chạy nhanh và có tiện nghi, Anne vẫn tiếc cái phòng hạng ba trên xe lửa. Ở đó ít nhất cô có thể nằm dài ra và ngủ, còn trên xe phải ngồi nên ngủ không thẳng giấc. Nhưng cô xua ngay ý tưởng đó và cảm thấy hối hận phần nào là phụ lòng Lucy.

Vào lúc 10 giờ, xe ngừng trước một hiệu ăn. Hành khách uống cà phê, ăn bánh xăng uých. Anne quan sát khách đi xe, tất cả đều là người bình thường và dễ chịu. Anne để ý một bà có ba đứa con nhỏ cùng đi. Ăn uống xong, chiếc xe lại lên đường.

Anne rơi vào trạng thái lơ mơ nửa thức nửa ngủ, lâu lâu lại giật mình vì xe sốc mạnh. Năm giờ sáng, Anne thức dậy định lau mặt cho tỉnh ngủ vì xe sẽ tới Manchester lúc 6 giờ sáng.

Anne lau tấm kính mờ hơi nước và cố gắng nhìn ra ngoài bóng tối. Trời mưa như trút nước, con đường hun hút như đường hầm, ánh đèn rọi sáng loá nước mưa. Nước bắn tung toé dưới bánh xe. Thỉnh thoảng một chiếc cam-nhông chở nặng chạy ngược chiều.

Cô mở chiếc xách tay lấy lọ nước hoa Cologne. Cô lơ đãng thoa lên thái dương, bỗng đột nhiên tài xế thẳng gấp. Cả chiếc xe rung động và nặng nề trượt trên con đường trơn trượt. Anne hiểu rằng tài xế không còn làm chủ chiếc xe, bánh không lăn mà xe còn trượt đi một quãng dài. Chưa ai kịp kêu lên tiếng nào thì chiếc xe đã bỏ lòng đường, leo lên lề. Xe đâm sầm vào một cây du cổ thụ bên đường, có tiếng kính vỡ loảng xoảng và tiếng kim loại bị bóp bẹp dúm. Xe đã ngừng mà máy vẫn nổ, sau đó phát cháy. Chiếc xe lật nhào, lửa từ thùng xe lan ra, một trong những bánh xe còn tiếp tục quay một hồi trong không khí.

Anne sắp ngất đi tuy vẫn còn giữ được ý thức. Cô cảm thấy vai phải tê dại, mình mẩy đầy những vụn kiếng bể và miệng cô đầy máu. Còn chút xíu nữa là cô mê man bất tỉnh thì tiếng kêu chói tai của người đàn bà nằm bên cạnh đã đưa cô về khái niệm rõ ràng của bốn phận y tá. Đầu óc rối bời, cô tự nhủ: “Nào, ta phải ra khỏi đây và giúp đỡ các hành khách thoát cảnh này. Đó là nhiệm vụ y tá của ta”.

Bằng một cố gắng phi thường, rất đau đớn, cô lách ra khỏi ghế ngồi, cô bò nhoài tới một

cửa kiếng bể ở phía trên. Cuối cùng cô lách ra được bên ngoài, nhảy xuống đất, lăn cả thân người lên cỏ ở lề đường ướt sũng. Tài xế ngồi gần bên cô, đưa tay ôm lấy đầu. Anne hỏi:

- Ông có bị thương không?

- Tôi cũng không biết nữa. Tôi bị hất tung ra ngoài, không phải lỗi tại tôi, tại thắng không nhả. Tôi...

- Đừng than van nữa, ai cũng thấy cả. Hãy giúp tôi đưa những người bị thương ra kéo họ bị chết cháy đây!

Mấy người đàn bà gào lên trong xe. Lửa đã xém tới phía trước xe, bốc ngọn khá lớn. Mùi sắt, mùi sơn cháy toả ra trong không khí. Tài xế lắp bắp:

- Cửa cấp cứu ở phía sau...

- Nhanh lên, chạy tới chỗ đó.

Hai người cùng xô, cánh cửa bật ra ngay. Một người đàn ông nhảy ra gần như ngã trúng vào họ. Ông ta kêu lên:

- Cảm ơn. Tôi tưởng cửa gài chặt, mọi người chết cháy mất thôi.

Anne ra lệnh cho ông ta:

- Giúp chúng tôi đưa những người khác ra ngoài.

Cô leo lên xe, hai người đàn ông theo sau. Cả ba khiêng những người bị thương, đặt vào chỗ khô ráo. Hầu hết đã mê man. Nhiều người ở trong tình trạng phải khiêng bằng cáng, một số người gãy xương, số khác bị rách thịt hoặc nứt sọ.

MƯỜI SÁU

MƯA KHÔNG NGỪNG ĐỔ XUỐNG NHƯ THÁC trên mình những người bị thương đặt nằm trên đất. Tình trạng thật thê thảm. Chưa bao giờ Anne tưởng tượng nổi những cảnh như thế. Cô cắn chặt răng, cô kêu gọi đến chút trí khôn và sự bình tĩnh còn lại. Những hành khách lần lượt được khiêng đến dưới tán cây. Một người đàn bà kêu rú rồi chạy như điên. Anne suy nghĩ: “Cảm ơn trời. Bà ta không bị thương, cứ để bà ấy đi lại tốt hơn”. Ngay sát bên cô là một

em bé gái nhợt nhạt vì mất nhiều máu. Anne nhanh chóng nhận định một trường hợp xuất huyết ở tĩnh mạch xương ống. Cô rút ngay chiếc khăn quàng làm một nút thắt cầm máu. Một ông già rên rỉ đau vì bàn tay mặt của ông nát bấy. Tài xế đặt ông ta dưới gốc cây quay lại nói với Anne:

- Người cuối cùng đó, cô ạ. Đủ hết rồi.

Vừa nói xong, anh ta sụm chân lăn ra bất tỉnh. Một chiếc xe cam-nhông chạy đến, Anne ra dấu cho người lái xe dừng lại. Trông thấy cảnh tượng, người tài xế trẻ tuổi rùng mình. Anne hỏi to:

- Ở đây cách Manchester bao xa?

- Chừng mười lăm dặm.

- Gần đây có bác sĩ không?

- Có, ở trong làng cách đây ba dặm có bác sĩ Hay.

Anne nắm tay anh ta:

- Nghe đây, anh lái xe của anh về làng, đưa ông bác sĩ lại đây và anh gọi điện thoại cho xe cứu thương.

Một ý nghĩ loé lên trong đầu cô, một số hành khách không thể chịu đựng nổi trong quãng đường tải thương. Cô lại nói tiếp:

- Gọi ngay điện thoại cho bác sĩ Prescott, Park 4300, Manchester. Nói ông tới liền!

Chàng thanh niên dậm bước, cô lại chột nhớ và hỏi:

- Có ngôi nhà nào quanh đây không?

- Có, nông trại Rodney. Cách đây một dặm ở cuối con đường này – Anh ta đưa tay chỉ hàng cây xa xa – Tôi làm việc ở chỗ ấy đấy!

Anne quay sang người đàn ông bị thương nhẹ nhất, ra lệnh:

- Ông đi bộ tới nông trại kể cho họ nghe chuyện đã xảy ra. Mang về đây các thứ: chăn mền, băng vải buộc vết thương, các chai nước nóng, thức uống cũng nóng. Gom được càng

nhiều càng tốt. Bảo họ mang theo những gì có thể dùng làm cang: cánh cửa, vĩ sắt... Thôi, vì lòng nhân đạo, đừng bỏ phí thời giờ. Đi đi, nhanh lên!

- Tôi đi ngay đây, cô ạ - và người đàn ông chạy dưới mưa.

Bây giờ Anne mới để hết tâm trí đến những người bị thương. Hầu hết đã tỉnh lại và kêu gào thảm thương. Quỳ gối dưới đám cỏ ướt sũng nước, cô gắng làm hết mình để làm nhẹ bớt những cơn đau. Cô hứng nước mưa vào khăn tay lau những bộ mặt đầm máu, cố gắng ngăn ngừa mọi sự xuất huyết. Tuy có vết thương khá nặng, nhưng thần chết không đặt dấu ấn lên người nào trong đám người đáng thương này. Nếu mọi người đều được cứu thoát, nếu mình góp công trong phép lạ này, Anne chân thành mơ ước.

Tiếng kêu và tiếng bước chân làm cô quay đầu lại. Trong ánh bình minh mờ nhạt, mấy người đàn ông đang tiến lại: người khách cô phái đi, ông chủ trại và hai người phụ việc. Họ khiêng những chiếc cang tạm bợ, chăn mền và rượu Whisky.

Tâm trí mệt mỏi, Anne suy nghĩ rất nhanh. Phải khiêng ngay những người bị thương nặng để tránh mưa và lạnh. Cô có vượt quyền hạn, có tự ý hoạt động chẳng ? Anne nhún vai: Thây kệ. Cô biết rõ, gặp lạnh trong những trường hợp như thế này dễ chết lắm. Cô chỉ bốn người cần phải khiêng ngay về nông trại.

Cô còn đang tự khen mình biết quyết định sáng suốt thì tài xế xe cam-nhông trở về. Nhưng không có bác sĩ về cùng, anh nói:

- Bác sĩ Hay đi thăm bệnh, tôi đã cho người đi kiểm. Bác sĩ Prescott sẽ tới ngay, chính tôi gọi điện thoại cho ông ta.

- Còn xe cứu thương?

- Đã lên đường. Chính Bệnh viện phía Nam cử đi.

Hai mươi phút sau, xe cứu thương đến. Hai xe chở theo một sinh viên y khoa nội trú còn trẻ, trông nhiệt tình và có năng lực.

Anne đang giải thích thì một chiếc xe hơi chạy nhanh đến, đỗ sát bên cô. Anne ngẹn ngào kêu lên vui mừng khi thấy bác sĩ Prescott ngồi chỗ tay lái. Anh lẹ làng xuống xe. Prescott mang một cái áo bành tô dày khoác ra ngoài một chiếc áo len, mặc quần nỉ, cho thấy anh đã mặc rất vội. Anh không tỏ vẻ ngạc nhiên thấy Anne ở đây, hay ít ra anh không lộ vẻ gì để cô có thể suy

đoán. Vẫn lạnh lùng, đầu hơi cúi, đôi mắt không biểu lộ gì, y như anh đang ở trong phòng bệnh viện.

Khi Anne nói xong, Prescott quay sang anh sinh viên nói giọng nghiêm nghị:

- Anh chăm sóc những người này, hãy đưa họ đi thật mau. Tôi cùng cô Lee sẽ tới nông trại, bác sĩ Hay có đến thì chỉ ông ta lại chỗ tôi.

Ba phút sau, Anne cùng Prescott bước vào căn phòng lớn của nông trại. Bốn người bị thương nặng được đặt trên nệm trước lò sưởi.

Không nói gì, Prescott quỳ xuống bắt đầu khám xét. Chỉ cần có mặt anh, thấy vẻ phớt lạnh đặc biệt của anh cũng đủ làm cho cảnh tượng sôi động ở đây dịu hẳn đi. Bà chủ trại to béo đang khóc sút sùi cũng im lặng ngay.

Nhà phẫu thuật đứng dậy, đưa mắt nhìn sơ qua cái bàn nặng nề bằng gỗ sồi cùng với cái ấm nước lớn đang reo trên bếp, anh nói:

- Đặt hộ tôi cái bàn này trước cửa sổ. Nấu cho thật nhiều nước nóng, rửa soạn khăn mặt, còn mọi người thì đi ra ngoài.

Anh thấp giọng nói với Anne:

- Những người này không chịu nổi sự di chuyển đâu. Tôi phải giải phẫu tại chỗ.

Cô cảm thấy lòng tràn ngập một niềm vui lớn lao hân hoan vì đã xét đoán đúng bệnh trạng. Cô cố giữ không nói gì. Cô cảm thấy chỉ cần xúc động thêm một chút nữa là cô sẽ lăn ra ngất xỉu. Cô chạy ra xe lấy hai chiếc va-li của bác sĩ và túi húi rửa soạn. Prescott phải bắt tay vào việc giải phẫu ngay bây giờ.

Những giờ sau đó để lại trong kí ức của Anne những cảm giác như trong giấc mộng dài và không mạch lạc. Cô có cảm tưởng đã tham dự một vở kịch câm vào thời điểm nào không rõ, ở đó cô đóng vai người máy lại có khả năng nhanh nhẹn kì lạ.

Cô nhớ lại vẻ quả quyết trên khuôn mặt Prescott khi bắt đầu cuộc phẫu thuật thứ nhất. Cô thấy lại những cử động của chính cô, nhanh nhẹn và chính xác, luôn luôn đi trước vài giây những cử động của Prescott.

Những giọt mồ hôi bắt đầu rịn lên trán Prescott. Bàn tay anh khéo léo làm sao, còn bàn

tay Anne chuẩn xác biết mấy! Cô gần như vô thức, đã sống trong tình trạng xuất hồn. Đường như thân thể cô bay bổng trong không gian yên tĩnh và ấm áp của căn phòng.

Người ta đặt người bị thương sau cùng lên bàn. Bác sĩ Prescott phải cưa bàn tay dập nát của ông già, tiếng cưa sồn sột, mũi chỉ khâu thẳng băng và chỉ phút chốc mũi khâu cuối cùng đã xong.

Sau cùng, Anne ngơ ngẩn từ từ đứng dậy. Khi đứng cạnh góc bàn, cô chợt nhìn thấy khuôn mặt cô góm ghieéc trong chiếc gương gần ở tường. Đôi mắt cô long lanh mở lớn, có quầng xanh rất rộng, một bên má cô máu khô còn đọng. Cô cảm thấy rằng nếu không bận rộn nữa là cô ngất đi ngay. Prescott nhìn cô. Không muốn tỏ ra yếu đuối trước mặt anh, cô thì thào:

- Tôi phải ra chỗ thoáng.

Và cô bước ra sân. Khí trời lành lạnh đùa trên trán, trên má cô. Có người hỏi nhưng cô chỉ nghe thoang thoảng mà không sao há miệng trả lời được. Một người nào đó đặt cô ngồi xuống và đưa cô ly nước. Mưa đã tạnh, mặt trời lấp lánh, cô nghe có tiếng còi của một xưởng thợ vang lên xa xa. Anne mơ hồ nhận biết là đã trưa.

Bác sĩ Prescott bước ra, anh trao đổi vài câu nói với các phóng viên, đưa mắt nhìn xe cứu thương chở những người vừa mổ, rồi anh quay sang Anne.

- Tôi sẽ lái xe đưa cô về Manchester, cô ạ.

Anne ngồi trong xe gần bên Prescott, mắt nhắm lại sung sướng hít thở không khí trong lành tràn đầy. Cô rũ rời cả người. Chiếc xe chạy chậm, cả Prescott lẫn cô không ai nói lời nào. Anne thầm cảm ơn bác sĩ đã có nhã ý lái xe đưa cô đi. Thời gian nghỉ ngơi ngắn ngủi này cho phép cô lấy lại sức trước khi đến trình diện ở bệnh viện. Liệu bà y tá trưởng có thuận cho cô nghỉ vài giờ không?

Khi đến nơi, Anne ngạc nhiên thấy xe chạy xa đường về bệnh viện Hepperton. Cô chưa kịp hỏi thì Prescott nói với giọng bình thản:

- Tôi đưa cô về nhà tôi. Cô cần nghỉ ngơi. Trước khi làm việc, cô cần ăn uống một chút. Vả lại vết rách trên thái dương cô cũng cần săn sóc.

Anne ngập ngừng đáp lại:

- Nhưng... tôi phải có mặt ở bệnh viện lúc mười giờ.

Prescott cất tiếng cười trẻ trung để lộ hàm răng trắng muốt làm cho khuôn mặt bớt trang nghiêm. Đột nhiên đang vui vẻ trẻ trung bác sĩ hồi vì quá trớn, liền nói giọng khô khan:

- Cô cũng nên nghỉ ngơi một chút.

Chiếc xe tiến về công trường Hoàng gia. Nơi đây xa chỗ ồn ào, là nơi có nhiều biệt thự giàu sang với mặt tiền kiểu cổ xưa. Đến trước một ngôi nhà bằng đá ngả màu vì ánh nắng, có vẻ giản dị mà bề thế, Prescott ngừng xe và để Anne xuống. Hai người bước lên bậc thềm, vào nhà. Prescott chỉ một cái ghế dài mời cô:

- Cô ngả lưng nghỉ nhé. Tôi đi kiếm một ly rượu anh đào, cô rất cần thứ đó.

Anh bước ra một lát quay lại tay mang chai rượu với hai cái ly. Anh rót một ly, ngắm cô gái nhắm nháp từng ngụm nhỏ rồi rót đầy ly thứ hai uống một hơi.

- Thứ này uống rất tốt cho sức khỏe - và đưa cao ly nhìn ánh sáng rọi chiếu màu rượu sồng sánh, anh nói - Năm giờ liền trong bếp ngạt thở chẳng có gì vui. Nhưng công việc đó có lợi cho tôi rất nhiều. Bốn người bị thương sẽ qua khỏi thôi, ta chẳng phải lo gì cho họ nữa.

Prescott nhìn Anne chăm chú:

- Tôi rất cảm ơn cô, Anne ạ. Chắc cô không hiểu vì sao. Cô can đảm, khéo léo và bình tĩnh, không có lời nào để khen ngợi cho vừa đâu.

Prescott ngừng lời, anh tự hỏi có nên giải thích cho cô biết hay không. Nhưng anh đã quyết định rất mau và anh nói:

- Báo chí sẽ làm ồn lên quanh việc làm sáng nay của chúng ta. Tối nay, cô xem báo sẽ hiểu những lời tôi nói. Tôi cần sự quảng cáo đó, cô ạ. Không phải cho cá nhân tôi được nổi tiếng, mà cần cho sự nghiệp tôi ấp ủ, cần cho bệnh xá mà người ta còn chần chừ chưa xây. Công việc ta làm sáng nay thuyết phục được mọi người là có thể mổ trong điều kiện bình thường. Tôi hy vọng Matt Bowley sẽ chú ý đặc biệt.

Anh đứng dậy và bước đi quanh phòng, từng bước nhanh và mạnh:

- Nói thật với cô, tôi rất muốn được sử dụng một bệnh xá chuyên chữa trị bệnh sọ não và cột sống. Hàng năm có tới cả ngàn người chết chỉ vì bệnh viện chúng ta không được trang bị để phẫu thuật chuyên ngành, và cũng bởi những đứ​a tai to mặt lớn mà ngu d​ần không chịu tài trợ

cho việc phẫu thuật não bộ. Tôi nhất định đòi hỏi cho có bệnh xá đó, chết cũng vui lòng.

Anh ngừng nói, lặng yên một lúc, hất mái tóc trước trán tung lên và nói tiếp với giọng bình thản hơn:

- Xin lỗi. Ít khi tôi có một thính giả kiên nhẫn và dịu dàng như cô ngồi nghe. Tôi quên là tới giờ cô cần phải ăn rồi.

Anh bắt cô phải ngồi yên trên ghế dài. Bà quản gia đặt cái bàn nhỏ trước mặt thiếu nữ, dọn bữa ăn trưa có cháo, thịt gà, tim gan ăn với xà-lách, sau đó là bánh kem. Anne chưa được thưởng thức những món ngon như thế từ nhiều tháng nay, thêm một chút rượu vang làm cho cô vui vẻ hơn. Cô ăn rất ngon miệng vì từ tối qua đến giờ chưa ăn gì cả.

Prescott đã lấy lại vẻ lạnh lùng và thái độ xa cách tuy vẫn sẵn sóc từng miếng ăn cho cô khách.

Bỗng nhiên anh nói:

- Tôi không có thói quen mời nhân viên bệnh viện Hepperton về ăn tại nhà tôi, nhưng tôi coi thường các bác sĩ không tạo sự thân ái gần gũi – tôi nói theo nghĩa đứng đắn của từ đó – với các nữ y tá của mình.

Anne gật đầu tỏ ý tán đồng:

- Bác sĩ cũng như y tá đều có lãnh vực hoạt động riêng, thật chẳng cần việc gặp nhau ngoài giờ làm việc.

- Chúng ta gặp nhau hôm nay vì hoàn cảnh đặc biệt. Và nếu chúng ta còn gần nhau thì cũng vì nhiệm vụ chuyên môn đòi hỏi.

Anh im lặng chờ Anne ăn xong, nói:

- Để tôi xem vết thương trên thái dương cho cô, cũng cần một mũi kim khâu kéo vết sẹo sẽ thấy rõ quá đấy.

Anh đứng dậy bước ra và khi trở lại mang theo một cái khay đựng các dụng cụ. Anh dùng cồn rửa vết thương, bôi thuốc tê và trước khi Anne có thì giờ nhận định thì anh đã đặt xong hai mũi khâu rất nhẹ nhàng.

Khi Anne đã nghỉ ngơi và khoẻ khoắn, anh dẫn cô ra tận cửa và trang trọng chào từ biệt.

Anne trở về bệnh viện trong niềm vui vì đã có một người bạn chân thành.

MƯỜI BẢY

ĐÚNG NHƯ BÁC SĨ PRESCOTT ĐÃ DỰ ĐOÁN, tai nạn kinh khủng và cuộc điều trị ở nông trại Rodney đã được tất cả các báo ở Manchester thuật lại trên trang nhất. Những cái tit chạy dài: “Một nhà phẫu thuật và một y tá đã cứu sống cho ba chục mạng người”. Anne rất bức bối thấy mình bỗng trở nên nổi tiếng. Trong các báo của phe Bảo thủ người ta nêu tên bác sĩ Prescott và nhắc tới những dự tính lớn lao của anh. Người ta nói rằng Bowley đã lưu tâm đến giúp đỡ cả mặt tài chánh lẫn chính trị thì những dự tính táo bạo kia có thể thực hiện.

Anne thích thú theo dõi báo chí địa phương. Sau tai nạn mười ngày, cô được chỉ định làm trưởng nhóm, y tá điều trị ⁽¹⁾. Địa vị như thế ai cũng ao ước. Tuy việc bổ nhiệm là do Ban giám đốc nhưng mọi người đều biết là có sự can thiệp của Prescott.

Anne phấn khởi vì chức vụ mới cho phép cô hoạt động rộng hơn. Chỉ huy sáu cô y tá, cô có thể tổ chức săn sóc sức khoẻ cho cả một vùng ngoại ô. Cô đến thăm bệnh nhân tại nhà, trông nom sức khoẻ cho họ. Lúc trước y tá điều trị là người tự nguyện, ngày nay việc chăm sóc sức khoẻ dân chúng được mở mang và cải thiện rất nhiều. Những người làm công việc ấy phải có nhiều kinh nghiệm mọi mặt. Họ được hành nghề tự do và đôi khi có may mắn săn sóc cho bệnh nhân giàu và sang trọng.

Xét địa vị mới của mình, Anne tự nhủ tai nạn suýt làm cô thiệt mạng đã ảnh hưởng tốt cho sự nghiệp của cô.

Joe lại ở trong tình trạng ngược lại, anh chới với trước những khó khăn bất ngờ. Mất chiếc xe chưa phải là tổn thất lớn, Joe phải trả tiền bồi thường thiệt hại khá lớn vì xe chưa đóng bảo hiểm. Vào tháng năm, Joe tới Manchester tham dự cuộc điều tra tai nạn do Bộ Giao thông tổ chức, Anne có gặp anh. Joe lo sợ tai biến có thể rất xấu. Ted Grein từng làm uỷ viên phòng bảo hiểm, Anne hiểu rằng con người lịch sự đó nắm tiền bạc, giữ kế toán để mưu mô gạt Joe và không đóng bảo hiểm.

Cuộc điều tra hoàn tất, chờ xét xử. Từ đó Anne không có dịp gặp Joe nữa, cô viết cho Lucy một lá thư dài để an ủi vợ chồng em gái. Sau đó nhiệm vụ nặng nhọc ở chức vụ mới đã cuốn hút thì giờ và tâm trí Anne. Cô biết rõ ích lợi việc cô đang thực hiện. Chưa bao giờ cô được gần gũi với những người đau khổ đến thế. Cô đi thăm những người đói sống trong căn nhà tồi tàn, cả gia đình chen chúc trong một căn phòng nhỏ, đồ đạc chỉ có một cái giường dơ bẩn, một cái ghế

gậy chân và những vật dụng cũ kĩ. Ở đây từ cái nghèo, sự đói bại sẵn sàng ập đến. Ở nơi nào y tá bước đến, dù giàu hay nghèo, chủ nhà cũng đối xử thân ái với các cô. Trong đám đông, thấy cô, họ chào kính nể, ở những nơi nổi danh bất tri thì bộ đồng phục của cô cũng bảo vệ cô hữu hiệu hơn có cảnh sát đi kèm.

Ba tuần sau ngày bổ nhiệm, Anne được mời săn sóc cho một bệnh nhân đặc biệt ở nhà riêng. Cô đã từng săn sóc cho bệnh nhân đủ mọi giới, nhiều người có tiếng tăm, còn đây là trường hợp đặc biệt: săn sóc bà vợ ông Matthew Bowley lòng danh, kề cận người bệnh trong dinh cơ đồ sộ nhất xứ Manchester.

Bà y tá trưởng nhấn mạnh sự quan trọng của công việc, cặp chân mày nhăn lại, bà nghiêm nghị nói:

- Cô còn quá trẻ để đảm nhiệm công việc nặng nề như vậy, cô Lee ạ. Chính ông Bowley muốn như thế, bác sĩ Prescott tin tưởng hoàn toàn nơi cô. Cô cần giữ gìn đừng để mất lòng tin của người ta về cô. Và nhớ kĩ điều này, ở nhà ông Bowley cô phải giữ thái độ đứng đắn làm danh giá cho truyền thống bệnh viện Hepperton.

- Thưa bà, vâng.

Anne rời phòng, tươi tắn nghĩ đến ngày mai với những ước vọng sẽ thực hiện. Cô sửa soạn va-li và lúc mười giờ, chiếc Roll's Royce màu xanh dương bạc đến rước cô.

Sáng hôm đó, Anne bắt đầu được hưởng một chút cuộc sống đài các và tiện nghi. Thường ngày cô rảo bước trên những đường phố đông đúc, dơ bẩn, tay xách hộp đồ nghề. Thế mà hôm nay! Dinh cơ của Bowley là dãy biệt thự trong khu vườn rộng và đẹp. Đồ đạc rất sang trọng: thảm đắt tiền, tranh nghệ thuật của các danh họa trang trí khắp các phòng, những đồ dùng choáng lộn.

Anne ở một phòng phía Nam liền ngay phòng bà Bowley. Cô thích căn phòng nhỏ trông ra bãi cỏ rộng, đều đặn và mịn như nhung. Anne vừa vào phòng thì chị người hầu đến hỏi cô thích dùng gì, sáng cô có dùng cà-phê không? Anne rất hài lòng. Sau nhiều ngày dãi dầu khắp các phố tồi tàn bây giờ cô được sống thoải mái và nghỉ ngơi vài tuần.

Anne thay bộ đồng phục đến thăm người bệnh.

Bà Bowley xanh xao, cau có, vóc dáng cao lớn. Bà đã gần năm mươi tuổi, nét mặt mệt mỏi, lúc nào cũng lo nghĩ, có vẻ xuất thân từ gia đình bình thường. Bà nằm trên chiếc giường rất rộng trong căn phòng mở hé cửa chớp. Quanh bà xếp đầy các loại thuốc. Bà Bowley bị khủng hoảng thần kinh. Ba mươi năm trước, bà lấy chàng Matt nghèo túng và bà tự kiêu về nghị lực dồi dào của mình. Cơ nghiệp của ông chồng càng phát triển thì bà càng suy yếu thần kinh, bà đau khổ vì căn bệnh tưởng tượng đã có triệu chứng từ xưa kia. Hầu như suốt ngày bà nằm trên giường đau đớn vì cơn bệnh có từ những năm niên thiếu vất vả. Bà luôn thương yêu chồng nồng nàn.

Người bệnh chăm chú nhìn cô y tá trẻ đang lo lắng, rồi bà gật đầu bảo:

- Cô dễ thương lắm. Bác sĩ Prescott khen cô rất nhiều. Chỗ ở có vừa ý cô không? Đưa cho tôi chai nước, cô lại gần đây, chúng ta nói chuyện chơi. Cô có thể vừa trò chuyện vừa xoa bóp chỗ trán cho tôi được chứ?

Anne làm theo lời. Cô hiểu người đàn bà ít học này đòi hỏi quá nhiều và tự làm khổ thân mình. Trong khi cô dùng bàn tay mát rượi xoa nắn trên trán người bệnh thì cô nhanh chóng cảm thấy lòng xót thương đối với người mà cô săn sóc.

Hàng ngày, bác sĩ Prescott thăm bệnh lúc ba giờ. Tuy hoạt động của anh chuyên về giải phẫu, nhưng vì cảm tình với Bowley, anh đến thăm bệnh cho bà Bowley mỗi ngày mười phút. Bà này cũng không chịu ai khác săn sóc cho mình.

Anne nhìn cách đối xử của Prescott với người bệnh tâm thần mà càng kính phục. Prescott có cách xử sự rất dịu dàng, không kiêu cách, anh ngồi xuống mép giường hỏi han và nghe những lời than van của bà Bowley, anh vẫn giữ bình tĩnh và dè dặt cần thiết. Khi người bệnh nói quá đáng, anh chỉ ngược nhìn và gương mặt bình thường lạnh tanh giờ lộ vẻ thương xót chân thật, và người đàn bà đau khổ im ngay những lời than thở. Anh ra về để lại sự yên bình, khoẻ khoắn với hy vọng khoẻ bệnh của bà Bowley.

MƯỜI TÁM

ANNE TIỀN BÁC SĨ RA CỬA, ANH CHỈ DẪN cho cô rất lâu, sau đó anh nói:

- Cô còn nhớ tôi nói về nghề y tá không? Trong ca bệnh thế này, bác sĩ bất lực mà y tá có thể làm được nhiều. Tôi chỉ gặp người bệnh mỗi ngày có mười phút còn cô luôn gần gũi bên bà,

ảnh hưởng của cô là chắc chắn.

Anne đỏ mặt:

- Tôi cố gắng, bác sĩ ạ. Bà Bowley rất dễ mến, tôi sung sướng giúp bà khỏi bệnh.

Prescott gật đầu công nhận:

- Vì thế tôi rất hài lòng thấy cô ở đây. Nghe ông Bowley gợi ý tôi chấp nhận ngay.

Anh im lặng một lúc rồi nói tiếp:

- Nếu cô giúp cho bệnh nhân trở lại trạng thái tâm thần thẳng bằng thì Bowley sẽ rất biết ơn cô và ngay cả tôi nữa!

Anne đoán được ý nghĩ của anh, cô không dấu được và nói thẳng:

- Bệnh xá của bác sĩ!

- Đúng, cô ạ. Tuy thiên hạ nói nhiều về chúng ta, ông bạn Bowley chưa có quyết định thuận lợi. Mà chắc cũng sắp sửa rồi. Ông ta keo kiệt! Mà nguyện vọng tha thiết nhất của ông là được bầu làm thị trưởng Manchester, một tháng nữa bỏ phiếu rồi, ông ấy sợ nếu ủng hộ phe Cấp tiến như tôi thì phe Bảo thủ sẽ xúm lại chống ông. Tuy nhiên, tôi tin chỉ cần một việc nhỏ này cũng đủ để ông ta chấp nhận nâng đỡ tôi. Nâng đỡ thế nào? Nếu ông ta không thuận (mặt Prescott tối sầm lại) thì ai sẽ làm? Tôi bức quá. Đến phải rời ngay cái tỉnh này. Chúng cứ chần chừ, cái kiểu rụt rè thật ngu xuẩn này!

Anh nhìn đồng hồ, có vẻ vui vui một chút khi nhìn Anne:

- Tôi phải đi, cô đừng bận tâm suy nghĩ. Hãy tận hưởng khu vườn tuyệt đẹp và những bữa ăn, chắc là khác của bệnh viện Hepperton đấy.

Chiếc xe của Prescott đi khỏi, Anne trở lại với bệnh nhân. Khuôn mặt xinh đẹp của cô biểu lộ vẻ quả quyết. Prescott đã đối xử với cô rất tốt, cô chịu ơn anh rất nhiều và cô ước mơ làm được những điều có ích cho anh.

Sau một ngày đến đây, Anne quyết tìm mọi cách cải thiện tình trạng của bà Bowley. Bước đầu đã có lòng tin cần và cảm tình của bệnh nhân.

Trong tuần sau đó, lúc Anne về phòng riêng thì có tiếng người xôn xao làm cô chú ý. Cô nhìn thấy Bowley vừa từ Liverpool trở về. Người hầu giúp ông cởi chiếc áo khoác bằng lông. Bowley vui vẻ hỏi han, khi ngược nhìn lên thấy Anne trên cầu thang, ông chào cô:

- Chào cô, cô đã đến đây, tôi thật mừng. Tôi định gặp cô đấy. Trong lúc tôi đi vắng, có chuyện gì xảy ra không?

Anne từ tốn xuống thang trong lúc ông Bowley nói với người đầu bếp:

- Trưa nay cô Lee dùng cơm với tôi. Anh lo dọn bữa ngay đi, tôi thăm bà ấy một chút rồi thì ăn.

Anne không kịp từ chối mệnh lệnh ấy. Bowley hấp tấp bước lên cầu thang, năm phút sau trở xuống, xoa hai tay, ông đưa Anne vào phòng ăn. Anne thích ngồi ăn riêng nhưng thái độ ông Bowley quá nồng nhiệt nên cô nghĩ là từ chối sẽ rất khó chịu cho ông.

Bowley nhận thấy thái độ ngần ngừ của cô, tỏ vẻ hơi khó chịu nhưng vẫn ân cần, ông hỏi:

- Cô có gì không bằng lòng? Cô chẳng phải tôi tớ, vậy có điều chi ngăn cách chúng ta? Tôi muốn nói cho cô rõ, chính tôi có ý định mời cô đến đây. Tôi rất mừng thấy cô cố giúp bà nhà tôi chữa bệnh. Thỉnh thoảng cô cũng phải dành cho tôi năm ba phút chứ, phải không?

Anne bối rối không biết trả lời ra sao. Cô nói giọng vụng về:

- Cám ơn ông đã cho tôi dịp tỏ năng lực của mình. Ông đã có lòng tin cậy, tôi sẽ cố gắng thật xứng đáng.

Bowley gật đầu:

- Tôi biết, cô ạ.

Người đàn ông to lớn ăn ngon miệng và hài lòng về bản thân. Ông thành công nhờ tài năng riêng. Giống phần đông những người như ông, Bowley bắt đầu kể chuyện đời mình. Khởi động ông làm công cho một xưởng xay bột, qua nhiều thăng trầm mới lên đến địa vị ngày nay. Sự giàu có làm ông hài lòng về mặt hào nhoáng phù phiếm, ông cần uy quyền bằng cái ghế thị trưởng. Nói về gia đình, ông chỉ buồn trách cậu con trai lấy phải vợ đoảng và không biết cách cư xử nên người. Bowley đặc biệt cưng chiều cô cháu gái Rose, cô bé mười ba tuổi theo học tại trường dành cho con nhà quyền quý. Ông kể nhiều về Rose, Anne bắt đầu ngán thì đồng hồ gõ

hai tiếng, Anne chỉ chờ dịp này, cô liền nói:

- Tới giờ tôi trở lại với bà nhà, thưa ông.

- Chẳng vội gì cả. Tình trạng của bà ấy chẳng vì thế mà trầm trọng thêm đâu.

Nhưng Anne mỉm cười tỏ ý không bằng lòng:

- Tới giờ rồi, ông Bowley ạ. Tôi có công việc của tôi, nếu tôi trễ nải ông sẽ nghĩ sao?

Cô rời bàn trước sự ngỡ ngàng của Bowley, ông che dấu sự bức bối, đứng dậy vỗ nhẹ vào bàn tay Anne và nói:

- Cô nói phải, nhiệm vụ phải đặt lên trên tất cả. Đó là phương châm làm việc của tôi và đã giúp tôi tiến bộ - ông cười thật tươi - Nào, bắt tay vào việc cho nhanh. Gửi lời thân ái của tôi đến bà chủ nhé, hẹn gặp lại cô. Cô cứ tự nhiên như ở nhà, có thiếu thứ gì cứ cho tôi biết ngay.

MƯỜI CHÍN

MẶC DẦU CÓ SỰ CỐ GẮNG CỦA ANNE RẤT nhiều, đã qua mười lăm ngày mà tình trạng bà Bowley vẫn như trước. Anne cảm thấy bi quan. Xét phản ứng đầu tiên của người bệnh, có hy vọng bệnh sẽ hồi phục nhanh chóng. Nhưng sau mười hôm, bà Bowley trở nên ít nói và cau có. Anne cố làm cho bà thanh thản nhưng không được. Đôi khi người bệnh chăm chú nhìn cô một cách kì lạ làm cho Anne bối rối, khó chịu. Cô buồn và bức bối vì người ta đối xử tử tế, đặt nhiều kì vọng vào cô.

Một buổi sáng cuối tuần thứ hai, Anne pha chế cho bà Bowley một chai kẹo bạch nha, khi trở về phòng cô gặp ông chủ nhà ở hành lang. Matt bận rộn sắp dự một cuộc họp quan trọng có ảnh hưởng quyết định đối với cuộc bầu cử sắp tới. Trông thấy Anne, ông ngừng ngay lại, mỉm cười thân thiện:

- Chiều nay cô được rảnh không? Cô nên đi dạo bằng xe hơi về đồng quê một chuyến cho khoẻ.

Anne bối rối, lắc đầu:

- Không được đâu, thưa ông Bowley.

- Cô đừng nói thế. Một chuyến dạo chơi một mình bằng xe hơi thì có gì quá đáng? Để tôi báo cho Collin, cô nên giải trí một chút.

Anne lo ngại nhìn ông. Thời gian qua, cô gặp ông nhiều lần, lúc ông gọi lên văn phòng, lúc cô săn sóc người bệnh, có lúc ông nhờ cô mua đồ chơi cho Rose.

Linh tính phụ nữ báo cho cô biết không nên nhận lời đi chơi bằng xe hơi. Cô không nên nhận đặc ân gì từ tay ông chủ nhà ban phát. Trước khi trở lại với bệnh nhân, cô ghé qua văn phòng, từ chối lời đề nghị của Bowley.

Anne cảm thấy trong người bình thản. Hôm đó bà Bowley có vẻ yên ổn hơn; khi cô chào bà, bà làm như vô tình hỏi cô:

- Chiều nay, cô định làm gì, hả?

Anne tự nhiên đỏ mặt:

- Tôi cũng chưa biết, chắc là tôi ra chơi bên ngoài cho thoáng.

Bà Bowley gật gù, Anne bực mình vì khi không lại đỏ mặt lảng nhách. Cô nhìn ngay mặt người bệnh, giọng nói bình tĩnh:

- Trước hết tôi sẽ đi dạo, tôi cần đi bộ cho thư thả. Sau đó, tôi về phòng đọc sách. Nếu bà cần đến tôi thì lúc nào tôi cũng sẵn sàng.

Bà Bowley trả lời chua chát:

- Tôi không cần đến cô.

Anne bối rối dạo bước lâu trong vườn. Việc đi lại làm cô dễ chịu, cô tới tiệm bánh gần đó uống trà một mình. Lúc trở về phòng, cô vui vẻ và sung sướng nhiều. Cô đi tắm, mặc chiếc áo dài lụa màu xám rất vừa ý và nằm thật lâu trong một góc giường. Lúc bấy giờ có tiếng gõ cửa. Anne nghĩ là chị người làm mang thức ăn tối, cô ho to:

- Vô đi!

Tiếng Matt Bowley oang oang:

- Kia, kia! Trong đời tôi chưa bao giờ được ngắm một căn phòng xinh xắn như thế này.

Anne đứng dậy, trở như tượng gỗ. Người đàn ông to lớn mỉm cười hồ hởi:

- Cô cứ ngồi đó, đừng ngơ ngác như thế, cô em. Tôi tới đây chỉ để trách cô không chịu sử dụng đến xe hơi của tôi.

Anne đặt quyển sách xuống nói giọng lạnh tanh:

- Tôi không ngờ ông tới thăm đây, ông Bowley ạ.

Ông ta cười dòn:

- Sao không? Ai cấm tôi đi lại trong nhà tôi nhỉ.

Ông khép cửa rồi ngồi xuống ghế:

- Thật thú vị, lần đầu tiên tôi thấy cô không mặc đồng phục. Tôi muốn từ nay cô cứ bỏ quách nó đi!

- Rất may là tôi quá yêu nghề, chẳng bao giờ tôi bỏ.

Bowley rút một bao thuốc chọn điếu xì gà châm lửa. Đầu hơi cuối xuống ông ngắm cô gái dịu dàng.

- Thông minh và say mê công việc như cô thì cần có môi trường hoạt động rộng rãi hơn. Ở bệnh viện cô sống vất vả quá. Cô lập hẳn một bệnh xá riêng thì tha hồ cho cô hết bạc.

- Ai mà cấp vốn cho tôi?

- Ồ, lão Matt Bowley này không được sao?

Anne bối rối và lo lắng một lát mới lấy lại tự tin. Chẳng việc gì phải sợ, nhất là đừng để Bowley méch lòng. Cô đáp lại chững chạc:

- Có lẽ ông thấy kì lạ, chứ ước muốn lớn của đời tôi không phải là kiếm nhiều tiền. Tôi mong cải thiện đời sống chị em y tá, đòi hỏi người ta đối xử tử tế với chúng tôi.

Ông ta ranh mãnh hỏi lại:

- Vậy là cô từ chối việc tài trợ của tôi?

Anne nắm lấy cơ hội hướng sự chú tâm của Bowley sang đề tài mà cô vẫn thường ấp ủ.

Tim đập mạnh nhưng giọng bình tĩnh, cô nói:

- Tại sao ông không đề nghị tài trợ cho bác sĩ Prescott là người thiết tha mong ước lập một bệnh xá?

Bowley nhú mày lấy điều xì-gà ra khỏi miệng, nhìn cô với vẻ ngờ vực. Ông ta im lặng vài giây rồi cất tiếng hỏi:

- Cô lấy tư cách gì mà đòi hỏi cho Prescott? – mặt ông tối sầm lại – Chắc hẳn cô là một trong những nạn nhân của hắn, bị hắn bỏ rơi sau khi đắc thắng.

Anne bất bình kêu lên:

- Nói nhảm!

Bowley vẫn không bỏ:

- Cô không yêu anh ta chứ?

Anne tức giận đỏ gay, gắt:

- Sao ông dám nói vậy, ông Bowley? Tôi không bao giờ quan tâm đến cá nhân bác sĩ Prescott. Tôi chỉ khâm phục tài năng và ước vọng của ông ta thôi.

Bowley im lặng ngằn ngừ. Rồi nét mặt ông ta bình tĩnh trở lại, ông mỉm cười:

- Xin lỗi cô nhé. Khi tôi thân thiết với người nào thì tôi ghen hơn cả người Ả-rập ấy. Mà tôi rất thân thiết với cô.

Anne khó chịu. Cô dẹp nỗi lo sợ, lấy lại chủ động:

- Vậy thì ông nên công nhận rằng chương trình của bác sĩ Prescott đáng được nâng đỡ - Cô gắng nở một nụ cười – Ông hãy nghĩ đến sinh mạng không được bảo đảm vì các bệnh viện hiện nay trang bị không chu đáo. Điều đó không khuyến khích ông giúp đỡ bác sĩ Prescott hay sao? Ai cũng biết không có ông thì không thể thực hiện những dự tính đó.

Bowley cúi xuống cầm tay cô:

- Cô thật tình mong muốn tôi tài trợ cho bệnh xá của ông ấy?

- Có chứ, ông Bowley.

- Được rồi, tôi sẽ cứu xét vấn đề đó. Tôi sẽ trả lời trong hai ngày nữa, chẳng gì ngăn cản tôi đâu. Nhưng với một điều kiện, cô đừng gọi tôi là “ông Bowley” nữa. Tên thường gọi của tôi là Matt, trong thân tình cứ gọi tôi là “Lão già Matt tốt bụng”.

Bowley tự nhiên ngồi ghé lên giường của Anne, ông ta thở dài:

- Tôi là người rất cô độc – Ông ngừng nói, vắt điều xì – gà hút dở vào bếp lửa – Tôi cứ ngần ngại mãi không biết nên nói ra hay không. Cô thấy đó, bà ấy không phải là người bạn đời cần thiết cho tôi. Ấy, tôi xin cô, cô ngồi yên đừng đứng dậy như thế. Tôi không phỉ báng bà ấy. Nhưng sự việc là như thế này: tôi cần một người bạn gái trẻ đẹp, làm cho tôi vui vẻ hơn.

Anne muốn ra ngay khỏi phòng. Người cô cứng đờ rồi lạnh ngắt, cô hiểu rằng lòng mong muốn giúp đỡ Prescott đã đẩy cô vào tình trạng khó xử này. Cô gắng tìm cách đưa câu chuyện trở lại bình thường.

- Tôi không thích ông nói giọng như vậy đâu, ông Bowley ạ.

- Tôi nói với cô bằng tất cả tấm lòng chân thật. Ngay lần đầu gặp cô, tôi đã có cảm tình rồi. Các cô y tá luôn làm tôi vui lòng. Họ hiểu cuộc sống, không khô khan như người khác... Tôi đã thu xếp đầy đủ để hai ta có thể sống với nhau.

Anne run lên kinh tởm. Cô đứng dậy định chấm dứt ngay đề nghị nhảm nhí đó. Bowley ngăn cô lại, đặt bàn tay nặng nề lên đầu gối cô.

- Cô đừng chạy trốn, tôi không phải người hung ác. Cô thử tìm hiểu xem. Cô cần tiền bạc thì bao nhiêu cũng có.

- Ông Bowley, tôi van ông. Ông thấy rõ là tôi ghét lối nói chuyện đó.

- Nhưng cô hứa sẽ gọi tôi là Matt chứ?

Bowley đưa tay ôm ngang lưng Anne. Lúc ông cố gắng kéo cô sát lại bên mình thì cánh cửa mở ra, bà Bowley bước vào. Người đàn bà đầu tóc rối bù mặc chiếc áo ngủ xốc xếch đứng ngay tại cửa không nói lời nào. Trong căn nhà rộng lớn, mọi tiếng động dường như im bật. Matt Bowley định lên tiếng nhưng chưa kịp mở miệng thì bà Bowley đã cất tiếng the thé, đôi mắt tóe lửa không rời gương mặt Anne:

- Tôi biết chắc sẽ thấy mặt ông ở đây. Tôi biết lắm mà! – và nhái giọng Anne – “Thưa bà

Bowley, tôi ra ngoài cho thoáng, tôi dạo chơi một lúc rồi về phòng đọc sách...". Cô không dè là tôi nắm được tẩy của cô phải không? Cô đừng tưởng qua mắt được tôi, tôi tinh ranh bằng mười cô. Cái trò của cô tôi có lạ gì. Mấy cô y tá là cùng một giuộc, vợ người ta bệnh là tụi bây cướp chồng trước mặt người ta. Nghề quen của bọn con gái chúng mày mà!

Anne đứng bật dậy run rẩy người. Cô chưa kịp nói gì, bà Bowley tiếp tục buộc tội:

- Đừng nhìn tao như vậy, đồ rắn độc. Bà vặn cổ mày ra bây giờ - Bà quay qua chồng, cười diên đại - Ông ngu chưa, thấy gái là tit mắt lên. Vậy mà đòi làm thị trưởng, làm người danh giá nhất tỉnh cơ đấy! Tôi thử phanh phui những chuyện hay ho trong nhà này xem sao? Đẹp mắt quá hở? Tình thơ mộng của Matt Bowley cùng cô y tá sẵn sốc cho bà vợ bệnh tật đấy. Ông đắc cử là cái chắc, ngài thị trưởng ạ. Một tin tức giật gân cho báo chí về đời tư của ngài thị trưởng đấy.

Bowley run sợ, bà vợ đã đánh vào chỗ yếu của ông.

- Yên đi nào. Bà chẳng bao giờ làm cái chuyện ấy đâu.

Bà vợ nổi giận:

- A, tôi không làm. Đợi mà coi. Ông tưởng tôi trung thành với ông suốt ba mươi năm để nay phải chịu đựng cái cảnh ông lừa gạt tôi để đi với con đi kia đấy? Ông nói tiếng nữa coi, tôi gọi ngay đám phóng viên tới cho ông xem.

Người đàn bà đau khổ co giật khuôn mặt trong cơn xúc động, cánh tay bà chỉ ngay qua Anne cứ run bần bật tiếng nói ghen ngào trong cổ họng. Tuy nhiên bà vẫn hùng hổ buộc tội:

- Còn cô ra khỏi đây ngay. Tôi sẽ báo cho bà y tá trưởng biết. Những việc phục vụ tốt đẹp cùng với những toan tính đặc biệt của cô đáng được tưởng thưởng lắm đấy.

Anne liếc nhìn Bowley đang ngồi rũ rượi trên giường. Đôi môi tái nhợt, thần kinh căng thẳng, cô trông đợi kẻ tội phạm lên tiếng giải oan cho cô. Cô biết không nên nói gì, e rằng chỉ gây thêm cơn giận cho người đàn bà đang xúc động. Nhưng ông Matt to lớn đang kinh sợ, tránh né cái nhìn của cô. Những lời hăm dọa của bà Bowley đã làm ông co vùi. Không bao giờ ông dám lên tiếng bênh vực cô. Người đàn bà lại hét lên:

- Cút đi! Còn chờ đợi gì nữa, va-li của mày sẽ gửi trả sau. Nhanh lên, kéo tao sai người tống cổ mày, đi bây giờ.

Anne cầm chắc cái thua lấy lại vẻ phớt tỉnh, cô trả lời khô khốc với người đàn bà đã mất lý trí:

- Chẳng cần vậy đâu, bà Bowley ạ - Cô nói thật nhỏ cho một mình cô nghe – Thật tầm thường! Thật nhục nhã chuyện chẳng đáng gì!

Từ lúc hiểu rằng tình trạng vô phương cứu chữa, Anne cảm thấy lòng dửng dưng, cô cười cười nói với bà Bowley:

- Chuyện xấu tung ra chỉ làm hại cho sự nghiệp của chồng bà thôi, bà ạ!

Không thềm nhìn lại Matt Bowley, Anne ra ngay.

HAI MƯƠI

GẦN CHÍN GIỜ TỐI, ANNE MỚI VỀ TỚI BỆNH VIỆN. Cô muốn trốn ngay vào phòng riêng để che dấu sự kinh tởm, mệt nhọc và những giọt nước mắt. Ông Mulligan gác cổng đã chặn cô lại, ngạc nhiên kêu lên:

- Ồ, cô Lee, sao cô về khuya thế? Có một người đợi cô cả hai tiếng đồng hồ ở phòng khách. Tôi nói cô không còn ở bệnh viện nữa mà hắn nhất định không bỏ đi. Tôi thấy hắn có vẻ say đấy. Tôi đã đưa hắn đến ở tạm phòng sinh viên ngoại trú, chắc hắn bỏ đi rồi. Để tôi tới coi lại cái đã.

Anne nói nhỏ:

- Cám ơn ông Mulligan, ông tử tế quá. Nhưng cháu không dám làm phiền ông đâu.

Ông gác cổng sốt sắng đi ngay, vài phút sau trở lại:

- Ông ta đang đợi cô đấy, ông ấy nói là có chuyện quan trọng.

Anne buồn rầu bước về căn phòng khách. Cô vừa vào thì Joe đang ngồi rũ trên ghế bành cố đứng dậy rất vất vả rồi lảo đảo ngồi xuống. Mặt xanh xao, tóc tai bù xù, Joe có bộ mặt ngơ ngáo của dân nghiện rượu. Thấy cảnh đó, Anne tỉnh ra liền:

- Joe, có chuyện gì xảy ra?

Chàng thanh niên líu lười, ấp úng:

- Tôi bị phá sản rồi, mất tất cả rồi. Tôi cần gặp chị, Anne ạ. Chị vững vàng lắm, chị không để tôi rơi xuống vực thẳm chứ? Trời ơi!

Joe gục đầu xuống bật khóc nức nở. Hồi lâu anh ta ngừng lên kể chuyện của mình. Toà đã tuyên án, Công ty bảo hiểm chứng minh rằng họ không bị ràng buộc vào một kế ước với Công ty vận tải. Ted Grein là một tên lưu manh đã ôm két bạc biến mất. Joe thất bại, cái gia tài nhỏ bé tiêu tan không còn một đồng, Joe rên rỉ:

- Đáng lẽ tôi không nên rời bỏ Shereford. Ở đó tôi có chỗ làm ăn, được nhiều người có cảm tình giúp đỡ. Ở Luân Đôn tôi khó chịu lắm, như con cá mắc cạn vậy, lúc nào cũng quần áo trịnh trọng. Tôi thì không bao giờ tin cậy Ted Grein, chính Lucy ép tôi. Cô ấy muốn cái gì cũng mới lạ: quần áo, đồ đạc và những thứ khác. Không bao giờ cô ấy thấy đủ. Cô ấy cứ đeo lấy tôi, sau tôi đành phải hứa hôn, chứ tôi thương chị, điều ấy hẳn chị cũng biết. Bây giờ không có cô ấy nữa. Phải chi tôi đừng gặp cô ta thì hay biết mấy.

Anne ngắt lời Joe:

- Joe, tôi van anh, đừng nói về Lucy bằng những lời như thế - Cô chần chừ một lát rồi hỏi câu mà rất lo ngại câu trả lời - Thế bây giờ nó ở đâu?

- Cô ta cho tôi rơi ồi. Chẳng nghe ai nói đến cô ấy nữa. Khi tai nạn xảy ra, cô ấy gây chuyện với tôi, ném cả một cái đĩa vào mặt tôi, lại còn đánh tôi nữa. Có lẽ cô ấy trở lại nghề y tá.

- Ở đâu?

- Một nơi nào đó gần Luân Đôn. Tôi cũng không biết tên bệnh viện.

Anne buồn rầu thở dài. Biến cố bi đát đó không làm cô ngạc nhiên chút nào mà cô còn trông đợi nó là khác. Hai người tính nết trái ngược thế làm sao hoà hợp được. Joe có tính tình tử tế, tâm hồn hiện diện trong khi Lucy quá bùng nổ đến hung ác. Anne nói giọng cứng cỏi:

- Anh Joe, tình trạng của anh hẳn là không hay rồi, nhưng chẳng phải lúc buông xuôi tất cả. Anh hãy suy nghĩ lại, nhìn thẳng vào sự việc để có quyết định đúng. Anh còn cả một cuộc đời, chẳng lẽ bỏ sao?

Anh thanh niên đáp:

- Tôi biết lái xe. Công ty bảo hiểm hứa sẽ giúp đỡ tôi, tôi nghĩ là họ sẽ giao tôi việc làm theo sở trường của tôi.

- Hay đấy, anh Joe. Nếu anh tỏ ra biết chuyện và có khả năng thì anh sẽ trở lại vị trí cũ hoặc còn cao hơn nữa.

Joe nhìn vào mắt Anne:

- Tôi có nên dẹp tự ái, đến trình diện với họ?

- Hẳn đi chứ. Anh hãy tin rằng họ rất vui mừng có được một người tài năng như anh. Anh là thợ máy ngoại hạng, họ không để lỡ dịp may có một chuyên viên tài ba làm việc cho họ đâu.

Joe đã tươi tỉnh, anh nói:

- Chị nói có lý, về mặt kĩ thuật họ không kiếm đâu ra người giỏi như tôi.

Anne phấn khởi:

- Anh nhất quyết nhé, hãy tỏ cho họ biết anh tài năng thế nào và tỏ ra cho Lucy thấy luôn, để nó trở lại với anh.

- Chị tin tôi có thể tìm lại địa vị phải không? Chắc không?

- Có gì phải nghi ngờ nữa đâu!

Joe rạng rỡ nét mặt đồng thời những giọt nước mắt hối hận long lanh trên khoé mắt, anh nói chân thành:

- Chị là người bạn tốt, Anne ạ. Chị đã đem lại cho tôi nghị lực, tôi biết thế nên nhất quyết đến gặp chị. Tôi sẽ không uống rượu nữa, không đòi nào. Tôi sẽ làm việc, tôi không để mất niềm tin đâu.

- Anh quyết định rồi chứ, Joe? Mọi việc sẽ trôi chảy thôi.

Anne đưa Joe ra tận cổng. Joe hứa sẽ viết thư cho cô, sẽ tìm Lucy và cư xử đàng hoàng. Rồi với bước chân vững vàng, anh tiến về trung tâm thành phố. Anne nhìn theo dáng mạnh khoẻ của Joe khuất dần trong đêm. Còn một mình, cô lại bị dẫn vật với những nỗi buồn thầm kín. Cô về phòng riêng, thấy tờ giấy đợi sẵn. Phải trình diện ngay với y tá trưởng.

Cô East, giám đốc bệnh viện là người thực tế. Chẳng khó khăn gì, cô hiểu ngay biến cố xảy ra rất bất lợi cho cô y tá. Mặc dù tin chắc Anne vô tội, cô quyết định phải thái hời Anne. Xi-căng-đan bà Bowley hăm dọa cho nổ công khai là điều tai hại cho tiếng tăm bệnh viện. Cô dạy cho Anne bài học về đạo đức, là có ngu mới tin những người đàn ông, cô kết tội các nữ y tá quyến rũ các ông chồng. Cô tỏ lòng tốt giảm nhẹ hình phạt bằng cách cho Anne tự xin nghỉ việc với điều kiện cô phải giữ kín lý do cô ra đi. Anne phải chịu cách đó. Sáng hôm sau, toàn thể nhân viên bệnh viện kinh ngạc khi hay tin Lee Anne sẽ ra đi vào cuối tháng, Mọi người hỏi tới tấp nhưng Anne không nói một lời. Cô không dám chia sẻ với Nora và Glennie nữa làm hai cô rất bức mình. Tiếng đồn lan ra là Lee Anne xin thôi việc vì lý do gia cảnh, nhưng Nora và Glennie vẫn nghi ngờ có một bi kịch ẩn sau lý do bên ngoài đó.

Anne vẫn làm việc như thường lệ nhưng không sao chế ngự được nỗi buồn. Làm sao chấp nhận sự nghiệp của cô bị cắt đứt tàn nhẫn như thế trong khi cô chẳng có lỗi gì. Tại sao Bowley

không giải oan cho cô? Cô mất công hy vọng hảo huyền, Matt giả câm giả điếc.

Tám ngày sau sự việc đó. Anne gặp bác sĩ Prescott. Họ gặp nhau ở hành lang, bác sĩ đi qua không nhìn mặt cô. Vài ngày sau cô được chỉ định làm phụ tá trong phòng giải phẫu. Cuối ca mổ, trong lúc Anne giúp Prescott cởi áo choàng thì anh nói giọng lạnh tanh:

- Hình như cô có tham vọng kiếm địa vị tốt hơn?

Anne bị chạm tự ái đành trả lời cùng một giọng:

- Thưa ông, vâng.

- Ở đâu?

- Ở Luân Đôn. Em gái tôi nó... Tôi bắt buộc, lý do gia cảnh...

Cô ngừng ngang, cúi mặt. Prescott im lặng, sự im lặng còn nặng nề hơn một tiếng cười giễu chua chát. Anh cầm chiếc khăn cô đưa ra lau tay.

- Tôi cảm ơn cô về những điều cô quan tâm trước những dự tính của tôi.

Anne cắn môi, Prescott như không để tâm đến nỗi đau của cô, anh nói vẫn giọng lạnh lùng chùng mực:

- Tôi mong cô nhớ điều này, tôi không cho phép người nào xía vô chuyện riêng của tôi. Nhất là với một y tá, điều đó không thể chấp nhận.

Cô bẽ bàng nói thì thầm:

- Tôi rất tiếc.

- Tôi còn tiếc hơn cô. Tình cảm đặc biệt của cô đối với tôi trong việc kia đã làm tiêu tan cơ may cuối cùng của tôi. Từ nay không bao giờ tôi có một bệnh xá ở Manchester. Cô đã làm hư cả. Cảm ơn!

Anne cố nén hết sức để khỏi bật ra tiếng nức nở. Cô cúi đầu chờ Prescott đuổi cô đi.

- Tôi không biết và cũng không muốn biết dự tính của cô. Nhưng tôi nghĩ cô phải khó khăn lắm mới tìm được địa vị như ở đây. Công việc vừa qua của cô ở Hepperton đáng được tưởng thưởng xứng đáng. Vì thế, nếu cô mang thư này đến gặp bà y tá trưởng bệnh viện

Trafalgar ở Luân Đôn thì cô sẽ được tiếp đón niềm nở. Chào cô.

Anne cầm lá thư mà tay run run. Prescott không bắt tay cô, Anne quay mặt trở lại với cảm giác nặng nề là không sống nổi với bao tủi nhục như thế.

Ra về, cô gặp người phụ tá ở phòng mổ.

- Ồ, có việc gì mà buồn vậy, chị Lee? – Câu hỏi có vẻ tò mò nhưng cũng đầy thân ái – Prescott cũng có vẻ buồn lắm.

Anne lắc đầu tỏ ý không có chuyện gì.

- Sáng nay, anh ấy cau có lắm, anh ấy đã rầy la chị vô lý quá. Thật khó hiểu, chắc là anh bực bội phải rời khỏi Hepperton.

Anne không tin nổi tai mình nữa:

- Anh ấy rời bệnh viện?

- Chị không biết sao? Chính tôi nghe anh ấy nói mà. Prescott và Sinclair nói chuyện với nhau trước khi vào ca mổ. Hình như Bowley từ chối không chịu cấp vốn. Tôi nghe Prescott nói: “Đủ rồi, có sống đến tám chục tuổi cũng chẳng làm được gì. Mặc kệ, tôi sẽ đi nơi khác, có thể rồi người ta sẽ hiểu tôi hơn”.

Anne kinh hãi nhìn cô y tá kia không nói được một lời. Cô hiểu những lý do chính xác buộc Prescott phải ra đi. Cô cũng biết việc can thiệp ngu xuẩn của cô đã tác hại ra sao. Cô trở về phòng C mà lòng tan nát. Một lúc sau, cô mở thư ra đọc. Đó là giấy chứng nhận với lời lẽ khen ngợi không tiếc, bác sĩ đề bạt cô vào chức vụ trưởng phòng đang khuyết ở Trafalgar. Anne bị dẫn vật bởi bao biến cố tình cảm dồn dập, không giữ nổi, cô bật khóc nức nở.

HAI MƯƠI MỐT

Ở LUÂN ĐÔN, TRỜI RÉT NHƯ CẮT, BẦU trời vằn vối tối tăm. Vô số xe cộ của thành phố đông đúc này cứ rú lên quay cuồng không dứt. Những chiếc xe buýt chạy như đâm sầm vào đám đông, xe taxi len lỏi khắp nơi, hàng triệu người vội vã tới lui.

Anne ra khỏi bệnh viện Trafalgar để tìm Lucy. Cô chưa trút bỏ được cảm xúc mạnh mẽ của thành phố lớn gây ra. Kinh thành cổ luôn nhắc cô rằng cuộc sống là một bãi chiến trường,

là sân khấu của những cuộc đấu tranh ác liệt, ở đó, cô với thân phận y tá có vai trò rất khiêm nhường.

Anne làm việc ở Trafalgar được mấy ngày. Y tá trưởng là bà Alice Melville, một người cao lớn có thái độ quý phái, xưa là bạn với mẹ Prescott. Bà tiếp đón Anne niềm nở, đọc thư giới thiệu của Prescott, bà nhận cô vào làm ngay. Cô mất một thời gian để thích nghi với bầu không khí mới. Bệnh viện Trafalgar khá lớn và tiện nghi đầy đủ để tiếp đón những người bệnh, người bị thương mà mỗi ngày thành phố thấy ra. Rất lâu, cô mới thích hợp với nếp sống của thành phố nhộn nhịp này.

Anne thất vọng vì được phân công việc không cần đến giải phẫu. Chẳng bao lâu sự chán nản của cô được đền bù vì sự kính nể của sếp là bác sĩ Verney dành cho cô. Các cô y tá dưới quyền cũng tỏ ra có nhiều thiện chí. Dần dần, Anne quên tai biến buộc cô phải đi khỏi Manchester. Tuy nhiên nét mặt cô vẫn chưa lấy lại được vẻ bình thản như trước.

Anne bước vội trên phố Regent về hướng quán “Mèo đen” là nơi cô hẹn với Lucy. Vừa thấy em gái, nét mặt cô thay đổi ngay, cô chạy tới vui mừng ôm em vào lòng. Cô thở dài và nói:

- Ồ, chị bằng lòng lắm. Chị sợ em lại thất hẹn như lần trước.

Lucy có vẻ phiền lòng:

- Em đảm bảo với chị không phải lỗi tại em. Lý do đơn giản là hôm đó em phải làm thêm giờ, thế thôi.

Hai chị em bước vào quán, định nói chuyện với nhau khoảng một giờ. Họ gọi nước trà, bánh ngọt rồi nhìn nhau sau một thời gian xa cách.

Lucy thay đổi nhiều, cô không còn là thiếu phụ kiêu hãnh đã tiếp Anne ở căn nhà xinh đẹp tại đồi Muswell nữa. Gương mặt cô có nét răn rỏi, một chút khiêu khích trong dáng đi và cách ăn mặc.

Anne tế nhị hỏi em:

- Em có nhận được tin tức gì của Joe?

Lucy lắc đầu nhưng lại nói:

- Ồ, đúng ra thì có. Anh ta đòi em về chung sống. Chỉ nghĩ tới mà em điên lên. Chị thử

nghĩ, hẳn làm tài xế xe buýt đấy. Hồi xưa chúng em ở nhà sang trọng biết mấy, hẳn ngu dại để mất tất cả. Không đời nào em tha thứ cho hẳn, đừng hy vọng hảo cái chuyện sống chung. Vả lại em chẳng ham lấy chồng nữa. Thứ đàn ông như hẳn càng không chịu được, chị đồng ý chứ? Em tự lo lấy một mình, em có chỗ làm tốt rồi.

Anne muốn nói tốt về Joe nhưng cô lại bận tâm suy nghĩ những chuyện sinh sống, cô chậm rãi bảo em:

- Lucy, chị phải nói cho em biết rằng em đừng tin tưởng mình có chỗ làm tốt.

- Em xin chị đừng nói đến chuyện đó nữa.

- Chị buộc lòng phải nói, Lucy ạ. Chị rất buồn thấy em làm ở bệnh viện đó, tiếng tăm của nó không tốt đâu.

- Có thương em thì chị im đi. Rolgrave là bệnh viện tư, vì lý do đó mà thiên hạ nói xấu nó. Chị hãy nghe em nói, khi Joe bỏ rơi em, em đã thề không để mòn đời trong những hoàn cảnh đen tối. Bà Sullivan ở Rolgrave trả em gấp ba lần số tiền chị lãnh ở bệnh viện công. Mặc thì toàn bằng lụa tốt, thức ăn ngon tuyệt. Ở đó, người ta săn sóc những người giàu có thôi. Trong tuần này, em đang trông nom đặc biệt cho Irène Dallas, một ngôi sao màn bạc, chắc chị có nghe tiếng? Cô ta nói sẽ dẫn em về California. Chị thấy không, ở Rolgrave có chút thông minh thì mau lên lắm.Ồ, em biết chị không tin em, chị có nhiều định kiến quá.

- Không phải đâu, Lucy. Em biết rõ là chị có lý do chính đáng để khuyên em rời khỏi bệnh viện đó.

Anne không nói nữa vì sợ Lucy phản đối. Cô nghĩ sự im lặng của cô sẽ gợi cho Lucy nhiều suy nghĩ về những gì cô nói.

Bệnh viện Rolgrave ở khu trung tâm giải trí Mayfair, là một ngôi nhà sang trọng nổi tiếng. Bà chủ Sullivan đối xử với y tá rộng rãi đặc biệt vì nếu không bà chẳng kiếm ra nhân viên. Nhưng đến chữa trị chỉ có những người trẻ trung hoang đường, tư cách đáng ngờ. Bệnh viện đã bị lưu ý, ở đó người ta hái ra tiền nhờ những cuộc giải phẫu mà luật pháp cấm đoán. Những kẻ ghiền ma túy đến đó tiêm thuốc an thần làm giảm cơn đau, việc mà các bệnh viện khác quyết liệt từ chối.

Anne nói giọng nghiêm trang mà thương yêu:

- Lucy, em bỏ Rolgrave đi. Tới Trafalgar, chị em mình làm việc với nhau, chị đã xin cho em một chỗ rồi đó. Em còn nhớ những dự tính sôi nổi của chúng ta, cơ hội đã tới để thực hiện ước mơ. Lucy, chị em mình đã gặp chuyện may mắn rồi, bây giờ cùng ở Luân Đôn thì hãy cùng nhau làm việc.

Lucy nhếch mép cười khẩy, nét mặt có lộ vẻ cau có và bướng bỉnh:

- Chị tử tế lắm, chị Anne ạ. Nhưng chị biết đó, mỗi người cần một cuộc sống khác nhau. Em biết chị có ước vọng cải thiện đời sống y tá nhưng thử hỏi trước khi việc đó được thực hiện thì phải mất bao nhiêu năm? Lâu lắm. Em thì muốn hưởng ngay lạc thú cuộc đời. Sao chị lại muốn làm công cho đến chết? Em chỉ thử làm cái nghề này thôi, em dùng nó để tìm hoàn cảnh khác hấp dẫn hơn những gì mà chị ước muốn cho người y tá.

Anne thử cố gắng thuyết phục em lần cuối:

- Chị không phải là người viễn vông và ngu đần đâu, Lucy ạ. Nhưng chị vẫn muốn em rời bỏ Rolgrave.

Lucy nói dứt khoát:

- Em rất tiếc, không thể được, chị à.

Anne biết nài nỉ cũng vô ích. Lucy rất bướng, nói thêm thì cô ta sẽ la hét và làm ầm ĩ.

Hôm sau, Anne theo bà y tá trưởng đi thanh tra. Bà quan sát bộ đồng phục sạch, tay áo vừa vặn, tóc chải gọn gàng, bàn tay chăm sóc kỹ của Anne với vẻ hài lòng.

- Bước đầu thế là tốt, cô Lee ạ. Cảm ơn bác sĩ Prescott đã gửi đến cho tôi một nhân viên tốt. À này, chắc cô chưa biết anh ấy được bổ nhiệm về bệnh viện Saint Martin chứ?

Tim cô gái đập mạnh, khó che dấu sự xúc động:

- Tôi không biết là anh ấy ở Luân Đôn.

- Tự nhiên thôi, anh ấy được mọi người khâm phục. Hiện thời anh ở phố Winpole. Tháng tới anh ấy sẽ thuyết trình ở Hội Lister. Bác sĩ Verney bảo với tôi buổi nói chuyện chắc chắn gây tiếng vang lớn. Tôi mừng lắm, tôi biết Prescott từ hồi còn nhỏ xíu.

Anne mừng được biết Prescott đầy nghị lực để thực hiện ước vọng ấp ủ chứ không bỏ cuộc vì Bowley bỏ rơi. Cô còn muốn bà Melville tiếp tục nói về Prescott nhưng bà đã trở lại

công việc chuyên môn:

- Rất tiếc em gái cô không về đây làm việc. Chỗ của cô ấy ngày mai sẽ có người nhận.

Anne hy vọng vào phút chót Lucy sẽ nghe lời khuyên của cô. Nếu Lucy nhất định không chịu thì cô mong ước gọi Nora hoặc Glennie về, vậy mà bây giờ chỗ ấy đã có người, cô đành chịu vậy.

Hôm đó, cô làm việc tận tình để hoàn thành tốt công việc trưởng phòng của cô. Tuy lần nói chuyện cuối giữa cô và Prescott có phần nặng nề, cô vẫn mong anh thành công. Hình như có sợi dây vô hình gắn bó cô với anh. Cô tin rằng đó là tình cảm thiêng liêng, không phải là sự luyến ái tầm thường. Dần dần cô nghĩ tới mục đích cô vạch ra với nhiều phần khởi.

Xong việc, cô khoác bành tô đón xe buýt đến trụ sở Nghiệp đoàn Nữ y tá. Văn phòng đã đóng cửa, cô thư kí Gladstone vui mừng gặp Anne.

- Chào Lee. Tôi mong chị đến từ lâu. Chị cùng ăn với tôi nhé, cà phê ở trên bếp, bánh mì trong giỏ đấy.

Susan Gladstone, người nhỏ bé, cô không chải chuốt và sống xuề xòa. Cô bênh vực triệt để cho quyền lợi của nữ y tá. Anne ngồi xuống rồi cô đưa bài báo đóng khung bằng bút đỏ: “Chuyện hấp dẫn đọc vào đêm đông”.

Anne kinh hoàng đọc câu chuyện ngắn ngủi về vụ tự tử. Một người đàn bà có tuổi tên Robertson đã tự sát bằng hơi ngạt trong căn phòng thuê ở khu Payswater. Bài báo kết thúc bằng câu sau: “Người đàn bà đó hình như không có chút tài sản để dành nào, bà ta là một cự y tá”.

Khi Anne ngược mắt lên, cô Gladstone nói:

- Một y tá đấy! Cô ấy đã hành nghề suốt 40 năm. Tôi có biết, cô ấy thường đến hỏi xin cứu trợ. Chúng tôi có cho, nhưng số tiền quy định chẳng là bao.

Anne thì thào, đôi mắt thất vọng mở to:

- Kinh khủng!

- Phải, kinh khủng nhưng lại thường xảy ra. Đây là danh sách những bà già đã làm việc tốt suốt cuộc đời. Lúc tuổi già sức yếu, họ chẳng còn gì, không một xu dính túi chẳng có chút dành

dụm nào. Lẽ tất nhiên lỗi chẳng phải tại họ, đồng lương quá thấp chẳng đủ ăn lấy đâu mà để dành. Thế rồi, khi già yếu không thể làm việc, người ta đuổi đi, chỉ có nước đi ăn mày.

Anne phản ứng:

- Thật là bất công!

- Cả ngàn người quần quật suốt đời mà không được trả công xứng đáng. Đây, tôi có vô số thư khắp nước gửi về. Chị đọc đi, bằng chứng rõ ràng của sự bóc lột, thật đáng giận. Chúng ta thiếu tổ chức, Lee ạ, phải thành lập một Tổng công đoàn.

Cũng cần đánh động dư luận nữa. Nếu cả nước được báo động về sự lạm dụng đó và chúng ta có thể làm cho dư luận chú ý thì mau chóng có được những cải thiện cụ thể...

Susan Gladstone gật đầu nồng nhiệt hưởng ứng. Anne nói tiếp:

- Đã đến lúc hành động, công nhân khác đòi hỏi và đạt được điều kiện làm việc tốt đẹp hơn. Họ được làm việc tám giờ mỗi ngày, nghỉ có trả lương. Thế mà sao y tá không được hưởng các sự cải thiện đó? Họ làm việc nặng nhọc và nguy hiểm, tại sao lương lại ít ỏi đến thế?

Gladstone chưa xót đáp:

- Tại sao? Bởi vì chúng ta làm với tâm hồn cao thượng là cứu nhân độ thế nên không thể đòi hỏi quyền lợi, ta phải hy sinh. Bây giờ cần phải có việc làm gây dư luận, gây chú ý. Những lúc rảnh rỗi chị đến tôi, chúng ta cùng làm việc thiện. Chúng ta sẽ làm cho những kẻ ngu dốt, keo kiệt và thiếu thiện chí phải biết đến.

- Đồng ý. Tôi đến đây mong có sự hợp tác với chị, tôi mong chúng ta thành công trong việc đánh đổ những trở ngại để cải thiện đời sống y tá.

Hai người còn ngồi lại nói chuyện lâu. Anne và Gladstone đã gần gũi và thân thiết nhau. Khi ra về, cô hứa sẽ cùng cô ấy làm việc hết sức mình.

Về đến bệnh viện, cô không ăn tối mà lên ngay phòng. Cô nhớ cuộc đối thoại sáng nay với bà Melville, cô nghĩ đến Prescott, nghĩ thầm rằng cô và anh mỗi người trong lãnh vực riêng của mình đều làm việc cho một lí tưởng cao đẹp. Đêm đó Anne ngủ thẳng giấc và say sưa.

Sáng hôm sau, cô y tá học việc báo cho Anne hay rằng cô y tá mới đã đến trình diện.

HAI MƯƠI HAI

ANNE CHƯA THỂ GẶP NGAY CÔ GÁI KIA, cô phải làm cho xong việc của người trưởng phòng. Rồi cô vào phòng làm việc, ngồi xuống cầm lấy bút. Vừa nhìn người mới tới, nụ cười trên môi cô tắt ngay. Anne kinh hãi, trước mặt cô là Gregg ở bệnh viện Shereford.

Cô y tá mới đến giật mình nhưng trấn tĩnh nhanh. Một chút lo lắng thoáng trên đôi mắt xanh lơ của cô ta, lấy vẻ vồn vã, cô nói:

- Chào chị.

Anne đáp chẳng lấy gì nồng nhiệt:

- Chào chị.

Ở Shereford, hai người không thân thiện nhau. Anne chẳng thương nổi con người thô bỉ có mái tóc hung đỏ. Bộ mặt choắt và có vẻ xảo trá càng gọi lại cho cô những kỉ niệm náo nức về cái quá khứ mang tai họa đến cuộc đời cô.

Eliza Gregg nói tiếp:

- Chị còn nhớ tôi chứ, chúng ta đã làm việc chung với nhau. Nhưng xin lỗi, bây giờ chị đã làm trưởng phòng. Tôi ngạc nhiên gặp chị ở đây, “từ dạo ấy tôi vẫn ở Shereford, từ dạo chị rời nơi ấy ra đi...

Anne viết nhanh bản chỉ dẫn rồi đứng dậy nhìn ngay mặt Gregg:

- Chị bắt đầu làm việc ngay, mong là ở đây chị sẽ được vừa lòng. Tôi tin là chị làm việc thật tốt để không ai phiền trách chị.

- Thưa chị, vâng.

Anne tự hỏi trong giọng nói lễ phép kia có vẻ gì chế nhạo chẳng? Vẫn nhìn thẳng Gregg, Anne tiếp:

- Chúng ta đã cùng làm việc, tôi mong cái kỉ niệm đó, mong rằng những gì xảy ra ở Shereford không làm chị quên đi bốn phận của mình. Tôi chịu trách nhiệm phòng này, lệnh của tôi phải được nghiêm chỉnh thi hành.

- Tôi lúc nào cũng tỏ ra xứng đáng cho mọi người tin cậy.

- Được, chị có thể về.

Anne ngồi yên với vẻ ngoài bình thản nhưng bên trong là những cố gắng phân tích những nguy hiểm có thể xảy ra bởi sự có mặt của Gregg. Đáng ngại là Gregg sẽ tìm cách phá hoại tư cách và uy quyền của cô.

Anne rùng mình rời văn phòng.

HAI MƯƠI BA

THỜI TIẾT RẤT XẤU, HƠI NƯỚC GIÁ LẠNH và sương mù dày đặc bao phủ khắp trong kinh thành. Phòng khám của bệnh viện Trafalgar chật ních bệnh nhân. Nhiều trường hợp sung phổi cần chăm sóc đặc biệt. Vào những lúc khác, Anne sẵn sàng nhận việc đòi hỏi sự khéo léo và tận tụy, còn hiện giờ cô phải lo lắng trăm công ngàn việc. Phòng khám không được giữ gìn sạch sẽ như trước, Anne thấy các thiếu sót có thể đưa đến hậu quả nghiêm trọng: khi thì phiếu định bệnh không được theo dõi hằng ngày, khi thì người ta quên tẩy trùng dụng cụ. Cô từng thấy nhiều lần những sự lơ là đáng trách. Bác sĩ Verney sử dụng huyết thanh để trị sung phổi, hiệu quả tùy thuộc vào thời gian điều trị. Đã ba lần Anne nhận thấy thuốc không được chích cho bệnh nhân đúng giờ quy định.

Anne biết tính bừa bãi của Gregg trong các việc đó. Không những chính cô ta lơ là mà các nhân viên dưới quyền Anne cũng không nhiệt tình làm việc nữa. Gregg chưa bao giờ là nhân viên tốt. Nhưng không lâu, tính xốc nổi và lơ đãng của cô ta biểu lộ một cách quá trớn. Cô làm hư hỏng hai cô y tá, đáng kể nhất là cô học việc Leslie từ trước tới giờ ai cũng phải khen là nhiệt tình và biết vâng lời. Có hôm Anne thấy Leslie cười phá lên trong phòng làm việc trong lúc bệnh nhân nằm nghỉ ở đó. Khuôn mặt cô bé dần dần thay đổi, cái mũi nhỏ hếch lên có vẻ hỗn hào. Leslie còn táo bạo đến độ một buổi nọ đi tìm Anne hỏi với vẻ hỗn xược:

- Thưa cô. Eliza Gregg vừa cho tôi biết một tin lạ lùng. Chị Gregg nói rằng cô sẽ xác nhận.

Tuy lạnh người, Anne vẫn cố giữ vẻ bình thản:

- Thế cô ấy nói gì với chị?

- Hình như cô kinh tởm khi phải săn sóc những bệnh nhân mắc bệnh bạch hầu.

- Bệnh nhân nào tôi cũng săn sóc như nhau. Ở vào trường hợp tôi, chị cũng làm vậy thôi.

Chị đi lấy nhiệt độ cho bệnh nhân giường 15 và đừng coi tôi là đứa con nít.

Cô bé bối rối bỏ đi:

- Vâng, thưa cô.

Việc xảy ra càng làm cho Anne lo lắng. Anne trách Gregg thì cô ta trả lời bằng những câu quá đáng. Tình trạng không thể kéo dài mà không bùng nổ. Và chuyện xảy ra đầu tháng ba, Anne mệt mỏi vì tai tiếng Gregg gây ra cho cô nên cô chấp nhận sự việc bằng tiếng thở dài nhẹ nhõm.

Sáng nào Anne cũng đi kiểm tra các phòng thuộc trách nhiệm của cô, hôm đó cô phát hiện phòng thí nghiệm không được quét dọn. Những ống nghiệm dơ bẩn chất đầy trên bàn, những lọ hoá chất ngổn ngang, một ống hút bỏ lăn lóc trên ghế. Gregg có trách nhiệm trông nom phòng này. Anne giận ra mặt, cho gọi Gregg một cách cương quyết.

Gregg cho Anne đợi hồi lâu mới tới, vẻ dương dương tự mãn làm cho Anne không giữ được bình tĩnh. Cô ta hỏi giọng hỗn hào:

- Chi đó chị? Có điều chi không ổn?

Anne bất bình hết sức chỉ nói được một câu:

- Phòng này dơ bẩn!

Gregg liếc người bạn cũ bằng cái nhìn nham hiểm. Gregg biết mình nắm con chủ bài nên đứng đĩnh tả lời, tận hưởng giây phút thắng lợi.

- Tại sao chị không tự tay quét dọn nó đi?

Câu trả lời hỗn xược làm Anne tái mặt, cô trấn tĩnh lại đáp giọng dứt khoát:

- Sao chị dám nói cái giọng đó với tôi? Tôi là trưởng phòng, nhiệm vụ của chị là thừa hành lệnh của tôi.

- À, vâng. Thật vậy sao?

- Đừng giả vờ. Chị là y tá, tôi là thủ trưởng của chị.

- Một thủ trưởng đáng tin cậy lắm!

Anne cố gắng lấy lại bình tĩnh, cô muốn nói chuyện nhã nhặn nhưng cương quyết bất kể phản loạn phải phục tùng:

- Chị Gregg, chị có điều gì để trách tôi? Từ ngày chị đến đây, tôi đã bỏ qua cho chị nhiều điều. Thế mà chị cứ trể nãi công việc. Trong phòng của chúng ta có nhiều căn bệnh hiểm nghèo, chỉ một sơ suất nhỏ là mạng sống bệnh nhân bị đe dọa.

- Cái hồi ở Shereford sao chị không lo lắng nhiều như ở đây? Tôi chỉ suy xét theo cách chị đã bị sa thải hồi ấy thôi

Eliza đã lật ngửa con bài. Một nụ cười khinh bỉ làm méo mó khuôn mặt choắt tẻ nhạt của cô ta.

Anne không nhượng bộ, mặt tái nhợt, cô nói:

- Không bàn luận nữa. Tôi ra lệnh chị quét phòng này. Sáng mai tôi kiểm tra, chị không làm, tôi sẽ báo với bà y tá trưởng.

Gregg thất bại, giận xanh mặt vì không ngờ Anne quả quyết như thế. Cô ta nói chua cay:

- Không phải chỉ có mình chị có quyền trách cứ với cấp trên. Tôi đây cũng có nhiều điều để nói với bà y tá trưởng. Sinh sự thì sinh sự. Để coi ai thắng cho biết.

Anne bước qua mặt Gregg ra khỏi phòng. Tan việc cô lên ngay phòng mình. Cô ngồi trên giường, hai tay bóp thái dương, chỗ đó máu dồn lên đỏ bừng. Từ nhiều tuần nay cô sống trong khắc khoải. Hôm nay, sự mệt mỏi làm cô chán nản muốn bật lên nức nở.

Cô suy nghĩ nhanh biện pháp cần phải làm. Gregg mà kể cho bà Melville nghe, bà ta sẽ kinh hãi và dù có lòng chiếu cố đến, cô cũng buộc lòng phải đi ngay. Bác sĩ Prescott đã cho cô một chứng chỉ rất tốt, ông sẽ đánh giá thế nào khi biết sự thật. Nhớ đến Prescott, Anne có trực giác ở anh một người đáng tin cậy. Cô sẽ đến gặp anh, nhờ khuyên bảo, tuy việc đó tổn thương đến lòng kiêu hãnh của cô. Chẳng cần phải kể đến Lucy, Prescott sẽ rầy la cô đấy nhưng ít nhất anh tin ở sự thành thật của cô.

Anne chần chừ vài giây, nhưng rồi cô vội vã thay y phục, ra khỏi bệnh viện Trafalgar. Cô bước vội về phía đường Wimpole.

HAI MƯƠI BỐN

ROBERT PRESCOTT ĐANG Ở TRONG phòng mạch của anh, anh lơ đãng nhìn ra khu vườn nhỏ. Anh có lý do để mừng việc được bổ nhiệm về bệnh viện Saint Martin: anh có nhiều bệnh nhân đến khám ở phòng mạch riêng, bản thuyết trình ở Hội Lister được hoan nghênh nhiệt liệt. Anh liên hệ lại với các bạn cũ bây giờ rất có thể lược. Người bạn thân nhất với anh lúc học ở Cambridge là John Lowe giới thiệu anh vào câu lạc bộ của mình là Hội Arlington. Lowe cho biết các đề nghị của Prescott có thể được cứu xét, bởi vì thành phần chính phủ sắp được cải tổ. Y tế, vệ sinh công cộng là đề tài hàng đầu trong cuộc tranh cử. Một chương trình mở bệnh xá nếu được chuẩn bị kỹ về mặt pháp lý, đưa ra chắc chắn sẽ được sự ủng hộ của nhiều chính trị gia. Vì thế Prescott vừa lòng nhưng anh vẫn cảm thấy buồn buồn. Trong khi dõi nhìn mấy con chim sẻ đùa giỡn, nét mặt anh ưu tư.

Prescott quay vào, hồ hững gom nhặt những giấy tờ vương vãi trên bàn giấy. Ngay lúc đó có người mở cửa vào. Cô gái phụ việc phòng mạch đã sửa soạn ra về vào báo tin:

- Thưa ông, có người tới xin gặp ông. Một y tá, cô ấy không có giấy hẹn. Tôi giải thích đã hết giờ nhưng cô ta trả lời là quen biết ông, thế nào ông cũng vui lòng tiếp. Cô ta tên là Lee.

Prescott lặng im, bất động. Dường như định mệnh muốn thực hiện ước mơ thầm kín mà anh vừa nghĩ đến. Giọng chàng đổi khác:

- Mời cô vào.

Anne xúc động, xanh xao, cô bước nhẹ vào. Cô đã e ngại không được tiếp đón niềm nở nhưng nhận định đó biến đi nhanh chóng. Prescott lặng lẽ tiến lại, cầm tay cô và nói giọng rành rọt:

- Tôi tin là chúng ta gặp lại nhau, tôi còn mong gặp cô sớm hơn nữa.

Cô ngồi xuống, anh ngồi chỗ bàn làm việc đưa mắt nhìn cô có chút âu yếm. Anne ứng hồng đôi má, cái nhìn của anh làm cô xao động, yếu đuối. Rồi cô tự chủ được ngay, cô trả lời, mắt nhìn thẳng người bác sĩ:

- Tôi chẳng biết nói sao, bác sĩ Prescott ạ. Mong rằng không mất thời giờ của bác sĩ. Tôi đến nhờ ông giúp đỡ cho đây.

Prescott mỉm cười, khuyến khích:

- Có chuyện gì, hử cô?

- Chuyện dài lắm. Mong ông kiên nhẫn ngồi nghe, tôi phải kể đầu đuôi ông mới hiểu được.

Anne kể những chuyện xảy ra ở Shereford, cô không nêu tên một người nào mà chỉ cho biết lỗi lầm cô mắc phải hồi đó đang đe dọa cô rất nặng nề.

Prescott yên lặng lắng nghe và nhìn cô chăm chú, sau đó, anh hỏi cô rất lịch sự:

- Chắc là cô rất yêu thương cô gái kia? Người đó là ai? Cô đừng giận vì sự tò mò của tôi. Cô không cần nói ra tôi cũng đoán chắc đó là em gái cô.

Anne gật đầu. Prescott suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Cô đã tỏ ra can đảm và có tâm hồn cao thượng. Nhưng tôi vẫn nghĩ là cô đã sai lầm. Nếu em cô bị trừng phạt đích đáng với tội thì cô ấy mới thay đổi. Cô ấy vẫn ở Shereford chứ?

- Không, nó ở Luân Đôn.

- Chỗ nào?

Anne gắng lắm mới nói được:

- Nó làm việc trong một bệnh viện tư, bệnh viện Rolgrave.

Prescott không tin nổi tai mình:

- Rograve! Một chỗ làm kinh tởm! Phải kéo cô ấy ra ngay.

Anh kéo ghế ra xa, trùi mền ngấm thân hình mảnh mai và gương mặt xanh xao của Anne. Anh mừng có dịp giúp đỡ cô.

Prescott ít có bạn gái. Trước đây chàng đấu tranh với chính mình để gạt bỏ sự say mê với cô gái làm nghề y tá. Anh quyết giữ liên lạc với Anne trong phạm vi nghề nghiệp. Anh sợ không kiểm soát được bản thân và sự buông thả sẽ dẫn đến đam mê. Nhưng hôm nay, anh đã thoát được cái mặc cảm khó chịu ấy.

Anh chấm dứt sự im lặng kéo dài, trong đó mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Anh bày tỏ tình cảm của mình trong việc giúp cô:

- Tôi không biết nói sao cho cô hiểu là tôi rất sung sướng khi cô nghĩ đến tôi trong hoàn cảnh này, để tôi có dịp giúp cô. Bà Melville là chỗ thân tình với tôi. Tối nay, tôi có hẹn gặp bà ấy. Chúng tôi sẽ bàn bạc, cô yên tâm, tối nay chúng tôi sẽ giải quyết đầu vào đấy.

Anne cảm động trước tấm lòng của anh, cô định nói lời cảm ơn thì Prescott đã chặn lại:

- Không, cô đừng nói gì cả. Tôi muốn xoá bỏ cái kỉ niệm về thái độ của tôi hồi chúng ta gặp nhau lần cuối. Lúc đó tôi rối trí lắm, ông bạn Bowley đã thu hồi sự tài trợ đúng lúc mọi việc dường như rất thuận lợi cho các chương trình của tôi. Sự tức giận làm tôi mù quáng. Bây giờ khác rồi, tôi đã thay đổi nhiều, cô ạ.

Cô xin phép ra về, Prescott tiễn cô ra cửa. Anh nói:

- Cô có vui lòng giúp tôi một việc nhỏ?

- Ồ, rất vui lòng, bác sĩ Prescott ạ!

- Cô còn nhớ bữa ăn trưa bất ngờ của chúng ta sau tai nạn xe khủng khiếp không? Nếu hôm nay tôi thu xếp được, cô có thưởng công cho tôi bằng cách vui lòng ăn tối với tôi vào tối mai hay không?

Anne không trông đợi một lời mời như thế. Đôi mắt cô mở to, cô không tìm được lý do gì để từ chối đành e thẹn trả lời:

- Cám ơn bác sĩ. Tôi... tôi rất hân hạnh.

- Tốt lắm. Tôi sẽ gửi giấy đến bệnh viện cho cô.

Cô ra về giữ nguyên cảm giác bàn tay Prescott ấm áp siết mạnh tay cô.

Hôm sau, Anne đi làm rất sớm. Tuy tối qua Prescott đã nói chắc, hôm nay cô vẫn chưa nhận được tin gì và bà Melville cũng chưa gọi gọi cô lên. Trời còn sớm đã có người đến trước. Đó là Eliza Gregg tái xanh vì sợ, đứng thẳng người trước cửa phòng thí nghiệm. Chưa bao giờ quần áo của cô ta lại ngay ngắn như thế và nét mặt dễ thương đến thế. Cô ta nói nhỏ giọng sợ sệt:

- Chào cô, phòng đã được quét dọn sạch sẽ. Em đã xem lại tất cả dụng cụ. Ông nghiệm có thể dùng đến bất cứ lúc nào. Mong cô sẽ được hài lòng.

Bàn tay run run, Gregg mở cửa và tránh chỗ cho Anne vào. Phòng thí nghiệm sạch sẽ, bóng lộn, nơi nào cũng ngăn nắp. Ngay sàn nhà cũng bóng như gương. Lần này Gregg làm việc không chê trách chỗ nào được. Sáng nay cô ta đã bị bà y tá trưởng cạo cho một trận. Gregg cúi lòng ngổn ngang vừa kinh ngạc, vừa hối hận và sau đó đâm ra lo lắng. Cô nói nho nhỏ:

- Thưa cô, mong cô bỏ qua thái độ trước đây của em. Em rất tiếc đã lỡ lời với cô, em biết em có lỗi nhiều.

Anne quan sát kẻ thù địch ngày hôm qua bây giờ quy lụy và hối hận. Nếu muốn cô có thể hành hạ cho bõ ghét. Ý tưởng đó chỉ thoáng qua, cô lại thấy thương hại cô bạn cũ. Cô dịu dàng nói:

- Chúng ta ai cũng có thể mắc lỗi, Gregg ạ. Tôi yên tâm tin rằng từ nay chị sẽ làm việc đàng hoàng. Chị hãy tạo lòng tin cho mọi người, tháng tới tôi sẽ thu xếp cho chị nghỉ phép nếu công việc không bận rộn quá.

Gregg kinh ngạc nhìn Anne ngờ vực. Đột nhiên cô khóc và nói:

- Chị Anne, tôi rất buồn đã cư xử không tốt với chị. Xin chị tha lỗi.

HAI MƯƠI LĂM

NGÀY HÔM ĐÓ ANNE RẤT KHOAN KHOÁI. Gregg tỏ ra thật nhiệt tình gương mẫu. Các cô y tá kia cũng làm theo, phòng bệnh như vui tươi hẳn lên. Anne vui vẻ nghĩ đến tương lai với niềm tự hào. Công việc làm cô quên hẳn cái hẹn với Prescott. Vì thế cuối giờ làm việc, cô ngạc nhiên thấy ở phòng cô có cái hộp nhỏ gói giấy hoa. Cô mở ra, đó là những bông hoa lan màu tím nhạt với dòng chữ ngắn ngủi: Khách sạn Manon, 8 giờ.

Anne đỏ mặt vì sung sướng và bối rối. Chưa ai tặng lan cho cô bao giờ. Rồi cô bỗng e thẹn, cô ước gì có chuyện ngăn trở để cô khỏi phải đi. Chiếc áo nào của cô xứng đáng để cài những hoa lan sang trọng này? Cô có bị lạc lõng trong khách sạn xa hoa này? Mỗi ngày Anne phải làm việc cực nhọc, không thể phút chốc biến đổi thành một cô gái hợp thời trang được. Nỗi lo lắng của cô mau chóng tan biến khi cô nghĩ rằng Prescott đã biết cô là người thế nào, anh ấy chẳng trông đợi cô phải áo quần sang trọng đâu.

Ý nghĩ đó làm cô nở nụ cười nghịch ngợm. Cô đẹp ngay sự ngần ngại để đi tắm, chải đầu và mặc chiếc áo dài mới nhất. Cô ấu yếm cài những bông hoa lan rồi nhìn vào gương. Cô ngạc nhiên thấy mình cũng xinh đẹp, lịch sự lắm. Cô giả vờ thẹn thùng, nói thầm: “Trời ơi, cô bé tập sự mà trông thấy, ta mất hết cả uy tín”. Cô đi như lén lút ra khỏi bệnh viện, kêu taxi đến khách sạn. Cô đến nơi vừa đúng tám giờ. Khách sạn sang trọng làm cô hơi e ngại. Phòng trải thảm màu xanh lá cây với ghế nệm rất tiện nghi. Trên các tủ kính đặt đủ loại trái cây đắt tiền và các món ăn lạnh trong thật hấp dẫn. Vừa thấy Anne, Prescott đứng dậy ngay và kêu lên ngạc nhiên:

- Cô thật dễ mến, Anne ạ. Tôi không tưởng tượng được lại có cô gái nào nổi bật như cô đấy.

Anne mỉm cười:

-Ồ, chẳng phải thế đâu, bác sĩ ạ!

Cô cảm thấy rất dễ chịu. Prescott nói chuyện về nhiều đề tài, suốt cả buổi tối. Anne say sưa nghe anh nói. Cô chưa nhìn thấy anh như hôm nay. Prescott mặc bộ quần áo may rất khéo làm anh trẻ hẳn ra. Anne với tấm lòng đầy thương mến, thành thật chúc mừng anh thành công. Cô nói:

- Tôi mong bác sĩ cho tôi hay tin về bệnh xá. Ông không hay biết gì qua những người nhiệt tình ủng hộ ông hay sao?

Prescott mỉm cười vui vẻ trả lời:

-Ồ, có chứ! Tin tức chẳng thiếu đâu. Ông bạn Lowe đã quảng cáo rất nhiều về tôi trong giới chính khách. Ngay chiều nay tôi có một cuộc hội kiến quan trọng với một nhân viên cao cấp trong chính quyền. Ông ta tới để thăm dò, tìm hiểu chi tiết trong chương trình của tôi. Những chuyện này tôi chỉ mới nói với cô mà thôi.

- Chính phủ tài trợ cho ông số tiền cần thiết chứ?

- Đúng. Tất nhiên mới là đề tài trong chương trình tranh cử, nhưng rất có hy vọng...

- Tuyệt quá! – Anne muốn trêu chàng bác sĩ, cô nói – Ông đừng nên che dấu sự hài lòng của mình chứ!

- Tôi không che dấu đâu. Nhưng tôi nghĩ dịp vui mừng tôi được hưởng tối nay không phải

chỉ có một.

Anne cảm nhận trong giọng nói của anh có vẻ là lạ nhưng cô chưa hiểu ẩn ý. Cô suy nghĩ, anh ấy muốn nói gì đây.

Hai người uống cà phê trước khi chia tay. Anne phải về bệnh viện trước mười một giờ. Lúc đứng chờ taxi, có cậu bé bán báo đi qua, tay phất phất tờ báo, miệng rao to:

- Một nữ nghệ sĩ tự tử đây! Cảnh sát đã bao vây bệnh viện phía Tây. Báo đây!

Anne hoa mắt nhận ra tiêu đề có tên cô Irène Dallas. Prescott mua một tờ, đưa lên chỗ ánh sáng để xem, anh kê lên kính ngạc rồi đưa mắt nhìn Anne với vẻ buồn rầu và đau đớn. Anh chưa kịp nói gì thì Anne đã hiểu ngay rằng cô sắp nghe những tin rất xấu. Anne nói:

- Rolgrave. Lần này thì khó thoát đây!

Cô cầm tờ báo đọc lướt nhanh cái tiêu đề giật gân: “Ngôi sao màn bạc Irène Dallas nhảy lầu tự tử, từ tầng lầu cao nhất của bệnh viện Rolgrave. Tin tức đầu tiên cho biết do ảnh hưởng của chất kích thích. Cảnh sát đã bao vây và khám xét bệnh viện, bắt giữ chủ nhân là y tá trưởng Sullivan và y tá săn sóc cho người tự tử là Lucy Lee”.

Anne không ngăn được tiếng kêu hãi hùng. Sao, em gái cô bị bắt, bị giam giữ? Nắm chặt tờ báo trong hai tay run bần bật, Anne quay qua Prescott bối rối nói:

- Tôi phải lo cho em tôi ngay!

Prescott đáp:

- Phải – Anh quyết định ngay – Tôi đi với cô.

HAI MƯƠI SÁU

SÁNG HÔM SAU, PRESCOTT ĐẾN GẶP BẠN là cố vấn pháp luật John Lowe. Anh ngồi trên chiếc ghế bọc da đã cũ, cúi mặt nhìn xuống hai bàn chân, Lowe đi qua lại trong phòng, nhắc lại những lời phản đối anh đã trình bày suốt nửa giờ qua.

- Giúp đỡ cô Lucy Lee, anh chẳng được lợi lộc gì đâu mà mất hết đấy. Những người dính líu vào vụ này dù có ra thoát cũng bị hoen ố dù cho tư cách cá nhân họ thế nào đi nữa. Robert thân mến, tôi biết xưa nay anh trong sạch và tốt bụng. Chuyện này không dừng ở tòa vi cảnh mà phải mang ra tòa tiểu hình. Có trời biết được cuộc điều tra sẽ vạch trần những điều xấu xa như thế nào. Một cơ hội béo bở cho các báo đấy. Anh mà dính líu đến những chuyện này, chính quyền sẽ bỏ rơi anh ngay. Anh sẽ mất hy vọng được tài trợ để lập bệnh xá.

Prescott im lặng, anh biết Lowe nói rất đúng. Tuy nhiên, Lowe đọc trên nét mặt anh bạn sự quả quyết càng lúc càng tăng. Lowe nói tiếp:

- Anh có biết nếu anh nhất quyết giữ quyết định của anh, anh sẽ được gọi ra làm chứng hay không? Theo bản báo cáo tôi có, thì không một bác sĩ đứng đắn nào lại chịu sẵn sàng cho cô Dallas đáng thương đâu. Cô ta chỉ là một kẻ được nâng đỡ của bà Sullivan nổi danh. Chẳng ai chịu đứng ra làm nhân chứng để bênh vực cô Lee cả. Thế mà anh lại muốn làm chuyện điên rồ đó sao?

Prescott cắn môi suy nghĩ một lúc:

- Tôi công nhận lời khuyên của anh là phải. Rất tiếc, tôi không thể giải thích rõ hơn cho anh. Tôi đã hứa sẽ làm mọi việc có thể làm cho cô y tá đó. Và tôi sẽ thực hiện.

Lowe thở dài, thả cây bút chì trên bàn giấy và thất vọng tuyên bố:

- Được, nếu vậy tôi sẽ giúp anh. Dù rằng việc này trái với quyền lợi của chúng tôi và chính tôi cũng không muốn, tôi sẽ bào chữa cho cô gái. Nhưng tôi không dính líu gì đến vụ Sullivan đâu. Tôi chỉ làm sao cho cô ấy được nhẹ tội nhất.

Prescott xúc động trước sự chân tình của bạn. Anh sẽ chịu nhiều thử thách, có thể cả thiệt hại, nhưng ít nhất em gái Anne được luật sư tài ba nhất Luân Đôn đứng ra bào chữa.

Vụ Rolgrave ra tòa tiểu hình ngày 3 tháng 7. Khi Prescott đến phòng xử đã chật ních người. Anh thấy mình xử sự đúng là đã yêu cầu Anne không đến dự. Không khí ngột ngạt, tiếng ầm ĩ không dứt. Prescott khó nhọc len tới chỗ ngồi dành cho anh ở sau dãy ghế của luật sư biện hộ. Lowe vừa tới trao đổi với anh vài câu. Drewett đại diện Bộ y tế công cộng, một người to lớn có cặp lông mày sâu róm ầm ĩ bước vào. Prescott quen biết ông ta nhiều, gặp anh ở đây, ông chỉ khẽ gật đầu với anh mà thôi.

Tiếng nói chuyện ồn ào hẳn lên, người ta tò mò nhìn về phía hai bị cáo được dẫn tới.

Prescott đau lòng trước vẻ hã hê tàn bạo của đám đông, anh quay mặt đi. Nhưng sau đó anh buộc phải quan sát Lucy. Cô đứng thẳng, người cứng ngắc, hai tay thả xuôi bên mình. Lucy có vẻ như một con búp bê, không quan tâm tới những gì xảy ra chung quanh. Hình như vì sợ hãi quá độ, tính nhạy cảm của cô lẫn vào trong. Bà Sullivan vẫn giữ nguyên vẻ tự tin, thái độ chệch bai của quần chúng không làm bà ta khó chịu chút nào.

Một lực sự yêu cầu mọi người giữ trật tự. Các bị cáo bị bắt quả tang tàng trữ trong bệnh viện những thuốc kích thích như: thuốc phiện, bạch phiến, chlorhydrat cocain. Số dược liệu tích trữ đó không có giấy phép hợp pháp. Cùng ngày đó, số thuốc đã được dùng để trị liệu cho Irène Dallas. Dưới tác động của thuốc, nạn nhân đã nhảy cửa sổ tự tử.

Biện lý bắt đầu hỏi các nhân chứng, qua những lời khai nhằm xác định bản chất những thứ thuốc tìm thấy ở Rolgrave, bác sĩ Bury xác nhận có tìm thấy bạch phiến trong thi thể Irène Dallas. Ngay khi nhân chứng dứt lời, Lowe đứng lên:

- Thưa bác sĩ Bury, cuộc giải phẫu có chứng minh rằng lượng thuốc điều trị gây nên cái chết không?

- Liều lượng đó gây nên cái chết, ông ạ.

Trung sĩ Robert khai đã khám xét bệnh viện, bắt giữ Sullivan và cô y tá săn sóc Irène Dallas. Ông nói thêm rằng cô y tá đã phản đối việc bắt giữ và nói: "Chính tôi chích bạch phiến cho cô ấy, liều lượng bình thường, tôi chỉ làm theo sự chỉ dẫn đưa cho tôi".

Lowe chờ đợi cơ hội can thiệp thuận lợi cho thân chủ nên anh nhanh chóng đứng dậy sau khi ông trung sĩ vừa rút lui. Anh nói với tòa:

- Thưa quý tòa, tôi hân hạnh trình với quý tòa rằng không có điều buộc tội nào đối với nữ thân chủ của tôi là y tá Lucy. Nếu quý tòa cho phép, tôi xin trình bày qua lời khai của chuyên gia, rằng bất kỳ y tá nào trong trường hợp tương tự cũng buộc phải thi hành mệnh lệnh mà y tá trưởng hoặc giám đốc bệnh viện đã ban ra cho cô ta.

Anh ngừng nói gây chú ý cho toàn bộ phòng xử, Prescott mong Lowe thành công, Lucy sẽ được tha bổng. McColls, luật sư bào chữa cho bà Sullivan cố tìm cách nêu lên sự vô hiệu của một lập luận như thế. Một cuộc tranh cãi nổ ra bằng những từ chuyên môn của tòa án và luật lệ. Sau cùng, ông Chánh án đưa tay đề nghị im lặng rồi cúi nhìn Lowe:

- Tôi đợi nghe lời khai của nhân chứng của ngài, sir John ạ!

Lowe kính cẩn nghiêng đầu, đưa tay vuốt cái áo thụng bị nhăn và tuyên bố sẽ mời bác sĩ Robert Prescott. Nghe gọi tên, Prescott hơi giật mình, anh đứng dậy bước đi quả quyết. Anh nhận thấy đám phóng viên bắt đầu hoạt động sôi nổi, cảm thấy dân chúng nhìn anh hau háu, anh đo lường kết quả việc làm của mình rồi mạnh dạn ngược mắt nhìn bao quát cả phòng.

Sau phần hỏi han lý lịch, Lowe bắt đầu hỏi anh:

- Thưa bác sĩ Prescott, với tư cách bác sĩ ra chỉ thị cho y tá, ông có đòi hỏi cô ấy sự vâng lệnh tuyệt đối hay không?

- Điều đó thì khỏi bàn cãi. Đó là điều cơ bản của mọi cuộc điều trị y khoa.

- Nếu một y tá nhận lệnh của trưởng phòng hay của một nhân vật có quyền hành, cô nhắm mắt tuân lệnh thì có phải là điều bình thường hay không?

Prescott trả lời ngay:

- Hết sức bình thường.

- Nếu cô ta không theo đúng toa thuốc của bác sĩ, thì bị đuổi việc hoặc bị trừng phạt nặng nề phải không?

- Đúng thế.

- Thưa bác sĩ Prescott, trong đời hành nghề của ông, ông có bao giờ ra lệnh cho y tá chích một liều lượng bạch phiến như đã ghi trong bản cáo trạng không?

- Có

- Y tá có quyền bàn cãi về mệnh lệnh đó hay cô phải thi hành nếu không muốn bị trừng phạt?

- Phải thi hành!

- Cảm ơn bác sĩ Prescott.

Lowe đợi anh bác sĩ quay trở lại chỗ ngồi rồi anh quay lại phía ông Chánh án, nói giọng bình tĩnh và rành mạch:

- Thưa quý tòa, qua lời khai vừa rồi, thân chủ tôi không có trách nhiệm gì cả. Ngay khi bị

giữ, y tá Lee nói rằng cô chỉ làm theo những chỉ thị đưa cho cô. Trách nhiệm về những lời ban cho cô chỉ thuộc về bà giám đốc bệnh viện mà thôi.

Luật sư của bà Sullivan phản đối mạnh mẽ, nhưng Chánh án yêu cầu ông ta giữ trật tự. Lowe kết thúc lời biện hộ:

- Ông bạn đồng nghiệp đáng mến và cũng là bạn thân của tôi có chất vấn rằng một y tá có tự trọng chẳng bao giờ đồng ý làm việc cho Rolgrave. Về vấn đề ấy, tôi xin được trả lời rằng cái nghề y tá quá bực bẽo đến nỗi các cô theo nghề đó chẳng có quyền chọn lựa chỗ làm, có nơi nào được là phải chấp nhận ngay. Vì thế, tôi chẳng dám làm mất thì giờ của quý tòa, chẳng cần thuyết minh dài dòng về một thực tế đã lồ lộ trước mặt; tôi cũng kính xin quý tòa coi sự việc liên quan đến thân chủ tôi là một việc không cần cứu xét đến nữa.

Prescott nín thở đợi ông Chánh án lên tiếng. Tất cả tùy thuộc và những lời ông sẽ phát biểu. Bằng những câu nói lạnh tanh và ngắn gọn, ông tóm tắt sự việc. Ông nghiêm nghị khuyên Lucy phải để ý đến sự nguy hiểm khi làm việc ở cơ sở xấu. Cuối cùng, ông tuyên bố với giọng bình tĩnh và quả quyết:

- Không có lý do để buộc tội cô Lee!

Ý nghĩ đầu tiên của Prescott là báo cho Anne tin vui. Chàng lách mình giữa đám đông, qua hành lang chật ních người và nhảy vào phòng điện thoại. Vài giây sau, tiếng Anne vang đến tai chàng, khắc khoải suốt một ngày chờ đợi. Chàng nói mau:

- Mọi việc tốt lành (anh nghe Anne nén một tiếng kêu nhẹ nhõm). Tôi sẽ đưa cô ấy đi uống trà, cô ấy sẽ về lúc 6 giờ đợi cô ở bệnh viện.

Anne xúc động nghẹn lời:

- Cám ơn, thật lòng cám ơn anh. Không bao giờ tôi quên những điều anh đã làm cho Lucy và tôi.

Prescott cảm thấy hạnh phúc tràn ngập trong lòng. Những cố gắng của anh đã có kết quả và đã được tưởng thưởng.

Anh tìm Lucy, cô đã rửa mặt và lấy lại vẻ bình thản, chỉ còn đôi mắt hơi đỏ cho biết cô đã xúc động nhiều trước thử thách. Vừa nhìn thấy anh, cô đứng lên, nắm tay anh siết chặt mà không nói một lời. Prescott đưa cô đến một quán cà phê yên tĩnh. Anh không thể tỏ ra cứng rắn

với cô gái tội nghiệp, dù lầm lỗi cô cũng là em của Anne. Anh chỉ cầu nhau, trách nhẹ:

- Nào, bình tĩnh lại đi chứ. Mọi việc êm xuôi cả rồi.

Lucy bỗng bật khóc nức nở. Cô lấy khăn tay chạm mắt, thì thầm:

- Điều ông nói trong lời khai là đúng sự thật. Nhưng, nhưng... tôi là một y tá xấu, không bao giờ tôi có thể quên được. Ở Shereford, nơi tôi mở đầu nghề y tá, một thảm kịch khủng khiếp đã xảy ra. Rồi xảy ra chuyện này, thật xấu hổ. Tôi thoát cảnh tù tội là nhờ ông. Lẽ ra tôi không nên làm ở Rolgrave, tôi đã biết đó không phải là nơi đoàng hoàng, nhưng vì tôi ngu ngốc, tôi muốn hưởng cuộc sống...

- Cô phải làm nghề của cô.

Lucy chán nản nhìn anh:

- Chẳng ai muốn nhận tôi nữa.

- Tôi có một ý kiến đáng để cô xem xét...

Đôi mắt mệt mỏi của Lucy dò xét gương mặt của bác sĩ, cô bỗng hào hứng nói:

-Ồ, tôi sẽ cố gắng. Tôi có thể trở thành y tá tốt. Từ hồi tập sự làm việc với chị Anne, tôi đã yêu nghề. Chỉ vì tôi đi vào con đường xấu.

- Vậy thì tôi sẽ đưa cô vào con đường tốt. Bệnh sung màng óc đã phát sinh ở Bryngower thuộc miền nam xứ Galles. Thành phố đó không đẹp, lại bị bệnh dịch, nhưng ở đó người ta vẫn rất cần nhân viên. Bệnh viện ở đó tổ chức kém lại phải làm việc quá nhiều nên không sao tìm ra người. Tôi sẽ lo thủ tục. Nhưng tôi muốn biết cô có thật lòng muốn làm việc ở đó hay không?

Đường phố giờ này đã vắng. Sự im lặng kỳ lạ bao trùm quán cà phê nhỏ. Tương lai của cô gái, số phận của cô được quyết định trong giây phút này.

Lucy có một cử chỉ quả quyết làm cô càng giống Anne, cô đáp:

- Tôi rất muốn tới bệnh viện đó, ngay lập tức càng tốt.

Sáng hôm sau, Prescott thức dậy với cảm giác dễ chịu là làm được một việc tốt. Anh thở dài nhẹ nhõm. Anh đã phải trả giá nhưng anh đã vượt qua sự trở ngại. Vậy thì anh đáng được hưởng kết quả những cố gắng của anh: ngay hôm nay, anh sẽ nói với Anne biết là anh yêu nàng.

Lowe gọi điện đến lúc Prescott sắp dùng điểm tâm:

- Chào anh, anh thấy thế nào? Không hối hận chứ?

- Không bao giờ.

- Anh đọc báo sáng nay chưa?

- Chưa.

- À, vì thế mà anh vẫn vui vẻ đấy. Prescott, tôi chưa rõ lý do, nhưng tối qua tôi gặp Ogilvy và được biết chính quyền gạch bỏ việc lập bệnh xá trong chương trình rồi.

Prescott không ngạc nhiên lắm, anh trả lời:

- Bạn thân mến, việc đó không tránh khỏi đâu. Anh đã thu xếp cho tôi, tôi vẫn biết ơn anh.

Vẫn vui vẻ và hài lòng, Prescott ăn sáng ngon lành. Đã lâu anh không có cảm giác thoải mái như thế. Xong anh vào phòng mạch. Một tiếng chuông vang lên, rất ít khi có bệnh nhân đến sớm, đó là Anne. Prescott quá ngạc nhiên, không lột bỏ ngay được vẻ lạnh lùng thường ngày. Anh bước đến gần, Anne rạng rỡ nét mặt, sôi nổi siết tay anh để cảm ơn.

- Nhờ anh, không những Lucy thoát khỏi bị kết án nhục nhã, anh còn cho nó làm lại cuộc đời. Anh đã đem lại cho nó sự nhiệt tâm với nghề. Cảm ơn anh đã cho phép Lucy tới làm việc ở Bryngower.

- Việc đó làm tôi rất bằng lòng. Lucy phải cố gắng vì công việc cực nhọc mà có hiểm họa mắc bệnh, phải hết sức đề phòng.

Gương mặt Anne được hạnh phúc đổi khác đã làm anh cảm động. Cô cười vui:

- Y tá chẳng sợ những khó chịu ấy đâu. Chúng tôi quen rồi.

Prescott say mê nhìn Anne, lấy giọng trịnh trọng để dấu sự bối rối:

- Cô có vui lòng tới ăn trưa với tôi chẳng? Tôi sung sướng lắm và có nhiều chuyện muốn nói với cô.

Mặt anh chợt tối sầm vì Anne tỏ vẻ nuối tiếc:

- Tiếc quá, chuyến tàu đi Cardiff lại khởi hành lúc 1 giờ 30.
- Không sao. Đợi em cô đi rồi chúng ta ăn trưa cũng được.
- Nhưng, bác sĩ Prescott a... Tôi chưa nói rõ, tôi đi theo em tôi.
- Cô cũng đi sao?

Anne giải thích với nụ cười trên môi:

- Bà Melville đã cho phép rồi, bà ấy thật dễ thương.

Prescott ngần ngừ nói không ra lời:

- Nhưng...

- Chẳng đời nào tôi để Lucy ra đi một mình. Nó cần có người khuyến khích, an ủi trong những lúc chán nản. Sau đó, chính anh cũng nói rằng công việc nguy hiểm mà? Gửi nó đi mà tôi lại trốn ở chỗ yên lành thì tôi còn hướng dẫn nổi ai nữa?

Prescott lo lắng và bức tức, cố thuyết phục Anne:

- Tôi van cô, cô đừng đi. Tôi có những lý do rất đặc biệt để yêu cầu cô ở lại Luân Đôn.

Anne không hiểu chút gì về lời năn nỉ lạ lùng ấy.

- Tại sao vậy, bác sĩ? Tại sao tôi lại không nên đi?

Làm sao Prescott lại có thể nói thẳng ra điều đó, anh lâu bầu:

- Tôi rất buồn thấy cô lao vào một công việc rủi ro như thế

- Nhưng đó là nghề của tôi, bác sĩ ạ, một nghề mà tôi hy sinh cả thể xác lẫn tâm hồn. Thật tình tôi chẳng mong muốn một công việc nào khác.

- Cô yêu nghề y tá đến thế ư?

- Vâng. Đó là sự nghiệp của tôi, cuộc sống của tôi. Anh không thấy tôi sung sướng hay sao, may mắn cho tôi được đi cùng Lucy. Ấy là nhờ có anh.

Sự im lặng giữa hai người lần này thật nặng nề. Prescott cảm thấy thái dương bị bóp chặt

và tim đập làm chàng khó chịu. Niềm vui mỏng manh chợt tan biến. Sau cùng anh nói:

- Vâng, tôi thấy là cô rất sung sướng, chưa lúc nào tôi hiểu rõ như bây giờ - Anh nói tiếp, giọng mệt mỏi và chua xót - Nhưng ít nhất cũng cho phép tôi tiễn cô ra ga chứ?

HAI MƯƠI BẢY

ANNE VÀ LUCY XUỐNG XE LỬA Ở BRYNGOWER lúc 6 giờ chiều. Một cơn gió mạnh thổi trên sân ga. Thành phố nhỏ bé nằm ở lưng chừng đồi trong thung lũng hẹp, con sông Gower nước vàng bắn chảy qua. Hai chị em chưa thấy nơi nào cần cỗi như ở đây, luôn dơ bẩn vì khói nhà máy và việc khai thác hầm mỏ. Ở khu đông dân là những khu nhà tồi tàn, đen đui trải dài như vô tận. Dường như khi làm đẹp thế giới, Thượng đế bỏ quên Bryngower.

Anne và Lucy lên chiếc xe ngựa không mui, cô hỏi người lái xe để biết chút ít về thành phố:

- Đường từ đây đến bệnh viện có xa không?

- Gần hai dặm, nhưng đâu phải một bệnh viện.

- Không phải?

- Đó là một trạm y tế cũ chống bệnh đậu mùa xây cất năm chục năm rồi. Thành phố không có thứ gì khác, đành xài đỡ.

Khi nhìn ngôi nhà cũ, thiếu não, dài và thấp, mái ngói màu xám trông như con vật cúi xuống đồng ruộng ngập bùn thì hai cô không khỏi rùng mình. Một căn nhà phụ bằng cây, tường trát vữa sần sùi được vôi vữa cất gấn thêm vào đó. Đó là khu nhà của các y tá. Hai cô bước vào căn chòi mà bên trong đáng chán hơn nhiều. Căn buồng nhỏ từ đây hai chị em sẽ ở chung có vách bằng cọc-tông, mái tôn, mỗi lần mưa đổ xuống ầm ầm như giông bão.

Hai cô lặng lẽ nhìn căn buồng thì có tiếng chân bước đến. Một người đàn bà có tuổi, tóc đen, mặc bộ đồng phục xám nhẵn nhéo, hai mí mắt phồng lên cho thấy rõ ràng là đã chịu đựng hết nỗi. Bà mỉm cười tê tái chào hai cô:

- Mừng gặp hai chị. Tôi là James, giám đốc. Hai chị đi đường bình an chứ? Phòng của hai

chị thiếu tiện nghi phải không, nhưng chúng tôi bù đầu với công việc. Bận lắm, bận lắm...

Bà nói nhỏ dần rồi ngưng lại, hai tay run run vì mệt nhọc. Anne thấy mí mắt dưới bên trái của bà giật giật. Bà giám đốc nói tiếp:

- Bữa ăn tối hai chị dùng ở phòng công cộng. Chỉ là bữa ăn nguội bởi vì chúng tôi bận lu bù. Các chị sẽ nhận được hướng dẫn để làm việc, chúng tôi buộc lòng nhờ hai chị làm việc ngay tối nay. Rất tiếc, nhưng công việc dồn dập quá sức chúng tôi.

Bà James kiệt sức lắm rồi, bà nở nụ cười héo hắt rồi bước ra. Lucy nói giọng lạnh tanh và bình thản cố hữu.

- Bà lão đáng thương này chẳng chịu đựng được bao lâu nữa.

Hai cô rửa mặt, khoác bộ đồng phục rồi xuống phòng ăn. Nhìn qua, hai cô hiểu được từ nay phải ăn uống kham khổ. Năm cô y tá bước vào lặng yên, kiệt lực sau nhiều giờ làm việc, ngón móng ăn chẳng ngon lành gì. Các cô mặc đồng phục khác nhau, hẳn họ thuộc các bệnh viện khác nhau. Anne không buồn trước sự lạnh nhạt của các cô gái, Anne mỉm cười làm thân với cô gái bên cạnh có vẻ mặt thật thà. Cô tên Davies, lúc sau cô nói cho Anne biết đầy đủ tình trạng hiện giờ. Có tất cả 54 bệnh nhân trong cái gọi là bệnh viện này và mỗi ngày lại có thêm người mới tới. Bệnh đau màng óc đã lan ra do một thủy thủ ở Cardiff mang tới, anh ta đã chết và đến nay số người lây bệnh chết đã lên đến con số bốn mươi.

Chính quyền địa phương kêu gọi Viện Vệ sinh Trung ương, người ta gửi bác sĩ Hespley tới. Ông ta đã bắt lực, ông chỉ lo ngăn chặn đừng để thiên hạ đồn rùm beng về sự tàn phá tai hại này, bởi vì đó là lệnh của Luân Đôn chỉ thị cho ông.

Các y sĩ ở đây dù thiếu thốn đủ thứ đã làm việc hết mình. Nổi bật có bác sĩ Forrest, một người cục cằn nhưng rất tốt bụng. Mặc dù có bác sĩ Hespley nhưng chính Forrest điều khiển phòng y tế. Chính ông đã chuẩn đoán đây là hình thức đặc biệt mạnh của bệnh đau màng óc và yêu cầu gửi số huyết thanh cần thiết. Nếu bà James vững vàng trong nhiệm vụ thì bệnh dịch đã mau chóng được thanh toán. Nhưng người đàn bà tội nghiệp đó kiệt sức mất rồi, chẳng thể ngượng được thảm trạng.

Anne và Lucy chăm chú nghe chuyện, khi Davies nói xong, Lucy quả quyết:

- Tốt nhất là chúng ta bắt tay ngay vào việc

Phòng bệnh dài và thấp, ba ngọn đèn lơ mờ soi sáng, giường xếp thẳng hàng hai bên phòng. Mọi việc ở đây nói lên trận chiến vội vã và tuyệt vọng chống dịch bệnh. Nước nhỏ giọt trên tường, chai lọ lắt nhắt khắp nơi, các phiếu định bệnh treo lung tung.

Anne nhìn cảnh bát nháo, biết rằng nhân viên y tế ở đây đã phải đối phó với những khó khăn khủng khiếp như thế nào. Tuy nhiên, cô không chấp nhận phòng bệnh để cầu thả như thế này. Hai chị em lặng lẽ bắt tay vào việc.

Lúc mười giờ tối, sau hai mươi giờ làm việc liên tục, căn phòng thay đổi hẳn bộ mặt. Anne định nói Lucy nghỉ tay một lúc thì cửa phòng mở ra, một người đàn ông mặc áo len màu huyết dụ, dáng to lớn bước vào. Ông ta có mái tóc dài và đen, lông mày rậm, khuôn mặt nhăn nhoe có đôi mắt sắc sảo. Anne nhận biết đó là bác sĩ Forrest qua lời diễn tả của Davies.

Bác sĩ đột ngột bước vào và lặng người đi khi thoáng nhìn căn phòng sạch sẽ, ngăn nắp. Ông quan sát chăm chú, để ý mọi chi tiết mà khuôn mặt không dịu lại chút nào. Sau cùng, ông nhìn Anne và Lucy, ông không nói tiếng nào về sự thay đổi hai cô đã làm, ông nói oang oang:

- Hai chị mới tới? Ở đâu lại?

- Từ Luân Đôn.

Ông gật đầu tỏ ý hài lòng, sau đó lại lớn tiếng ra lệnh:

- Hai chị theo tôi, ở đây có việc làm cho các y tá thật sự. Nhờ trời, hai chị trông cũng thông minh đấy!

HAI MƯƠI TÁM

ANNE VÀ LUCY CHƯA CHĂM SÓC BỆNH NHÂN sốt đau màng óc bao giờ. Ở Bryngower, hai cô biết được đó là bệnh nguy hiểm hơn cả dịch bệnh ở miền nhiệt đới nữa. Ở trường hợp nặng nhất, bệnh đi kèm tất cả những triệu chứng đặc biệt của bệnh sốt xuất huyết màng não. Bệnh nhân bề ngoài vẫn khỏe, bỗng đột nhiên sốt rồi nhức đầu vô cùng. Sau đó là những cơn co giật khủng khiếp làm cho người bệnh rơi vào tình trạng ngơ ngẩn gần như vô tri vô giác. Sau những triệu chứng đó, người bệnh sẽ chết khoảng hai mươi giờ sau.

Anne rối trí vô cùng, cô thức trắng một đêm. Cô biết rõ bà James không đủ khả năng chiến thắng trong trận chiến ác liệt như thế. Sự điều khiển bất tài làm cho mọi cố gắng của

nhân viên không có hiệu quả gì cả. Nếu không có bác sĩ Hespley, bà James đã bị thay thế từ lâu. Chính Hespley cũng bất tài, ông ta bênh vực James vì bà cũng như hắn là đại diện chính thức của Bộ Y tế. Mặc cho bác sĩ Forrest phản đối, James vẫn là giám đốc, bởi vì Hespley chỉ biết có bổ nhiệm, công lệnh, đề bạt giấy tờ mà thôi.

Hai chị em đến được mười hai ngày thì bà James ngã bệnh. Hespley cao và khô khan, lúc nào cũng xét nét đã phát biểu:

- Ngay hôm nay tôi đã báo tin về Bộ rồi, cuối tuần sẽ có người thay thế.

Forrest nói ngay:

- Khỏi cần, có người rồi. Từ nay cô Lee sẽ là y tá trưởng.

Không đợi ý kiến của Hespley, Forrest bước ra để báo tin cho Anne biết. Ông gặp cô cặm cùi với công việc, ông mỉm cười bảo cô:

- Tôi vui sướng là người đầu tiên chúc mừng y tá trưởng mới chỉ định của chúng ta đấy!

Anne sửng người, đôi mắt cô ngó xa xôi, một vết hồng hồng hiện lên hai má. Thế là cuối cùng cô được điều khiển một nhóm y tá, cô sẽ thực hiện những chương trình từ lâu ấp ủ. Cô trình bày chương trình đã suy nghĩ chín chắn và được bổ túc thêm trong những đêm không ngủ.

- Tôi cần nhiều y tá, bác sĩ ạ. Tôi biết chỗ tìm ra họ rồi. Tôi muốn từ nay các cô làm việc tám tiếng chứ không phải mười một tiếng như hiện nay. Cần cải thiện đời sống, bữa ăn của y tá. Việc săn sóc bệnh nhân cần có sự chú tâm và sức khỏe của y tá, vậy mà họ lại quá mệt mỏi vì ăn uống kham khổ và chỗ ở thì tồi tàn. Từ nửa tháng nay, chúng tôi phải ăn nguội. Thật vô lý, tại sao người ta lại đối xử với y tá thua các chị làm bếp? Tôi muốn các y tá phải có súp ngon và nóng, có thịt ăn mỗi ngày. Tôi sẽ tìm một đầu bếp, việc nấu nướng phải tổ chức lại. Tôi muốn đưa các nữ y tá ra bên ngoài. Tất nhiên, một số cô vẫn phải sống trong khu nhà tồi tàn này nhưng phải có giường chiếu thơm mát hơn. Cái khách sạn nhỏ ở gần bệnh viện bỏ trống tới ba phần tư số buồng, đồ đạc cũ nhưng dù sao tiện nghi cũng tạm được, tôi muốn sử dụng khách sạn theo ý tôi, bác sĩ ạ. Ông cũng phải ký cho tôi phiếu trả tiền cho hàng thịt, tiệm tạp hóa, hàng sữa, hiệu thuốc... Tôi hứa không tiêu pha phí phạm đâu. Tôi chỉ đòi hỏi những điều cơ bản không thể thiếu được. Cần như tiếp liệu cho chiến tranh đấy. Nhưng đây là cuộc chiến tranh không hủy diệt mà còn cứu sống nhiều mạng người.

Anne nói một hơi dài, cô ngừng nói và tự hỏi ông bác sĩ có mếch lòng vì cô nói quá nhiều? Forrest từ nãy giờ im lặng nhìn và nghe cô nói, bỗng ông nắm tay cô siết chặt và nói rất dễ chịu:

- Cô bé thân mến, cứ tin ở tôi. Chúng ta cùng làm việc với nhau, tôi không để cô thiếu thốn những gì cô yêu cầu đâu.

Anne vội vã đến nhà Bưu điện. Một bức điện tín gửi Susan Gladstone, thư ký Nghiệp đoàn, hỏi gấp sáu nữ y tá giỏi. Bức thứ hai gửi Nora và Glennie yêu cầu hai cô bằng mọi cách rời Manchester đến đây.

Chiều hôm sau, sáu y tá giỏi do Nghiệp đoàn gửi tới đã đến trình diện. Cô đưa họ về các phòng ở khách sạn. Cô cho áp dụng kế hoạch làm việc tám tiếng một ngày, hiệu quả vượt hẳn sự mong ước của cô. Vài ngày sau, không còn là một đám đàn bà lù bù, nhóm của cô là một đơn vị chiến đấu thực sự, làm việc tuyệt hảo.

Nora và Glennie đến vào thứ hai tuần sau. Anne cùng Lucy ra đón. Các cô không sao có thể tưởng tượng nổi là gặp nhau vui vẻ đến thế! Dù gió thổi lạnh lẽo trên sân ga, dù thành phố bày ra những cảnh tiêu điều, tất cả không làm giảm niềm vui của họ. Các cô rời ga, chuyện trò thì thầm với những tiếng cười giòn. Các cô bằng lòng với nghề nghiệp, sẵn sàng hy sinh đời mình để săn sóc bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo mà lòng can đảm và yêu đời không hề suy giảm.

Sau đó, Anne nói với Lucy:

- Chị rất mừng thấy em và Nora, Glennie thân với nhau. Ngay tối nay, các em sẽ đến ở khách sạn. Thấy em ở cái phòng ảm thấp tồi tàn như vậy, chị cũng chẳng yên tâm.

- Còn chị, chị cũng ở khách sạn chứ?

- Không được, chị không thể rời bỏ bệnh xá.

Nụ cười thoáng trên môi, Lucy thản nhiên nói:

- Vậy thì em cũng ở lại. Chị tưởng em kiếm chỗ tiện nghi bỏ chị ở đây sao? Cám ơn chị, em đã từ bỏ những cách cư xử ấy rồi. Hơn nữa, chị đưa em vào ở khách sạn, người ta sẽ cho là chị thiên vị. Em sẽ không bỏ chị đâu.

Đôi mắt Anne như mờ đi, tấm lòng của cô em gái làm cô cảm động vô cùng.

- Chị muốn báo tin này cho em, lần này thì em không thể bàn cãi hoặc nại có thiên vị được. Em đã làm việc rất tốt. Bác sĩ Forrest cũng đồng ý em là y tá xuất sắc nhất. Chúng ta sẽ mở phòng dành cho trẻ em ở lầu một. Mọi người đều muốn em làm trưởng phòng đó.

Lucy xúc động không nói lên lời, một lát sau cô mới nói nho nhỏ:

- Cảm ơn chị, Anne. Đó là việc vui sướng nhất đời em.

HAI MƯƠI CHÍN

NHỮNG PHÒNG MỚI ĐÃ ĐƯỢC KHÁNH THÀNH, Lucy nhận nhiệm vụ. Anne vui mừng thấy Lucy làm việc cần cù, để hết tâm trí vào công việc mới.

Khoảng hai mươi đứa bé nằm điều trị trong phòng, một số đang hồi phục, một số đã vượt qua giai đoạn trầm trọng của bệnh mà không có dấu hiệu đáng ngại đến tính mạng. Chỉ có một trường hợp quá nặng, bác sĩ Forrest cho biết không bao lâu em bé sẽ chết. Xét tính chất nguy hiểm của bệnh dịch thì đó là tỷ lệ thấp. Lucy rất xúc động mà chẳng hiểu vì sao, cô lo lắng và dồn tình thương lẫn nghị lực chăm sóc cho em bé xấu số đó.

Một hôm Anne tới tìm Lucy, cô sững sờ trước cảnh tượng, Lucy đang cố hạ thấp nhiệt độ cho em bé, cô nhẹ nhàng và đều đặn thấm nước trên cơ thể gầy gò. Cách làm đó chẳng có gì lạ, nhưng từ xưa nay, y tá trưởng phòng không đích thân chăm sóc bệnh nhân bao giờ, đã có các cô y tá làm việc đó.

Anne tiếp tục quan sát em. Cô càng nhìn càng tin chắc sự săn sóc cẩn thận như thế, âu yếm như thế chỉ có thể giải thích là vì một động cơ nào đó.

Cô bé bị bệnh mới bốn tuổi, là con duy nhất của một cặp vợ chồng khá giả. Người cha thường đến bệnh viện, đi tới đi lui để chờ biết tin con. Dù bị bệnh nặng, khuôn mặt nhỏ bé của Gracie Hedley vẫn giữ được nét duyên dáng. Mớ tóc vàng rủ xuống gối. Anne chợt nghĩ đến một đứa bé khác mà cô và Lucy cùng nhau thức canh. Một sự trùng hợp lạ lùng là vẻ giống nhau giữa Gracie và đứa bé chết vì bệnh yết hầu ở Shereford. Anne hiểu sự giống nhau đó làm cho Lucy xúc động, cô quyết đấu tranh trong vô vọng để cứu cô bé. Cô cũng e ngại sự thất bại không thể tránh khỏi sẽ giày vò tâm hồn cô em. Lucy luôn ở sát bên đứa bé, chẳng sợ lây phải căn bệnh hiểm nghèo đó.

Đến mấy ngày sau, Gracie vẫn còn sống. Bác sĩ Forrest khám bệnh rất lâu cho Gracie, tuyên bố nếu cô bé vượt qua cơn đột biến sẽ bùng ra trong hai mươi bốn giờ tới thì em sẽ được cứu sống. Ông cho biết, cơn đột biến đó ác liệt lắm.

Hai mươi bốn giờ! Lucy nhìn đồng hồ, trời đã tối, cô không rời đứa bé suốt mười hai giờ qua. Mặc cho Anne trách móc, cô quyết định sẽ qua đêm bên giường bệnh nhân nhỏ bé. Cô thức canh mà chẳng thấy mệt mỏi gì. Sức sống kỳ lạ đã nâng đỡ cô, đem đến cho cô một sức mạnh không gì lay chuyển nổi.

Nhưng Gracie cả ngày yên ổn đến chiều đột nhiên suy yếu. Đến khuya, những triệu chứng báo động xuất hiện. Hơi thở khò khè, nhiệt độ tăng đột ngột, thêm cơn co giật mạnh kéo đầu em bé ra sau, gằn thụt giữa hai xương vai mảnh mai. Lucy không rời mắt khỏi gương mặt bé nhỏ nhăn nhó chống chọi kẻ thù vô hình. Hai mắt cô mờ đi, thất thần vì lo lắng. Nắm bàn tay nhỏ bé, Lucy muốn truyền tất cả sức lực của cô vào tấm thân mỏng manh đó.

Hai giờ sáng, Gracie không thở đều nữa, mạch của em yếu ớt dần. Lucy tái mặt, có thể nào cô chấp nhận thất bại vào giây phút cuối cùng sau bao công lao săn sóc. Cô quên hẳn bản thân mình, cúi xuống nâng cái cơ thể hỗn hển kia lên, môi ghé sát cái miệng nhỏ bé xanh lét. Cô dùng hơi thở của mình truyền sự sống vào lồng ngực chỉ khe phập phồng của Gracie.

Lucy đã làm việc bao lâu trong niềm khắc khoải tuyệt vọng, cô không biết. Khi cô ngừng hô hấp nhân tạo thì em bé đã trở lại bình thường. Lucy kiệt sức. Cô lau mồ hôi đầm đìa trán rồi lấy nhiệt độ bệnh nhân. Cô mệt gần như không đọc nổi con số nữa. Nhưng khi đọc ra, cô kêu lên mừng rỡ: cơn sốt gần như biến mất. Cô nhanh nhẹn lấy ống nhỏ giọt đặt vào lưỡi Gracie một chút chất peptone. Em bé nuốt chẳng khó khăn gì, hơi thở đã trở lại bình thường, mạch đập đều. Những giọt nước mắt vui mừng trào lên mắt Lucy, Lucy cho em bé ăn, Gracie ăn nhỏ nhẹ có vẻ ngon miệng.

Ánh nắng ban mai lọt qua rèm, Gracie mở mắt nhìn Lucy. Em đã lấy lại tri thức, các khả năng của em đã trở lại cuộc sống. Em chưa nói được, nhưng cơn nguy kịch đã qua. Sự sống đã trở lại, lấp lánh làm tươi gương mặt. Niềm vui rộng ràng đập mạnh trong tim Lucy, cô chấp tay và trong niềm tin dào dạt, cô ngược mắt nhìn trời.

Rồi cô lão đảo đứng dậy, tới nâng màn lên. Đứng dựa tường phía bên kia, Tom Hedley cũng thức cạnh. Cô vui mừng ra dấu cho anh, trong lúc anh chạy tới cửa ra vào thì cô cũng đi xuống gặp anh. Trên chỗ ngưỡng cửa, cô báo với anh tin vui. Mặt trời buổi sớm rực sáng gương mặt hai người.

Việc bé Gracie Hedley khỏi bệnh làm cả bệnh viện vui mừng. Anne ngồi trong phòng, bút cầm tay nghĩ rằng phần chính của công việc đã hoàn tất. Lucy làm việc tốt, có thể tin cậy giao trách nhiệm cao hơn nữa.

Anne bắt đầu viết lá thư gửi Prescott. Không hiểu sao, cô lúng túng. Anne có kể nhiều về cô dâu, cô chỉ kể rất chi tiết về hạnh kiểm tốt của Lucy. Cô cảm ơn anh đã tạo điều kiện để chị em cô làm việc, rồi cô không biết viết gì nữa. Những ngày gần đây, Anne đã nghĩ về Prescott. Cô thấy tâm trạng kỳ lạ, cô ao ước được gặp anh đồng thời cô cũng e ngại sự gặp gỡ đó. Cô mỉm cười với chính mình.

Ngay lúc đó, Nora ào ào như một cơn gió chạy vào văn phòng. Mặt tái xanh, thở không ra hơi, cô cố gắng chế ngự nỗi xúc động và nói:

- Lucy vừa ngất, nó ngã lăn ra giữa phòng.

Anne bật dậy, cứng người nhìn. Nora đọc rõ được ý nghĩ. Nora lắp bắp:

- Không, không... Bác sĩ Forrest bảo tôi báo tin cho chị biết.

Những câu hỏi đặt sẵn trong miệng nhưng Anne chẳng dám nói ra. Cô đoán được nguyên nhân việc Lucy bị ngất. Như kẻ mộng du, cô đi theo Nora. Lucy nằm ở phòng nhỏ dùng làm văn phòng. Cô tựa đầu trên gối, rũ rượi. Bác sĩ Forrest đang quỳ gối nghe bệnh. Chỉ nhìn qua, Anne cũng hiểu sự việc: không phải Lucy ngất đi mà cô đã mất tri giác, mặt đỏ gay và thở khó khăn. Những dấu hiệu căn bệnh nguy kịch đã hiện rõ. Anne lạnh giá trong tim. Lucy gục ngã vì bệnh sốt đau màng óc.

Bác sĩ Forrest mặt nhọc đứng dậy, những khớp xương già nua kêu răng rắc. Ông tránh nhìn Anne, không muốn cô đọc trên mặt ông để thấy sự khủng khiếp. Nhưng cô đã biết rõ để đoán ra rằng Lucy đang co giật vì bệnh đau màng óc dưới dạng nguy hiểm nhất. Cổ trấn tĩnh, Anne quay sang Lucy nói:

- Chị sửa soạn chiếc giường cuối phòng, và kêu chị Glennie.

Mười phút sau, Lucy được khiêng về giường bệnh. Bác sĩ Forrest lấy máu và tiêm huyết thanh với liều lượng mạnh nhất. Nora và Glennie ngồi đầu giường của bạn. Anne cố giữ thái độ bình thản, giao nhiệm vụ trưởng phòng cho hai cô y tá để tự mình thức canh cho Lucy.

BA MƯƠI

KHÔNG BAO LÂU, CÁ BỆNH VIỆN BIẾT TIN thảm kịch xảy ra và ai cũng xúc động. Lucy đã chiếm được cảm tình của mọi người, cô là bạn tốt, sẵn sàng giúp đỡ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Người ta làm mọi việc để giúp cô vượt qua thử thách. Nhưng tấ thân kiệt sức của cô không còn khả năng chống đỡ, đến chiều cô nói sáng. Cô lẫn lộn trong cơn mê, nói những câu vô nghĩa, cô thấy lại những ngày thơ ấu. Cô kể những kỷ niệm với Anne. Bỗng nhiên, cô cất cao giọng run run hát một bài thánh ca ngày xưa mẹ cô thường hát.

Chỉ có Nora và Glennie mới hiểu Anne bị dẫn vật như thế nào. Nhưng cô vẫn giữ bình tĩnh, chốc chốc lại thay lớp băng đựng đá chườm đầu cho người bệnh. Nhiệt độ vẫn tiếp tục lên cao, mỗi giờ bác sĩ Forrest lại tới thăm bệnh. Lần này ông đành bất lực, ông bước xa chiếc giường, buồn bã lắc đầu.

Đến chập tối, những cơn co giật đầu tiên hành hạ người bệnh. Anne lo khủng khiếp. Cô chích cho Lucy, Nora năn nỉ:

- Anne, tôi lạy chị, tránh chỗ khác đi.

Anne đáp, giọng khàn khàn:

- Vâng, nhưng tôi lại về ngay đây thôi. Tôi phải đánh điện cho chồng nó.

Cô gửi ngay bức điện tín chuyển giao qua Công ty Vận tải. Lo rằng Joe có thể đi công tác xa, cô gửi điện cho Prescott, nhờ anh liên lạc với Joe và đưa ngay Joe đến Bryngower.

Suốt đêm, tình trạng của Lucy càng xấu. Dù có thuốc an thần, cô vẫn vùng vẫy và kêu la trong cơn mê sáng. Nhiều lần Anne phải ôm cứng lấy em. Lucy gầy guộc quá sau nhiều tuần làm việc quá sức. Đột nhiên, nhiệt độ người bệnh tụt xuống nhanh. Sự hạ nhiệt quá nhanh và rõ rệt chẳng phải là dấu hiệu giảm bệnh. Anne kinh hoàng hiểu đó là cái chết đang bước tới. Cô bảo:

- Mời bác sĩ Forrest lại ngay. Nói với Glennie là tôi cần nhờ chị ấy.

Khoảng 11 giờ, cơn mê sáng chấm dứt. Khuôn mặt người bệnh trước đỏ phồng, giờ xẹp xuống, hai má trũng sâu làm nhô cái mũi nhọn. Rồi Lucy mở mắt thấy chị, thì thào: "Chị Anne, nước..."

Uống một ngụm nước, Lucy hồi tỉnh lại. Cô khẽ cựa mình, mắt nhìn những người chứng

kiến giây phút cuối của mình. Một nhọc lắm cô mới đưa bàn tay run run:

- Tôi sung sướng được quen biết hai chị. Chúng ta cùng làm việc thật tốt.

Tiếng nói của cô tắc nghẹn, Nora không ngăn được nước mắt, nét mặt Glennie xưa nay khô khan giờ đây co rúm vì đau khổ. Cô nghẹn ngào nói:

- Em sẽ khỏi bệnh, chúng ta sẽ làm việc... cùng nhau...

Lucy muốn cười nhưng đôi môi cô mở ra không được. Cô thì thào:

- Không có em, Glennies ạ - Cô thở rồi nói tiếp - Các chị để em lại một mình với chị Anne đi.

Hai cô cố nén tiếng nức nở bước ra. Anne ngồi bên giường, cầm bàn tay xanh xao của em gái.

- Chị Anne, chị nhớ đứa bé chết ở Shereford chứ? Em đã trả nổi món nợ của em chưa?

Anne bối rối quá, chỉ biết gật đầu khe khẽ. Người bệnh nói tiếp:

- Hạnh phúc thay em đã cứu được cô bé!

- Phải đấy, em thân yêu - Anne đáp, nhẹ như hơi thở.

- Chị biết không, trước khi đến đây, em viết thư cho y tá trưởng ở Shereford, em kể hết sự thật. Chị đã báo tin cho Joe chưa?

Anne gật đầu

- Anh ấy sẽ đến đây bằng chuyến xe lửa nửa đêm.

Một nụ cười lọt lọt nở trên đôi môi khô héo của Lucy.

- Có lẽ chuyến tàu của em đi trước chuyến tàu chở anh ấy mới tới. Tội nghiệp anh Joe, giúp đỡ anh ấy, chị Anne nhé. Em đã đem đến cho anh ấy nhiều điều không tốt.

Hơi thở khò khè, hai mắt mờ đi, Lucy nói năng lộn xộn. Sau cùng Lucy thở hắt, đôi mắt mở to của cô không còn nhìn thấy gì nữa, cố gắng sức lần cuối, nói:

- Cám ơn chị, Anne. Đêm hôm tối tăm quá! - Má cô áp vào má chị, đã bắt đầu lạnh -

Nhưng ánh sáng lại hiện ra kia. Chị Anne thân yêu ơi, buổi sáng đẹp biết mấy.

Đầu Lucy ngã xuống như một bông hoa gãy gục. Gương mặt yên lành của cô phản ánh vẻ an lành của một bình minh vĩnh cửu.

BA MƯƠI MỐT

ANNE LẶNG NGƯỜI ĐI KHÔNG BIẾT BAO LÂU. Sau cùng, cô đứng dậy hôn lên trán lạnh giá của Lucy, vuốt mắt cho em rồi đắp lại cái chăn.

Tiếng còi tàu rít lên xa xa, vài phút sau, một chiếc xe hơi đậu trước cửa bệnh xá. Tiếng Joe vang lên đánh thức Anne khỏi trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

Cô quay lại, anh thanh niên đứng ở cửa, nón cầm tay, liếc nhanh về phía thân hình cứng đờ trên giường. Anne hiểu anh đã được thông báo cái chết của vợ. Cô nói:

- Tôi rất lấy làm tiếc. Lucy vừa chết một lúc thôi.

Joe bước lại gần, thần kinh căng thẳng. Anne cố gắng an ủi anh:

- Bệnh sốt này đến bất ngờ lắm.

- Vâng, bác sĩ Prescott đã cho tôi hay.

- Bác sĩ Prescott ở đây ư?

- Vâng, ông ấy đã đi theo tôi. Bác sĩ tử tế quá.

Anh bước lại giường, cô mở chiếc khăn che mặt Lucy. Joe vừa nhận ra khuôn mặt bất động của cô gái xinh đẹp đã từng là vợ anh thì bật lên tiếng nức nở, quỳ xuống bên giường.

Anne cúi đầu bước ra, người cô gặp trước nhất là Prescott. Cô nhìn anh với đôi mắt thất thần, đôi mắt chết và nét mặt tối sầm vì u buồn. Cô cảm thấy anh nắm tay cô dìu cô đi. Đến đầu hành lang, anh nhìn vào mắt cô.

- Anne - giọng anh đầy cảm xúc - Biết nói sao đây, em thân yêu. Anh cố gắng hết sức để liên lạc với Joe, dẫn anh ấy lại đây cho kịp, nhưng rất tiếc...

-Ồ, chẳng còn gì là quan trọng nữa. Bây giờ không còn điều gì quan trọng!

- Không, em thân yêu - giọng Prescott đã hơi run run, anh chế ngự nổi bối rối và tự hứa lần này sẽ thổ lộ tình yêu với cô. Lấy can đảm, anh lên tiếng:

- Em lắm rồi, em ạ.

Anne nhìn anh không hiểu. Anh xúc động lẫn đau đớn. Tình yêu lâu nay ấp ủ, dồn nén bấy giờ bùng vỡ, anh nói với cả tấm lòng:

- Anne thân yêu, đừng có thái độ hờ hững như thế. Anh yêu em. Anh yêu em thật lòng từ lâu rồi. Em cho phép anh mang lại hạnh phúc cho em chứ? Em có bằng lòng làm vợ anh không?

Anh muốn ôm cô vào lòng, nhưng Anne lùi lại run rẩy thốt lên:

- Không, không được đâu. Anh không thấy Lucy, em gái Lucy của em đã chết hay sao?

Như con chim bị thương, cô chạy đi mà nước mắt đầm đìa. Cô chạy ra ngoài trời, chạy ra nơi không khí lạnh giá của buổi bình minh để khóc cho vơi nỗi đau đớn.

ĐOẠN KẾT

SAU HAI THÁNG, ANNE NGỒI Ở BÀN LÀM VIỆC của văn phòng Nghiệp đoàn Nữ y tá. Cô không còn mặc đồng phục y tá mà thay vào đó là chiếc áo dài giản dị, gọn gàng, rất hợp với phòng làm việc nhỏ xinh của cô.

Từ mấy tuần nay, Anne là thư ký phụ tá của Nghiệp đoàn. Sau khi bệnh dịch bị tiêu diệt ở Bryngower, Anne có thể trở về bệnh viện Trafalgar nhưng Susan Gladstone cố thuyết phục cô nhận nhiệm vụ này. Anne không muốn bỏ nghề nhưng cô hiểu rằng với chức vụ này, cô sẽ giúp đỡ các nữ y tá dễ hơn. Susan đã tới tuổi, một năm nữa là về hưu. Anne khó từ chối lời mời.

Một buổi sáng tháng sáu đẹp trời, Anne đang làm việc thì Susan đẩy cửa bước vào. Bà châm một điếu thuốc, tựa mình vào bàn giấy, tươi cười nhìn cô:

- Có hai phóng viên đang đợi ở phòng khách, cô có vui lòng tiếp họ không?

Anne ngừng đầu. Cô vẫn giữ được vẻ trẻ trung nhưng nét mặt có chút nghiêm nghị và u uẩn. Từ cái ngày khủng khiếp, Anne đưa tiễn thân xác Lucy ra nghĩa địa miền núi thì đôi môi cô không còn biết đến nụ cười. Cô nhìn Susan hỏi:

- Chì nghĩ sao?

- Tôi thấy việc đó chẳng phiền hà gì cho cô, quảng cáo một chút cũng có lợi cho Nghiệp đoàn lắm chứ?

- Vậy mời họ vào.

Vài giây sau, hai phóng viên bước vào chào Anne, người lớn tuổi nói:

- Chào cô Lee. Chúng tôi hân hạnh biết tin cô vừa được đề nghị thưởng huân chương vì những thành tích rực rỡ cô đạt được trong chiến dịch chống dịch bệnh ở Bryngower. Trân trọng chúc mừng cô và xin cô cho biết cảm tưởng.

Anne trả lời giọng trịnh trọng:

- Tôi rất sung sướng và vinh hạnh tiếp nhận huân chương cao quý đó. Nhưng tôi sẽ vui sướng hơn nữa nếu như các cộng sự viên của tôi đều được tưởng thưởng xứng đáng.

Phóng viên thứ hai nói:

- Thừa cô, chính cô là người có công nhất. Không thể ban phát huân chương cho tất cả các y tá được.

- Chắc chắn là không được. Nhưng ít ra người ta cũng có thể đối xử với họ có nhân đạo chứ?

Susan nồng nhiệt xen vào:

- Hoàn toàn đúng!

Hai phóng viên nhìn nhau, linh cảm nghề nghiệp cho biết cuộc phỏng vấn rất hấp dẫn. Người lớn tuổi mở sổ tay, hỏi tiếp:

- Cô vui lòng giải thích?

- Thế này, bây giờ bệnh dịch đã bị tiêu diệt, tin tức lan truyền khắp nước, ai cũng biết ơn các y tá can đảm. Người ta tặng hoa, nói vài câu khuyến khích, nhiều người đánh giá đúng công việc của chúng tôi. Nhưng điều mà quần chúng chưa biết là chúng tôi phải làm việc trong những điều kiện rất dễ nổi loạn. Nói đúng ra là rất tồi tệ. Ngày làm việc của chúng tôi rất dài, đồng lương lại chết đói, nơi ăn ở kinh khủng. Một y tá trung bình phải sống cuộc đời tôi mọi.

Người ta không thể sửa chữa tình trạng đó bằng cách ban phát huân chương cho một người trong khi cả bốn chục ngàn người khác phải vật lộn trong đói khát. Muốn sửa đổi, phải chấp nhận cho bốn chục ngàn người phụ nữ kia một mức sống khả quan.

Nghỉ một lát, Anne nói tiếp:

- Nghề nghiệp chúng tôi là lợi ích chung cho toàn xã hội. Nhưng các cô gái không muốn làm y tá không phải vì nguy hiểm trong nghề nghiệp mà vì những khó khăn không thể chịu đựng nổi. Hiện nay, các bệnh viện đang thiếu nhân viên, ngày mai sẽ ra sao? Nếu không sớm cải tổ thì việc thiếu nữ y tá sẽ là một hiểm họa cho quốc gia. Quần chúng phải được biết nguyên nhân sự thiếu thốn đó. Nhân dân công bình và rộng lượng, nếu được biết thì họ sẽ ủng hộ tối đa. Khi quần chúng ủng hộ những đòi hỏi chính đáng của chúng tôi thì Quốc hội phải chú ý. Từ đó, chúng tôi có thể hy vọng vào những cuộc cải cách, chấm dứt sự khốn khổ của chúng tôi.

Sự im lặng tiếp theo sau những lời của Anne. Phóng viên vốn cứng cỏi mà hai nhà báo này không tránh khỏi xúc động trước sự kiện mà Anne đưa ra, cũng như trước nhân cách của cô.

Người thứ nhất gập sổ tay, nói:

- Có thể là chúng tôi sẽ giúp một tay, cô Lee ạ. Những điều cô vừa nói rất đúng, báo chí sẽ ủng hộ cô.

Hai người khách đi rồi, Susan hả hê vui sướng:

- Tôi nói thật, việc này sẽ làm thay đổi tình trạng. Có nhiều hy vọng là một chiến dịch báo chí sẽ bắt đầu.

Anne vẫn rầu rầu đáp lại:

- Ồ, để coi xem sao đã.

Nhưng thái độ bi quan đó là không đúng. Sau bữa ăn trưa, Susan đến gặp Anne với tờ báo trên tay và nét mặt hoan hỷ, bà kêu to:

- Anne, có rồi! Hấp dẫn lắm, trứ danh lắm.

Dòng tít lớn ở trang nhất chạy dài nhiều cột: "Nữ anh hùng ở Bryngower, người được đề

nghị huân chương đòi hỏi phải xét lại điều kiện làm việc của các nữ y tá". Một bài báo dài bốn cột tiếp theo đó thuật rõ lời kêu gọi của Anne trước dư luận quần chúng. Bài báo kể nhiều về Nghiệp đoàn Nữ y tá cùng những mục tiêu hoạt động.

Susan đắc thắng nói:

- Lần này chúng ta thắng lớn rồi!

Anne cũng vui lây niềm vui sôi nổi của Susan. Dù khó chịu vì phải lợi dụng những gì đã thực hiện ở Bryngower cho việc này, cô cũng thích thú trước kết quả sẽ đạt được. Tuy lòng rất thỏa mãn nhưng sao cô vẫn không vui. Cô không tài nào xua được những kỷ niệm đen tối đã giày vò cô suốt từ ngày Lucy mất đi. Một điều gì đó đè nặng lên tâm trí cô làm cho cô buồn nản triền miên.

Suốt buổi chiều cô làm việc với Susan, khi xong việc, bà mời:

- Cô lên phòng uống với tôi một chén trà.

- Không, tôi có hẹn. Cuộc gặp gỡ này tôi không thích nhưng phải đến.

Anne có mặt ở quán Mèo Đen lúc năm giờ rưỡi. Quán trà ở gần phố Regent, nơi Anne và Lucy thường lui tới, khi bước vào khung cảnh quen thuộc làm cô cảm thấy khắc khoải vì những kỷ niệm cũ. Anne đến đây để gặp Joe tuy cô không muốn nói chuyện với anh chút nào. Khi Joe bước vào, cô vẫn mỉm cười chào anh. Joe mặc bộ com-lê màu sẫm may rất khéo, đội mũ mềm. Anh tỏ ra nhanh nhẹn và tự tin hơn trước.

- Chị Anne, tôi có tin vui muốn báo chị hay, tôi vừa ở chỗ ông chủ đến đây. Tôi chẳng dám nghĩ tới, nay tôi chỉ huy cả một khu miền Bắc. Cám ơn chị, Anne. Không có chị, tôi đã bỏ công ty rồi. Chị có nhớ buổi tối ở Manchester, tôi đã buông rơi hết và chị đã dẫn dắt tôi vào con đường đúng đắn.

- Tôi mừng lắm, Joe ạ.

- Chị biết tôi kiếm mỗi năm bao nhiêu không, năm trăm bảng Anh đấy. Tôi được ở miền Bắc, liên lạc giữa mấy tỉnh Liverpool, Manchester và Edinburgh. Nếu thích, tôi sẽ về Shereford.

Anne cúi mặt, khó chịu vì nghĩ đến những điều cô linh cảm Joe sẽ nói hôm nay.

- Trước khi rời Luân Đôn, tôi muốn gặp chị. Tôi không thể ra đi mà chưa nói với chị một việc hệ trọng.

Anne cảm thấy nước mắt sắp trào ra, cô quay mặt đi. Joe đoán được nguyên nhân nỗi buồn của cô, anh vội nắm tay cô nói nhanh:

- Không, chị Anne yêu quý, chị đừng sợ. Tôi chẳng dám cầu hôn lần nữa với chị, tuy rằng tôi vẫn còn yêu chị. Tình cảm của tôi đối với chị khác hẳn, mỗi lần nghĩ đến chị, tôi thấy lại Lucy và tôi nghĩ đến những điều tôi biết ơn chị... Tôi không biết cách giải thích, nhưng chị yên tâm, tôi không theo đuổi chị đâu.

Anne đỏ mặt, đồng thời cô cảm thấy nhẹ nhõm biết bao, tâm hồn cô như cất đi một gánh nặng.

- Joe, chúng ta vẫn là bạn tốt với nhau chứ?

- Vâng. Nếu không thể tôi đã chẳng đủ can đảm để nói với chị những điều vừa nói, Anne ạ.

Joe đặt tay lên bàn, nhìn Anne với cái nhìn trù mến của người em trai:

- Chị Anne này, trên đời này còn có một người mà tôi cảm mến và kính phục như với chị, đó là bác sĩ Prescott. Chị không thể tưởng tượng anh ấy tử tế với tôi đến thế nào. Khi Lucy chết, chính bác sĩ đã can thiệp với chủ để tôi được nghỉ phép. Tôi muốn nói đến chuyện của chị với Prescott, tôi nói ra là vì muốn chị biết rõ sự thật. Tôi biết rõ cả hai và đã quan sát kỹ. Chị yêu Prescott, chị có thể giúp cho anh ấy có hạnh phúc, mà sao chị lại không quyết định dứt khoát?

Anne rùng mình, Joe nói không tránh né những điều chất chứa trong lòng. Anne nói tránh đi để khỏi phải đi sâu vào vấn đề kia:

- Anh quên những điều tôi đã nói với anh trước kia, Joe ạ. Vấn đề đó không đặt ra cho tôi đâu. Cứ cho những lời anh vừa nói là đúng thì nghề nghiệp của tôi cũng ngăn cản chuyện hôn nhân.

- Có thể, nhưng chị không làm y tá nữa mà. Chị là thư ký, làm việc văn phòng mà!

- Tôi lúc nào cũng là y tá. Suốt đời tôi làm việc vì các nữ y tá.

- Chị không thấy chị sai lầm như thế nào ư? Hôn nhân cản trở gì đến việc làm của chị? Chị

muốn tôi nói thẳng ra không? Tại chị kiêu ngạo quá.

Joe bối rối định xin lỗi, anh lại nói tiếp:

- Lẽ ra tôi không nên nói, chị tha lỗi cho tôi. Tôi chỉ muốn chị hạnh phúc.

Anne cảm động vì tấm lòng tử tế của Joe. Lòng cô đau đớn và tan nát vì một nỗi đau sâu xa và mạnh mẽ, nỗi đau có lẽ không bao giờ có thể nguôi được. Cô có khát vọng về tình cảm và hạnh phúc lứa đôi. Cô hiểu rõ mình, không dám nghĩ có lúc nào có thể hạ mình để làm thân trở lại và cô cũng biết rằng Prescott là người cao ngạo, chẳng mở miệng nói chuyện tình yêu lần thứ hai với cô đâu.

Một ngày làm việc trôi qua, chẳng để lại Prescott ấn tượng gì, kỉ niệm của một công việc khó nhọc cũng không mà sự kích thích của một tấm lòng nhiệt thành cũng không. Một ngày buồn tẻ, nhợt nhạt như bao ngày khác. Một nụ cười chua chát thoáng trên môi anh. Anh vẫn làm việc đều đặn nhưng chẳng thấy vui, chẳng ham muốn, làm việc như người máy. Anh cảm thấy mình khác trước, cuộc đời sao trống trải vô vị như căn nhà rộng thênh thang mà anh vừa mua.

Hơn một giờ anh ngồi mơ màng với khói thuốc. Chuông điện thoại reo, anh rung mình ngồi tụt sâu trong chiếc ghế bành. Bà người làm đến báo:

- Thưa ông, bác sĩ Sinclair đấy ạ. Ông ta gọi điện thoại từ Manchester.

Một thoáng ngạc nhiên hiện lên trên mặt Prescott. Anh đứng dậy, cầm lấy ống nghe.

- Chào anh, Sinclair đây. Vui mừng được nghe lại tiếng nói của anh. Đây Prescott, tôi muốn anh đến ngay Manchester khám cho một bệnh nhân của tôi. Một ca đặc biệt, cô bé mười bốn tuổi bị đe dọa mù cả hai mắt. Tôi sợ một trường hợp sung tể bào não.

Prescott không muốn tham gia vào việc gì trong lúc này.

- Tôi không biết có thể nhận lời hay không, anh Sinclair ạ. Tôi đang bận việc ở Luân Đôn, khó có thể đi được.

Sinclair nài nỉ:

- Cần lắm anh ạ. Anh là chuyên gia duy nhất mà tôi có thể nhờ đến trong trường hợp này. Cần phải giải phẫu. Hơn nữa đây là cô cháu gái của ông bạn Bowley của anh.

Mặt Prescott đánh lại, anh trả lời cộc lốc:

- Rất tiếc, anh Sinclair. Anh nhờ người khác đi.

Anh trở lại phòng làm việc, bọc dọc đi tới đi lui. Chắc chắn là Bowley, thị trưởng Manchester tung tiền ra mua chuộc, nhưng không bao giờ anh ngửa tay cầm tiền của hắn ta. Anh không đời nào tha thứ cho hành động hèn nhát và lọc lừa của Bowley trước kia.

Chuông điện thoại lại reo, Prescott đoán người gọi là Bowley thì quả nhiên:

- Chẳng cần phải hỏi ai ở đầu dây, anh Robert ạ. Anh biết chắc là tôi, anh bạn già Matt Bowley.

Tiếng nói chợt im bặt, hình như đang chờ đợi vài câu thân thiện, khuyến khích nhưng Prescott vẫn im lặng.

- Robert, tôi van anh. Lão Sinclair đã kể lại với tôi điều gì nhỉ? Rằng anh không muốn thăm bệnh cho cháu Rose ư? Sinclair yêu cầu anh khám bệnh cho cháu tôi, tôi cũng rất muốn. Anh đến chứ, anh bạn?

- Không được đâu, ông Bowley ạ. Đừng trông đợi ở tôi.

Giọng Bowley biểu lộ sự lo lắng, đáng thương:

- Kìa, Robert, không nên vậy. Tôi biết anh rất tốt. Trước kia tôi không phải với anh, nhưng chuyện đã qua, cho qua. Anh bạn ơi, tôi chịu đựng hết nổi rồi. Không phải tôi lo cho tôi đâu, mà là cháu Rose. Cháu sẽ bị mù. Prescott ơi!

Giọng Bowley lạc đi, Prescott không cảm lòng được nhưng vẫn đáp, giọng cứng cỏi:

- Nhiều bác sĩ khác sẵn lòng đáp ứng lời kêu gọi của ông, ông Bowley ạ!

Bowley xuống giọng, năn nỉ:

- Nhưng tôi không muốn những loại bác sĩ kia. Chúng tôi muốn chính anh, chúng tôi biết anh tài năng ra sao. Tôi tin cậy anh, tôi không muốn cho ai khác nhúng tay vào. Prescott, vì lòng nhân đạo, hãy giúp đỡ chúng tôi. Anh hãy quên những chuyện bỉ ổi tôi đã làm, hãy nghĩ đến tôi yêu thương cháu ra sao. Tôi chỉ có mình cháu trên đời, cháu mà có chuyện gì tôi phát điên mất.

Nỗi đau khổ quá lớn đó khiến anh quên ý nghĩ trả thù của mình. Nếu Bowley đề nghị tiền bạc, trả chi phí thật cao chắc chắn anh sẽ ngạo nghễ từ chối ngay, chứ nỗi đau buồn kia thì anh đành chịu thua. Anh quyết định ngay, giọng khô khan trả lời:

- Tôi sẽ đến bằng chuyến tàu đêm. Nói bác sĩ Sinclair đón tôi ở nhà ga.

Prescott đến Manchester vào lúc mờ sáng. Sinclair đem xe hơi đón chàng ở cửa ga. Chào hỏi sơ qua, ông kể cho Prescott căn bệnh của Rose Bowley:

- Tôi đoán một sự nhiễu loạn trong não đã ngăn cản sự hoạt động bình thường của dây thần kinh thị giác. Thị giác yếu đi dần dần. Nếu cứ để vậy, chỉ vài tháng nữa đứa bé sẽ mù hẳn. Tôi nhận định là nếu chỉ uống thuốc thì không thể chữa khỏi. Còn về khả năng phẫu thuật, nghĩa là thực hiện một cuộc giải phẫu ở hạ tầng não bộ thì thuộc chuyên môn của anh - Sinclair nhún vai nói thêm - Cơ may thành công chỉ có một phần ngàn.

Prescott nhận xét.

- Thật quá mong manh.

- Nhưng không phải chắc chắn là mù. Còn giải phẫu chỉ có trời mới biết chuyện gì xảy ra, cái chết cũng nên. Tôi chưa dám nói thật với lão Bowley. Hiện giờ lão gần phát điên.

Prescott đáp cụt ngủn.

- Lão chẳng đáng cho người ta thương.

Không bao lâu, chiếc xe đậu trước dinh Thị trưởng. Anh yêu cầu cho vào thăm bệnh ngay.

Rose Bowley là cô bé to con tuy mới mười bốn tuổi, cô tỉnh táo nằm trong phòng đợi bác sĩ. Mắt cô buộc băng rất dày. Dù cố gắng, cô bé không dấu nổi sợ hãi và xúc động của mình.

Prescott biết là cô bé không ngủ suốt đêm qua, khắc khoải đợi nghe lời chuẩn đoán của anh sáng nay. Sự lạnh lùng kiêu kỳ của anh biến đi, anh nhẹ nhàng tháo băng buộc mắt cho bệnh nhân và lên tiếng hỏi Rose thân ái.

Khám bệnh tỉ mỉ, rất lâu, anh công nhận sự chẩn đoán của bạn đồng nghiệp là đúng. Những cơn đau đầu, nóng sốt liên tục và cảm giác bị đè nặng là những dấu hiệu đặc biệt. Thử nghiệm trên võng mô bằng máy thăm dò cho biết vùng nhiễu loạn trên não. Giải phẫu ở vùng

não bộ như thế là vô cùng nguy hiểm. Nhưng nếu anh lùi bước trước một công việc hầu như không thể thực hiện thì đứa bé không tránh khỏi bị mù hai mắt. Sinclair có lý: nhà phẫu thuật phải đương đầu với một công việc nặng nề nhất trong sự nghiệp.

Prescott làm xong cuộc chuẩn đoán, tìm mấy lời khích lệ làm yên lòng bệnh nhân. Rose được một trực giác kỳ bí báo cho biết, giật giật bàn tay anh khi anh sắp bước đi, cô thẽ thẽ mấy lời thật nhỏ và khắc khoải.

- Bác sĩ ơi, đừng để cháu sống trong cảnh mù lòa. Cháu tin tưởng bác sĩ. Chẳng thà cháu chết...

Prescott trấn an cô bé, vuốt ve bàn tay Rose hồi lâu. Anh gặp Sinclair.

Mathew Bowley đợi hai người, ông khoác vội chiếc áo ngủ, đầu tóc bù xù, mắt ngơ ngáo, vội vã hỏi ngay:

- Sao? Anh quyết định thế nào?

Prescott nghĩ rằng Bowley phải bị giày vò, thiếu não lắm nhưng vẫn không khỏi ngạc nhiên trước những điều trông thấy. Gương mặt già nua bị hành hạ đến độ tuyệt vọng khiến anh phải quay mặt đi. Người đàn ông này không còn chút hình ảnh nào của ông Matt mập mạp, vui vẻ như lúc anh biết.

- Việc chẩn đoán của bác sĩ Sinclair hoàn toàn đúng. Cháu sẽ mất thị giác. Không cách gì cứu nổi, trừ một cuộc giải phẫu quá nguy hiểm khó lường được sự thành công.

Bowley vẫn nhìn Prescott đăm đăm, nói nho nhỏ:

- Nhưng anh đến đây để giải phẫu cho cháu chứ?

- Tôi không phải Đấng toàn năng hay Thượng đế. Tôi không thể làm liều một cuộc giải phẫu xét cho cùng là rất tai hại.

Bowley kêu lên:

- Prescott, tôi phải quỳ gối lạy anh nữa sao? Tôi không muốn cháu sống mà bị mù lòa, chính nó cũng không muốn nữa. Bác cháu tôi nhất trí với nhau rồi, còn cả hoặc mất cả. Đừng để chúng tôi mất cơ hội cuối cùng đó, Prescott ơi.

Prescott nhìn ông ta quay mặt đi, anh quyết định vì những lời giản dị chí tình của

Bowley. Chàng muốn thử thách cho cô bé một cơ hội cuối cùng dù hoàn toàn may rủi chẳng hơn sao? Chẳng lẽ cứ để cho cô sống trong bóng tối? Prescott quyết định mỗ, lỡ thất bại, lương tâm anh sẽ không yên ổn và cũng không cứu vãn được danh tiếng của anh.

Anh cúi đi về phía hành lang, tới cửa sổ, anh đứng ngắm thăm cỏ, những cành cây nhỏ long lanh sương mai cùng những cây dẻ gai màu tím dưới ánh mặt trời mới mọc. Anh đo lường những mất mát mà cô bé phải chịu và những điều cô sẽ được hưởng nếu phép màu xảy ra. Anh quyết định dứt khoát, táo bạo và có thể liều lĩnh nữa, nhưng anh phải chấp nhận. Anh bước nhanh đến gặp Bowley:

- Tôi sẽ thử giải phẫu, tuy chẳng dám đảm bảo sẽ thành công. Phải thực hiện càng sớm càng tốt, có lẽ ngay chiều nay, để tôi còn nghỉ ngơi vài giờ. Anh đưa Rose vào bệnh viện, căn phòng kế bên phòng của tôi ở bệnh viện Hepperton. Bây giờ xin phép tạm biệt, tôi sẽ kiếm một khách sạn.

Vẻ mặt Bowley có vẻ quy lụy rất cảm động, như con chó bị chủ đánh, ông nhấn chuông gọi quản gia, nói ngắn gọn:

- Tôi biết thế nào anh cũng cứu cháu, Robert ạ. Khởi cần phải kiếm khách sạn, có phòng sẵn cho anh rồi.

Prescott hơi mủi lòng trước thái độ thiện chí của người bạn cũ. Vào nằm nghỉ trong căn phòng sang trọng, chàng lại nghĩ ngợi nhiều hơn. Tiếng tăm mình đã lung lay mà lại còn liều lĩnh, chẳng là đại đột lắm sao? Lỡ thất bại, cả sự nghiệp của anh tiêu ma không cách chống đỡ. Tự giận mình, Prescott xua đuổi những ý nghĩ vớ vẩn để tập trung suy nghĩ về công việc sắp tới. Bác sĩ Sinclair đã sửa soạn các thứ cần thiết trong bệnh viện. Prescott phải đánh điện về Luân Đôn gọi cô y tá vẫn phụ tá cho anh. Nhưng một ý nghĩ chợt lóe lên. Anh suy nghĩ một lát và đi đến quyết định mà anh cho là hay nhất. Chẳng phải tại ngôi nhà này, Anne đã chịu sự nhục nhã và oan trái nhất hay sao? Để cô chứng kiến lúc xuống chân của Bowley, cô tham dự vào cái cảnh làm lành của ông ta chẳng hợp lý hơn sao? Prescott gọi điện thoại cho cô. Anh yêu cầu cô bỏ hết công việc để tham dự một cuộc giải phẫu thực hiện ở Manchester. Rồi anh đi nằm với nụ cười nhẹ nhàng.

Bốn giờ chiều anh thức dậy, tâm trí sáng khoái, các giác quan đều thức tỉnh. Giấc ngủ dài đã xua tan mệt nhọc. Anh thấy đói bụng, bấm chuông gọi đầu bếp. Thức ăn được mang lại kèm theo tờ giấy: "Cô Lee sắp đến, giải phẫu lúc 6 giờ tại bệnh viện Hepperton".

Lâu lắm Prescott mới có lại cảm giác thích thú mà ngày xưa mỗi giờ làm việc trong cuộc đời y sĩ đều mang lại cho anh. Anh không tìm hiểu nguyên nhân của niềm hạnh phúc đó, anh chỉ nghĩ thầm: Anne sẽ đến, lại ở bên anh để cùng làm việc và chỉ riêng sự có mặt của cô cũng giúp anh rất nhiều.

Năm giờ rưỡi, xe đợi anh ở cửa. Prescott hút xong liều thuốc, bước lên xe tới bệnh viện. Sáu giờ kém năm anh bước vào phòng mổ. Anne đang đợi anh, sẵn sàng bắt tay vào việc. Tuy chưa nhìn đến cô, anh đã cảm thấy ngay sự hiện diện của cô. Khi Anne đưa cho anh chiếc áo choàng trắng, Prescott nói với nàng bằng một giọng tình cảm:

- Cảm ơn cô đã đến.

Anne không nói gì. Cô có thói quen ít lời trong căn phòng mà chỉ có hành động là quan trọng.

Mọi người đã sẵn sàng, khẩu trang cuối cùng đã đeo xong, Prescott ra hiệu. Bệnh nhân đã đánh thuốc mê được đưa tới. Chỉ vài động tác nhanh gọn, người ta đã đặt người bệnh nằm trên bàn mổ sáng loáng ánh kim loại. Chỉ có phần sọ lộ ra khỏi tấm mền che phủ Rose Bowley. Chỗ giải phẫu đã được cạo nhẵn tóc, dầm thuốc i-ốt và sáng loáng dưới ánh đèn chiếu.

Prescott đưa mắt nhìn những người tham dự một lượt. Sinclair mặc áo choàng trắng đứng trước mặt anh, chuyên viên gây mê cúi mình bên dụng cụ, bốn y tá cùng với Anne đều đeo khẩu trang, mang bao tay trắng.

Prescott tập trung sức lực trước khi cùng những người trong phòng lao vào vở kịch về sự sống và cái chết.

Anh đặt những ngón tay đeo găng lên sọ của Rose Bowley, căng làn da và rạch một đường ăn sâu đến xương sọ. Anh không cần nói tiếng nào thì một miếng bông thấm, một cây kẹp để kẹp tĩnh mạch, rồi miếng bông thấm thứ hai... cứ tự động đến tay anh. Bấy giờ anh mới cầm lấy con dao, rạch một đường vào xương sọ. Bộ óc hồng hồng đập nhẹ nhàng dưới những màng mỏng trong vắt lộ ra. Đó là bộ óc người, biết hoạt động suy nghĩ và sống, nay đang có nguy cơ chịu cảnh mù lòa suốt đời. Những lớp màng mỏng được tách ra, Anne để hết tâm trí vào công việc, cô nhìn những nếp gấp trong não bộ, nhẵn và ươn ướt.

Ngay tại trung tâm của mô tế bào quý báu đó, Prescott phải gỡ đi những tế bào nhiễu loạn, phải tách rời chỗ hư ra khỏi các tế bào lành lặn. Chỉ có anh mới đo lường được những khó khăn, nguy hiểm của ca mổ. Anh biết những vùng bị đe dọa phức tạp như thế nào, Anne cũng

biết phần nào qua theo dõi nhiều ca mổ, cô chăm chú nhìn vô số tế bào não bộ dính vào nhau như những pin điện bé tí. Cô biết rằng chỉ sai lầm một chút thôi, lưỡi dao chỉ lệch tí xíu là hết phương cứu chữa. Một nỗi nguy hiểm thật sự đang lơ lửng trên cơ thể đang chịu giải phẫu. Ở một số bộ phận, sự sai lầm có thể sửa chữa, vết thương tĩnh mạch có thể băng bó, vết cắt không đúng chỗ chẳng gây nên cái chết. Nhưng nếu đụng đến bộ phận thần kinh thì vấn đề là tuyệt đối, không thể sửa chữa mọi sai lầm dù nhỏ.

Trong khi Prescott bình tĩnh, tự tin làm việc thì Anne cầu nguyện trong lòng cho chàng thành công mỹ mãn. Cuộc giải phẫu kéo dài cả giờ liền mà anh vẫn chưa gỡ xong hoàn toàn những phần nhiễu loạn. Không thể nào hấp tấp trong công việc tỉ mỉ, chậm chạp để tách rời những tế bào lành mạnh khỏi phần nhiễu loạn. Cần hơn ba giờ mới có thể hoàn tất tốt đẹp cuộc giải phẫu.

Anne nhận rõ dấu hiệu căng thẳng và mệt mỏi trên khuôn mặt Prescott; những giọt mồ hôi nhỏ lấm tấm trên trán anh. Phòng mổ như ngưng đọng, thời gian cứ chậm chạp trôi, thật chậm. Những ngón tay Prescott cử động trong bộ óc sống của Rose Bowley. Anne bỗng thấy khuôn mặt Sinclair co lại vẻ lo âu, hồi hộp. Ông cúi xuống nhìn kỹ vết thương. Tim se thắt. Anne hiểu một điều phức tạp bất ngờ vừa xảy ra.

Prescott ngần ngừ, hai bàn tay dừng lại, đưa mắt hỏi ý Sinclair. Hai bác sĩ trao đổi ý nghĩ bằng mắt. Trên khuôn mặt họ, che khuất dưới khẩu trang bằng vải thưa chỉ có hai mắt nói chuyện với nhau. Anne hiểu ý nghĩa những lời nói thầm lặng đó. Sau cùng, bác sĩ Sinclair phải lên tiếng:

- Dừng lại đi. Anh đụng đến những vùng trung tâm hoạt động rồi. Tuy nhiên, phần rối loạn vẫn chưa loại trừ. Đừng đi xa thêm nữa, đây vết thương lại. Tính mạng bệnh nhân bị đe dọa đấy.

Ánh mắt Prescott long lanh, bày tỏ sự kiên quyết và tự tin. Anne hiểu dễ dàng câu nói thầm lặng của anh: "**Tôi mà dừng lại, đứa bé sẽ bị mù. Dù sao tôi vẫn tiến hành!**"

Chỉ một giây đồng hồ cũng đủ cho bác sĩ biểu lộ nỗi lo sợ hay quyết định quả quyết. Anne nhận ra nỗi khắc khoải của bác sĩ Sinclair khi nghe Prescott cất giọng lạnh lùng và rõ ràng:

- Dao rạch!

Anne đưa ngay cho anh dụng cụ. Anh mở rộng vết mổ trên sọ. Anne lặng người như chết rồi, cô biết ông Sinclair không thuận tình cho Prescott liều lĩnh thêm. Anne bỗng hiểu vì sao cô

sung sướng đến thế khi được phụ tá cho bác sĩ Prescott trong cuộc giải phẫu này, vì sao cô thầm mong cho anh thành công tốt đẹp. Lòng yêu nghề không đủ giải thích cho ước vọng đó. Thoáng như một tia chớp, Anne hiểu rõ tình cảm của mình. Tình bạn cùng nghề mà trước giờ cô vẫn dùng để che giấu tình cảm thật với Prescott bây giờ biến đi như đám mây bay. Tâm hồn cô biến đổi, cô đâm ghét sự dối trá đã làm sai lệch tâm hồn và trái tim cô. Cô đỏ mặt sợ hãi khi nhận ra sự thật: cô đã yêu!

Trong lúc đứng gần bên anh, thẳng người và chăm chú đưa từng dụng cụ bằng thép bóng loáng, Anne chân thành mong ước ca mổ thành công.

Thời gian trôi qua chậm chạp, Rose Bowley vẫn yên ổn. Anne cảm thấy thái độ của bác sĩ Sinclair biến đổi từng phút một. Không còn sự sợ hãi và không đồng tình, mà Sinclair như bị thôi miên, ông khâm phục theo dõi những cử chỉ chậm và chính xác tuyệt đối của Prescott. Ông buông tiếng thở dài xen lẫn giữa sự lo sợ và lòng nhiệt tình khi bác sĩ lấy ra khỏi não bộ một khối nhũn nhũn sợi, mô tế bào rối loạn đã được gỡ ra hoàn toàn bằng đôi tay khéo léo vô cùng. Anne ứa nước mắt vì sung sướng.

Từ lúc đó, Prescott làm việc nhanh hơn. Không bao lâu, những màng mỏng được khâu lại và vết thương khép miệng. Anne thầm mong công việc được nhanh hơn nữa, vì ca mổ đã lâu, làm kiệt lực bệnh nhân một cách nguy hiểm.

Sau cùng, sợi dây cuối cùng đã được cắt và đã xong mũi khâu cuối. Rose được đặt lên xe đẩy, đắp chăn kín mình và có những bình nước nóng chườm quanh mình, người ta trả cô về phòng riêng.

Sau nhiều giờ căng thẳng tột độ, mọi người như mê đi. Anne cố gắng lê bước về phòng để tẩy trùng dụng cụ. Prescott đứng ngây người bên bàn mổ, dường như không biết đã đến lúc nghỉ ngơi. Bác sĩ Sinclair đặt tay lên cánh tay anh. Anh thở một hơi dài rồi theo bạn ra phòng khách.

Im lặng đã quá lâu và quá căng thẳng, cả hai đều cảm thấy cần tiếng nói thật là lạ lùng. Sinclair nói:

- Prescott, có những phép lạ mà ngôn ngữ không đủ khả năng diễn tả. Tôi chẳng muốn khen ngợi anh bởi những từ thông thường không đủ dùng. Tôi vừa xem anh làm một việc mà tôi tưởng là chỉ có trong giấc mộng. Anh thật đáng phục!

- Làm sao tôi có thể...?

- Tôi cũng không biết. Chính anh là người làm nên phép lạ chứ không phải tôi.

Hai người khoan khoái đón ly cà phê mà cô y tá mang đến. Sinclair đùa:

- Một dịp thế này phải khao sâm-banh!

Prescott không cười, anh đáp:

- Ồ, chuyện nhảm nhí đó thì để cho Bowley

Anh vừa nói xong thì cửa mở, Bowley bước vào. Gương mặt ông đầy vẻ chờ đợi, khắc khoải nhưng không có dấu hiệu thất vọng, sắc mặt hơi nhợt nhạt và đôi mắt không còn ngơ ngác, vô hồn. Dù rất sung sướng, ông thị trưởng Bowley vẫn còn vẻ rụt rè như một đứa trẻ. Ông ngần ngại đứng trước mặt Prescott, nói giọng run run:

- Robert, biết nói sao đây?

Sau một lúc im lặng, ông ta lại nói tiếp:

- Khi anh nhờ cậy đến tôi, tôi đã đối xử với anh như một con chó ghẻ. Thế mà hôm nay anh lại rộng lượng như một vị Thánh. Anh đã cứu cháu Rose, trả lại ánh sáng cho cháu. Tôi chịu ơn anh còn hơn anh đã cứu mạng tôi. Biết làm gì cảm ơn anh được?

Prescott cầu nhàu:

- Ồ, tôi xin lỗi anh.

- Anh cho phép tôi được biểu anh cái này.

Prescott lùi lại trước tấm séc đưa ra. Anh cau mặt lại, giọng nói như quất vào người đối diện:

- Trước khi anh muốn trả công cho tôi, anh phải đợi xem tôi đòi bao nhiêu đã chứ?

Matt khúm núm đáp:

- Đây không phải là tiền công. Chút đỉnh mà tôi đã hứa với anh từ lâu ấy mà. Mong anh sẽ nói trẻ còn hơn không!

Prescott tự động đưa tay cầm tờ giấy. Đọc đến con số, anh tái mặt đi. Bowley đã ký một

tấm séc 50.000 đồng bằng để thành lập bệnh xá Rose Bowley.

- Anh đồng ý cho bệnh xá mang tên cháu Rose phải không nào? Anh cho xây cất ở đây hay Luân Đôn tùy ý. Ngày mai tôi sẽ mở một cuộc lạc quyên, tiền bạc sẽ rơi xuống như mưa lũ.

Prescott nén xúc động, anh nói:

- Anh rộng rãi lắm, Matt. Cảm ơn.

Matt vui vẻ đáp:

-Ồ, chẳng cần. Tôi chỉ bằng lòng nhận những lời cảm ơn của anh, nếu anh trả lại tình bạn cho tôi.

Prescott đưa tay cho Matt siết chặt. Ngay khi đó, Anne bước vào phòng mà cô tưởng là không có người. Vừa thấy Bowley, cô định rút lui nhưng ông ta ngăn lại.

- Cô đừng bỏ đi, tôi có điều muốn nói với cô đấy.

Ông cố ngăn xúc cảm, nói giọng rất vui vẻ:

- Cô không từ chối bắt tay người vô tích sự là tôi đây, bắt tay người nay biết buồn rầu và hổ thẹn việc lỗi lầm của mình chứ?

Anne đưa tay ra với niềm vui rộng lượng.

Nửa giờ sau, Anne sửa soạn ra đi, cô đứng ở dưới cổng bệnh viện chờ taxi mà ông Mulligan đi kêu cho cô. Anne định về Luân Đôn bằng chuyến tàu tốc hành lúc 10 giờ rưỡi. Bối rối vì những biến chuyển tình cảm và kiệt sức vì những giờ căng thẳng thần kinh kéo dài, cô cảm thấy cô đơn. Cô yêu Prescott bằng một tình cảm dịu dàng và đau xót vì tính kiêu ngạo và những dằn vặt không đâu. Cô biết mỗi tình cô dành cho Prescott là chắc chắn không gì lay chuyển được.

Cô sắp bước lên xe thì có tiếng chân hối hả bước phía sau, rồi tiếng người gọi tên cô. Người đó là Prescott, anh hỏi mau:

- Cô trốn ở đâu vậy? Tôi kiếm cô cùng khắp.

- Tôi nói chuyện với cô East và các cô bạn.

- Và cô định ra đi, không cho tôi có lời cảm ơn hay sao?

Anne nhìn xuống.

- Tôi vui mừng được nhìn lại bệnh viện Hepperton.

- Tôi có chuyện cần nói với cô. Bowley quan tâm đến chiến dịch báo chí của cô đấy. Cô đi chuyến tàu nào?

- Chuyến 10 giờ rưỡi.

- Tôi đi theo cô. Tôi định đi chuyến nửa đêm đấy, nhưng chuyến nào với tôi cũng được cả.

Anne chưa kịp nói gì, Prescott đã nhờ ông gác cửa đi lấy giúp va-li. lát sau, hai người rảo bước ra ga.

Trên xe lửa, hai người ngồi bên nhau. Prescott rút ví lấy tấm séc của Bowley ra và nói:

- Cô thử nhìn xem, mảnh giấy này quý giá lắm nhé, tôi đã mơ ước nó từ rất lâu.

Anne đỏ bừng đôi má, hai mắt long lanh, cô vô cùng vui sướng trước thành công đó, cô kêu lên hoan hỉ.

Tàu tăng tốc lao vào đêm tối. Bầu trời như chiếc màn khổng lồ căng phía trên các ống khói nhà máy, các bảng hiệu đèn nê-ông nhấp nháy, những đốm sáng đèn đường và hàng ngàn cửa sổ của các xưởng thợ. Vượt lên trên màu sáng đó là những ngôi sao lấp lánh trên bầu trời như nhung đen.

Prescott nói giọng cương nghị:

- Tôi muốn nói về việc làm của cô, tôi đã giải thích cho Bowley về tình trạng của cô. Ông ta hối hận nhiều về hành động ngày trước và muốn sửa chữa những điều không phải với cô. Tôi nhận thấy ông ấy cũng có những điều tốt. Ông ấy quá yêu cháu gái nên không thể quên tôi và cô. Sáng mai sẽ có thư gửi cho cô kèm một chi phiếu lớn do Bowley ký tặng Nghiệp đoàn. Chuyện ấy chưa đáng gì đâu, ông Matt còn muốn được bầu vào Hạ Nghị viện. Ông ấy hứa sẽ tranh cãi cho các nữ y tá, đánh động dư luận quần chúng. Có thể cô không cần sự giúp đỡ của ông ấy? Chiến dịch báo chí đã mở, cô có thể tin chắc là ông ấy ủng hộ chiến dịch của cô.

Anne gắng chế ngự lòng mình, cô ấp úng nói một câu chẳng hợp lý chút nào:

- Anh tốt với tôi quá, bác sĩ Prescott ạ.

Anh mỉm cười buồn bã đáp:

- Cũng tự nhiên thôi, em biết đấy. Anh yêu em. Anh không thể che giấu điều đó.

Cô cảm thấy một nỗi buồn đau tràn ngập trong lòng. Prescott nhìn ra trời đêm, nhắc đến chuyện cũ.

- Em còn nhớ chứ, bữa ăn ta dùng sau tai nạn xe hơi? Anh quá tự mãn, quá kiêu căng. Anh quên hẳn em là đàn bà còn anh là đàn ông. Anh đáng bị trừng phạt và đã chịu sự trừng phạt đó rồi. Và một lần khác ở Bryngower, anh đã làm tổn thương em đến độ em đã chạy trốn anh. Anh muốn chứng minh cho em thấy rằng, chúng ta sẽ làm việc, tuy là ai làm việc nấy nhưng kết quả rất tốt đẹp nếu chúng ta thành vợ, thành chồng. Chúng ta sẽ giúp đỡ nhau rất nhiều. Anh lo bệnh xá, em lo nghiệp đoàn, chúng ta cùng làm việc vì lợi ích của các y tá. Đó là hai mục tiêu mà cuộc đời ta cùng hướng đến.

Prescott thoáng rùng mình, thở dài và lại thì thầm:

- Anh quên một sự kiện nhỏ nhưng cơ bản: Anh quá tự đắc, quá chủ quan không nghĩ đến chuyện có thể em không yêu anh, không thể nào yêu thương nổi anh.

Những giọt nước mắt chua xót làm mờ mắt Anne. Cô không dám lộ vẻ cho anh thấy. Cô cảm thấy thất bại và mất lòng tin ở mình, ở đời. Cô bỗng nhớ lần nói chuyện với Joe, Joe chẳng trách cứ lòng kiêu ngạo của Anne đó sao? Thu hết can đảm, cô nói giọng run rẩy:

- Không phải là anh quên mà chính em đã quên sự kiện nhỏ nhất đó...

Prescott nhìn cô đăm đăm, chưa hiểu cô nói gì. Bỗng nếp nhăn trên trán anh biến đi, anh đưa tay nắm lấy bàn tay Anne; gương mặt hiền dịu của cô thoáng cười trong nước mắt đầm đìa đã giúp anh hiểu ý cô muốn nói. Anh hỏi dịu dàng:

- Anne, có thật như thế không? Em không ghét bỏ anh chứ?

Anh sát lại bên cô, lúc sau cô giấu sự e thẹn vào vai anh. Anne thì thầm lẫn trong tiếng thổn thức:

- Mấy tuần nay em buồn quá, anh ạ. Em yêu anh ngay lần đầu mới gặp nhưng em không bao giờ muốn tự thú nhận. Có điều gì cứ ngăn cản em.

- Điều ngăn cản đó là sự ngu dốt của anh, là sự tự kiêu dằn dặt của anh đó, em yêu.

Cô cười nho nhỏ, đáp lại:

- Không, không phải đâu. Chính là lòng tự kiêu của em đây này.

Prescott nâng khuôn mặt nhỏ bé, dầm nước mắt và hôn dịu dàng lên đó. Anne cảm thấy lòng nhẹ nhõm và dâng đầy tình yêu với Prescott. Cô nở nụ cười, tâm hồn cô dần yên tĩnh trong tình yêu bao la của anh.

Chiếc xe lửa tiếp tục lao vào đêm, mang hai người yêu nhau về một nơi đầy hạnh phúc và hy vọng.... **HẾT** .

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

(1) Infirmière traitante: y tá có quyền điều trị bệnh nhân như y sĩ. Trưởng nhóm: (chef de groupe) lại là một chức vị khác, nên có dấu phẩy. (Người dịch)